

Ngân Hàng Đề Thi Viết

Giấy Phép Lái Xe Máy


Phiên Bản Tiếng Việt

【 Mục Lục Ngân Hàng Đề Thi 】

Danh Mục
Quan Niệm và Thái Độ Đúng Đắn
Văn Hóa Nhường Đường Chủ Động
Khả Năng Lái Xe An Toàn

Toàn Bộ Ngân Hàng Đề - 804 Câu

STT	Đáp Án	Nội Dung Câu Hỏi
1	2	Việc chở đồ vật trên xe máy, chiều cao không được vượt quá (1) đầu người lái (2) vai người lái (3) eo người lái.
2	1	Việc chở hàng hóa trên xe máy, chiều rộng không được vượt quá mép ngoài tay lái của xe (1) 10 cm (2) 2 mét (3) 1 mét rưỡi.
3	2	Xe mô tô hạng nặng, trọng lượng của vật được chở thêm không được vượt quá (1)50 kilôgam (2)80 kilôgam (3)90 kilôgam.
4	1	Việc chở hàng hóa trên xe máy, quy định về chiều dài phần nhô ra phía sau xe, tính từ trục bánh sau, không được vượt quá (1) nửa mét (2) 1 mét (3) 3 mét.







5	2	Việc chở đồ vật trên xe máy hạng nhẹ thông thường, quy định về trọng lượng là: (1) Giới hạn 40 kg (2) Giới hạn 50 kg (3) Giới hạn 20 kg.
6	1	Về quy định chở hàng trên xe mô tô, điều nào sau đây là không đúng? (1) Được phép chở hàng hóa cao hơn vai người lái. (2) Chiều rộng không được vượt quá 10 cm so với mép ngoài tay lái. (3) Phần nhô ra phía sau xe, tính từ trục bánh sau, không được vượt quá 50 cm.
7	3	Xe máy chở người hoặc hàng hóa, điều nào sau đây là không đúng? (1) Xe máy loại nhẹ cỡ nhỏ không được phép chở người, xe máy loại nặng và loại nhẹ thông thường có ghế cố định phía sau người lái thì được phép chở 1 người. (2) Sau khi đã chở người ngồi, không được phép chở thêm hàng hóa khác. (3) Người ngồi kèm có thể ngồi nghiêng.
8	2	Nguyên tắc chở người trên xe mô tô, điều nào sau đây là không đúng? (1) Người được chở không được ngồi nghiêng (2) Xe mô tô hạng nhẹ thông thường không được phép chở người (3) Xe mô tô hạng nặng chỉ được phép chở 1 người.
9	1	(1)Hạn chế tổng trọng lượng xe (2)Hạn chế mức trọng tải xe (3)Trọng lượng bản thân xe 
10	1	Đáp án nào đúng về quy định chiều dài hàng hóa chở trên xe máy? (1) Không được nhô ra phía trước tính từ phía sau chỗ ngồi (2) Không được nhô ra phía trước quá 1 m tính từ phía sau chỗ ngồi (3) Không được nhô ra phía trước quá 20 cm tính từ phía sau chỗ ngồi
11	1	Hàng hóa chở trên xe tối đa không được vượt quá đuôi xe bao nhiêu? (1) Không được vượt quá 0,5m tính từ trục bánh sau (2) Không được vượt quá 1 m tính từ trục bánh sau (3) Không được vượt quá 0,5m tính từ đuôi xe (thân xe)
12	1	Chiều dài hàng hóa chở trên xe tính từ phía sau chỗ ngồi có quy định gì? (1) Không được nhô ra phía trước (2) Được nhô ra phía trước nhưng không được vượt quá tay lái (3) Không có giới hạn liên quan
13	1	Giới hạn chiều rộng tối đa của hàng hóa chở trên xe máy là gì? (1) Không được vượt quá mép ngoài tay lái 10 cm (2) Không được vượt quá mép ngoài tay lái 15 cm (3) Không được vượt quá chiều rộng của tay lái xe máy
14	3	Khi xe máy chở hàng hóa, phát biểu nào dưới đây về chất hàng là đúng? (1) Hàng hóa được cố định chắc chắn bằng dây thừng và không che khuất đèn chiếu hậu của xe, thì không bị giới hạn về kích thước (2) Chiều rộng hàng hóa không vượt quá tay lái xe và trọng lượng nằm trong phạm vi có thể điều khiển của người lái xe, thì phù hợp quy định (3) Khi chở hàng cần tuân thủ giới hạn về chiều rộng, chiều dài, độ cao và trọng lượng mà pháp luật quy định, không được chở quá tải

15	3	Quy định nào dưới đây về người hoặc hàng hóa được chở kèm trên xe là đúng? (1) Trường hợp xe máy hạng nhỏ hạng nhẹ, xe máy hạng nặng và hạng nhẹ phổ thông phía sau người lái có lắp ghế cố định thì được chở thêm 1 người (2) Trường hợp chở hàng, xe máy nhỏ hạng nhẹ không được vượt quá 30 kg; xe hạng nhẹ phổ thông không được vượt quá 60 kg; xe hạng nặng không được vượt quá 90kg (3) Sau khi chở kèm theo người, thì không được chở thêm hàng hóa, trừ những hàng hóa nhỏ lẻ không ảnh hưởng đến an toàn của người lái và người chở kèm
16	2	Nếu xe máy chở kèm theo người hoặc hàng hóa mà vi phạm quy định, thì xử phạt ai? (1) Người ngồi xe (2) Người lái xe (3) Người lái xe và người ngồi xe
17	1	Trường hợp xe máy chở kèm theo người hoặc hàng hóa không theo quy định, thì xử phạt người lái xe bao nhiêu tiền? (1) Phạt 300-600 Đồng (2) Phạt 600-1200 Đồng (3) Phạt 1200-2400 Đồng
18	3	Tai nạn giao thông, người bị thương bất tỉnh và bị gãy xương, (1) trừ khi tình huống khẩn cấp, nếu không không được tùy tiện di chuyển (2) trước khi di chuyển người bị thương, nên xử lý các tình trạng như khó thở, chảy máu, gãy xương (3) tất cả đều đúng.
19	1	Khi xảy ra tai nạn giao thông, nếu người bị thương có dấu hiệu sốc, sắc mặt sẽ là (1) tái nhợt (2) xám chì (3) đỏ ửng.
20	2	Tai nạn đã xảy ra trên đường phía trước, cảnh sát đã có mặt tại hiện trường để xử lý, nên làm gì là tốt nhất? (1) Dừng lại bên đường để xem (2) Đi vòng qua và rời đi, không nên tò mò dừng lại tại hiện trường để xem (3) Ở lại giúp đỡ và tiện thể check-in
21	3	Tốc độ càng cao thì khoảng cách dừng xe: (1) không đổi (2) càng ngắn (3) càng dài.
22	2	Khi gặp cháy nhiên liệu, nên ngay lập tức: (1) Dùng nước để dập tắt (2) Dùng bình chữa cháy và đất cát hoặc dùng chăn, quần áo thấm nước phủ lên để dập tắt (3) Lấy cành cây gần đó để dập tắt.
23	2	Khi xảy ra tai nạn giao thông, các bên liên quan nên cố gắng tìm kiếm tại hiện trường: (1) người thân và bạn bè (2) nhân chứng (3) người có chuyên môn pháp lý để hỗ trợ làm rõ vụ việc.
24	2	Khi xuống dốc (1)có thể tắt công tắc điện, trượt xe ở số mo (2)không được tắt máy, trượt xe ở số mo (3)không có quy định.
25	3	Những nơi nào dưới đây là khu vực nguy hiểm cao, nên tránh đỗ xe? (1) Trên mặt đường đang rơi đá nhỏ (2) Nơi có hàng rào chống đá rơi hoặc lan can bên đường bị va đập biến dạng (3) Cả hai trường hợp trên.
26	1	Người lái xe ô tô gây tai nạn làm người khác bị thương hoặc tử vong phải ngay lập tức thực hiện các biện pháp cứu hộ và xử lý theo quy định, đồng thời thông báo cho cơ quan cảnh sát xử lý, không được tự ý di chuyển xe gây tai nạn và các dấu vết, bằng chứng tại hiện trường, nếu vi phạm sẽ bị (1)phạt tiền (2)tịch thu phương tiện (3)ghi nhận một lần vi phạm.

27	3	Tai nạn giao thông đường bộ được hiểu là trường hợp nào dưới đây khi lưu thông trên đường gây thương tích hoặc tử vong? (1) Phương tiện giao thông (2) Máy móc có động cơ (3) Cả hai trên.
28	3	Dưới đây điều nào không thuộc tai nạn giao thông đường bộ nghiêm trọng? (1) Số người chết từ 3 người trở lên (2) Số người chết và bị thương từ 10 người trở lên (3) Số người bị thương dưới 14 người.
29	3	Dưới đây trường hợp nào được xem là tai nạn giao thông nghiêm trọng? (1) Số người chết từ 3 người trở lên hoặc tổng số người chết và bị thương từ 10 người trở lên hoặc số người bị thương từ 15 người trở lên (2) Tai nạn xảy ra do vận chuyển hàng hóa nguy hiểm gây nổ, cháy hoặc rò rỉ khí độc, chất phóng xạ, v.v. (3) Cả hai trường hợp trên đều đúng.
30	2	Người lái xe gây tai nạn, không có người bị thương hoặc tử vong và xe máy vẫn có thể chạy được, nên ưu tiên (1) chờ cảnh sát đến xử lý (2) đánh dấu vị trí xe rồi nhanh chóng di chuyển xe ra lề đường (3) thông báo cho công ty bảo hiểm.
31	1	Sau khi đánh dấu vị trí các bằng chứng liên quan trên mặt đất sau khi xảy ra tai nạn, trong trường hợp nào sau đây nên di chuyển xe ngay lập tức đến lề đường để tránh cản trở giao thông? (1) Tai nạn nhẹ không có người bị thương vong (2) Có người bị thương nặng (3) Có người tử vong.
32	2	Người điều khiển xe mô tô gây tai nạn mà không có người bị thương hoặc tử vong, và xe mô tô vẫn có thể di chuyển được nhưng không nhanh chóng đánh dấu vị trí và di chuyển xe sang lề đường, gây cản trở giao thông sẽ bị xử phạt bằng hình thức (1) Tạm giữ xe mô tô đó (2) Phạt tiền (3) Tịch thu biển số.
33	3	Khi xảy ra tai nạn, xét về trách nhiệm ưu tiên giao thông (quyền ưu tiên trên đường), điều nào sau đây là đúng: (1) Xe đi thẳng phải nhường đường cho xe rẽ (2) Xe đến ngã tư trước được đi trước (3) Xe rẽ phải nhường đường cho xe đi thẳng.
34	2	Liên quan đến kiến thức sơ cứu khi ngừng thở, ngừng tim: Khai thông đường thở, kiểm tra hơi thở không quá (1) 5 giây (2) 10 giây (3) 30 giây.
35	1	Thực hiện CPR (Hồi sức tim phổi), tỉ lệ giữa ép ngực và hô hấp nhân tạo ở người lớn là (1) 30:2 (2) 15:2 (3) 5:1.
36	3	Khi xác định nạn nhân bất tỉnh, cần tiến hành hồi sức tim phổi (CPR), tần suất ép ngực khoảng (1) 18 lần/phút (2) 72 lần/phút (3) 100 lần/phút.
37	3	Khi phát hiện người bị thương bị tổn thương ở bộ phận nào, bạn nên thông báo và giữ cho họ không di chuyển? (1) Cổ (2) Cột sống (3) Tất cả các đáp án trên
38	1	Duy trì đường thở thông thoáng là nhiệm vụ hàng đầu trong sơ cứu, nhưng nếu người bị thương bị tổn thương cột sống cổ, phương pháp nào phù hợp để duy trì đường thở thông thoáng? (1) Phương pháp đẩy hàm dưới (2) Phương pháp nâng cằm ấn trán (3) Phương pháp ấn cằm nâng trán.

39	3	Vị trí xoa bóp tim ngoài lồng ngực chính xác là ở đâu? (1) Mép ngoài xương ức (2) Mép trên xương ức (3) Trên xương ức, ở giữa đường nối hai núm vú.
40	2	Dấu hiệu nào sau đây cho thấy người đó bị tắc nghẽn đường hô hấp? (1) Ôm bụng, cúi người và liên tục kêu đau (2) Dùng tay nắm lấy cổ và không thể nói được (3) Dùng tay ấn vào ngực và không thể nói được.
41	2	Trường hợp nào sau đây cần thực hiện thủ thuật Heimlich? (1) Khi bệnh nhân bất tỉnh (2) Khi nghi ngờ tắc nghẽn đường thở (3) Khi nghi ngờ nhồi máu cơ tim.
42	3	Khi xảy ra tai nạn giao thông, có một người bị thương đang chảy máu rất nhiều, phương pháp sơ cứu nào sau đây là sai? (1) Xác định vị trí chảy máu, cắt quần áo, băng ép cầm máu (2) Sử dụng dây garô để cầm máu và rời lỏng mỗi 15-20 phút (3) Đặt chi bị thương đang chảy máu thấp hơn vị trí tim, để máu không chảy ra quá nhiều.
43	3	CPR (hồi sức tim phổi) phải được thực hiện ngay sau bao lâu kể từ khi tim ngừng đập để tránh gây tổn thương não không hồi phục? (1) Trong vòng 10 đến 15 phút (2) Trong vòng 8 đến 10 phút (3) Trong vòng 4 đến 6 phút
44	3	Khi thực hiện phương pháp sơ cứu Heimlich, hai tay nên nắm lại và tạo lực tác động vào vị trí nào trên người bệnh? (1) Bên trái rốn (2) Bên dưới rốn (3) Vị trí giữa rốn và xương ức.
45	2	Việc ưu tiên hàng đầu trong sơ cứu là gì? (1) Đặt đầu thẳng (2) Vỗ nhẹ vào bệnh nhân và đánh giá ý thức (3) Nghe âm thanh hô hấp.
46	1	Biện pháp xử lý khẩn cấp đối với chấn thương do hóa chất là gì? (1) Rửa sạch vùng bị thương (2) Tìm chất trung hòa (3) Cởi bỏ quần áo.
47	2	Do bị chấn thương, chân bị chảy máu, biện pháp nào sau đây là thích hợp? (1) Không được dùng dây ga-rô để tránh hoại tử chi bị thương (2) Nên băng ép cầm máu tại vết thương (3) Tránh nâng cao chi bị thương.
48	3	Hãy xác định thứ tự sơ cứu theo nguyên tắc sơ cứu: A cầm máu B duy trì đường thở thông thoáng C cố định xương gãy. (1) A→B→C (2) B→C→A (3) B→A→C
49	2	Dưới đây là những mô tả liên quan đến ngộ độc carbon monoxide (CO), câu nào là sai? (1) Rò rỉ khí gas, khí thải từ động cơ ô tô đều là nguyên nhân gây ngộ độc carbon monoxide. (2) Da của bệnh nhân có màu đen. (3) Khi bị ngộ độc carbon monoxide, phải lập tức đưa bệnh nhân ra khỏi môi trường nguy hiểm và cho thở oxy 100%.
50	3	Khi thực hiện CPR (Hồi sức tim phổi), phương pháp quan sát xem bệnh nhân có thở hay không, điều nào sau đây không bao gồm? (1) Quan sát lồng ngực có nhấp nhô hay không (2) Cảm nhận có hơi thở thoát ra hay không (3) Sờ xem có mạch đập ở động mạch cảnh hay không
51	1	Nếu bệnh nhân bị gãy xương, biện pháp sơ cứu nào sau đây là không phù hợp? (1) Di chuyển vị trí gãy xương của bệnh nhân, đặt bệnh nhân ở tư thế nằm thoải mái. (2) Ưu tiên xử lý chảy máu hoặc sốc, sau đó cố định vùng bị

		thương bằng nẹp. (3) Không tùy tiện di chuyển vị trí gãy xương của bệnh nhân.
52	1	Về phương pháp sơ cứu vết thương thông thường, điều nào sau đây là sai? (1) Không làm bất kỳ xử lý nào, nên chờ nhân viên cứu hộ đến (2) Sử dụng nước chảy hoặc dung dịch nước muối sinh lý để làm sạch vết thương (3) Khi chảy máu nhiều, nên sử dụng phương pháp cầm máu
53	2	Khi phát hiện có người bị bất tỉnh, biện pháp ưu tiên là gì? (1) Tiến hành ngay CPR (hồi sức tim phổi) (2) Xác nhận trạng thái ý thức và mạch của bệnh nhân (3) Sử dụng ngay máy khử rung tim ngoài tự động (AED).
54	2	Đối với bệnh nhân mất ý thức, tư thế tốt nhất là (1) nửa ngồi nửa nằm (2) tư thế hồi sức (3) nằm ngửa.
55	1	Sau khi thực hiện CPR (hồi sức tim phổi), bệnh nhân đã dần hồi phục hơi thở và nhịp tim, theo tình trạng hiện tại của bệnh nhân, tư thế thích hợp nhất là gì? (1) Tư thế hồi sức (2) Nằm ngửa (3) Nửa ngồi nửa nằm.
56	2	Có một bệnh nhân bị bỏng nặng diện rộng, xử lý nào sau đây là sai? (1) Ngay lập tức rửa nước nhiều lần (2) Bất kể vết thương có dính hay không, lập tức cởi bỏ quần áo (3) Tiêm tĩnh mạch bổ sung điện giải.
57	3	Đối với bệnh nhân bị hôn mê hoặc mất ý thức, cách giúp duy trì nhiệt độ cơ thể là gì? (1) Cho bệnh nhân uống nước nóng (2) Sử dụng nước nóng (3) Đắp chăn phủ lên bệnh nhân.
58	2	Thực hiện CPR (hồi sức tim phổi), cứ mỗi 2 phút đánh giá hiệu quả, nên kiểm tra mục nào trước? (1) hô hấp (2) mạch (3) ý thức.
59	3	Phương pháp hô hấp nhân tạo hiệu quả cho người lớn là gì? (1) Miệng đối mũi (2) Thổi khí từ xa (3) Miệng đối miệng.
60	1	Sau khi bắt đầu thực hiện hồi sức tim phổi, không được ngắt quãng quá (1)10 giây (2)13 giây (3)15 giây.
61	1	Khi thực hiện CPR (hồi sức tim phổi), nếu không thể thổi khí vào khi thực hiện hô hấp nhân tạo thì nên xử lý như thế nào? (1) Mở lại đường thở rồi thổi thêm 1 hơi (2) Từ bỏ việc cấp cứu (3) Ngay lập tức thực hiện ép ngực.
62	2	Quy trình thực hiện CPR (hồi sức tim phổi): "Gọi → Gọi → C → A → B → D" trong đó "D" chỉ (1) ấn trán nâng cằm (2) lấy AED (máy khử rung tim ngoài tự động) để khử rung (3) tử vong.
63	3	Lý do ngừng thực hiện CPR (hồi sức tim phổi) là gì? (1) Nhân viên cứu hộ đến thay phiên công việc cứu hộ (2) Nạn nhân đã hồi phục nhịp tim (3) Cả hai điều trên.
64	3	Máu đỏ tươi phun liên tục là do: (1) chảy máu tĩnh mạch (2) chảy máu mao mạch (3) chảy máu động mạch.
65	2	Khi xương gãy xuyên qua da và chảy máu nhiều, trước tiên nên (1) cố gắng đẩy xương gãy về vị trí ban đầu (2) cầm máu (3) đưa đi bệnh viện.

66	2	Khi đang lái xe và chứng kiến tai nạn giao thông xảy ra, nên (1) nhanh chóng rời khỏi hiện trường (2) tạm thời ở lại hiện trường hỗ trợ cứu hộ và làm chứng với nhân viên cảnh sát xử lý (3) nếu bị hỏi thì khai báo không thấy để tránh liên quan đến vụ kiện.
67	2	(1)Đường có ụ nổi (2)Đường trơn trượt (3)Cấm vượt 
68	3	(1)Chú ý đá rơi phía bên phải (2)Vách đá (3)Chú ý đá rơi phía bên trái. 
69	1	(1) Chú ý bên phải đá rơi (2) Chú ý bên trái có đá rơi (3) Mặt đường nguy hiểm 
70	1	(1) Bên phải là vách đá dốc(2) Bến cảng bãi đê(3) Cảnh thận đá rơi từ bên phải. 
71	2	(1)Tín hiệu cảnh cáo (2)Nguy hiểm (3)Đi chậm 
72	2	(1)Đường cụt (2)Trạm cứu thương (3)Bệnh viện 
73	2	Sau khi xe xảy ra tai nạn giao thông, phát biểu nào dưới đây về việc dọn dẹp hiện trường tai nạn là đúng? (1) Sau khi hai bên đã hoàn thành chụp ảnh lưu bằng chứng và không tranh cãi về trách nhiệm, thì được dọn dẹp hiện trường khôi phục giao thông (2) Chờ cơ quan xử lý tai nạn hướng dẫn, mới được thực hiện dọn dẹp hiện trường (3) chỉ những tai nạn gây ra hư hỏng nhẹ đối với xe và không gây cản trở giao thông, mới được tự dọn dẹp hiện trường rồi báo án
74	1	Sau khi xe gây ra tai nạn giao thông trên đường, phát biểu nào dưới đây về di chuyển xe và nghĩa vụ báo cảnh sát giao thông là đúng? (1) Không gây thương vong ở người và xe vẫn còn có thể chạy được, thì cần đánh dấu vị trí xe trước hoặc sau khi chụp ảnh ghi lại, thì di chuyển xe đến chỗ không gây cản trở giao thông, đồng thời cần thông báo cho cơ quan cảnh sát (2) Trường hợp không gây thương vong ở người và hai bên hòa giải tại chỗ, thì sau khi



		đánh dấu vị trí xe có thể di chuyển xe, nhưng được miễn thông báo cho cơ quan cảnh sát (3) Khi có người bị thương, bất kể đương sự có đồng ý hay không, đều không được di chuyển xe, cần giữ nguyên hiện trường chờ cảnh sát giao thông đến.
75	2	Khi người lái xe gây tai nạn khiến người khác bị thương, phát biểu nào dưới đây về thứ tự ưu tiên trong xử lý hiện trường là đúng? (1) Cần báo cảnh sát trước và giữ nguyên hiện trường, chờ cảnh sát hướng dẫn mới thực hiện cứu hộ người bị thương, để tránh ảnh hưởng đến việc làm rõ trách nhiệm (2) Cần lập tức thực hiện các biện pháp cứu hộ người bị thương và thông báo cho cơ quan phòng cháy chữa cháy, đồng thời thực hiện đánh dấu hiện trường và báo cảnh sát (3) Cần chụp ảnh ghi lại hoàn cảnh hiện trường và vị trí người bị thương, sau đó mới thực hiện cứu hộ và báo cảnh sát xử lý
76	1	Sau khi xe xảy ra tai nạn giao thông, phát biểu nào dưới đây về cách thức thông báo xử lý là đúng? (1) Cần lập tức gọi 110 báo án, giải thích ngắn gọn về địa điểm xảy ra tai nạn, tình hình thương vong và thực hiện xử lý theo chỉ dẫn (2) Cần hoàn thành chụp ảnh lưu bằng chứng hiện trường và đánh dấu vị trí xe trước, rồi mới báo án để cung cấp thông tin tai nạn hoàn chỉnh (3) Cần xác nhận với đối phương mức độ tổn thất và trách nhiệm hai bên trước, rồi tùy theo tình hình quyết định có báo án hay không
77	1	Người lái xe vì vi phạm Điều lệ xử phạt quản lý giao thông, bị tước giấy phép lái xe, ngoài trường hợp vi phạm quy định nghiêm trọng cụ thể ra, trong thời gian bao lâu được thi lại? (1) Cần 1 năm (2) Cần 3 năm (3) Cần 5 năm
78	2	Khi thực hiện hồi sức tim phổi (CPR), phát biểu nào dưới đây về tư thế của người bị thương là đúng? (1) Phần đầu của người bị thương cao hơn tim (2) Đảm bảo người bị thương nằm ngửa trên bề mặt cứng (3) Có thể tùy ý di chuyển người bị thương để tiện cấp cứu
79	2	Khi nghi ngờ nạn nhân bị chấn thương cột sống cổ, khi cấp cứu cần xử lý đường hô hấp như thế nào? (1) Dùng cách thức ấn trán nâng cằm làm thông đường thở (2) Cần thận cố định vùng cổ và đầu nạn nhân, sau đó sử dụng cách thức kéo đẩy hàm dưới làm thông đường thở (3) Xác nhận trước nạn nhân có tỉnh táo hay không, rồi mới thực hiện CPR
80	3	Trong khi lái xe, nếu cảm thấy mệt mỏi và buồn ngủ, bạn nên làm gì: (1) Tiếp tục lái xe (2) Thoa dầu gió hoặc dùng thuốc để tỉnh táo và tiếp tục lái xe như bình thường (3) Dừng xe ở nơi an toàn gần nhất, xuống xe nghỉ ngơi một lát để loại bỏ mệt mỏi rồi mới tiếp tục lái xe.
81	3	Lái xe sau khi uống rượu sẽ gây ra "hiệu ứng đường hầm thị giác" đối với người lái, người lái giống như đang lái xe trong một đường hầm, phía trước có ánh sáng nhưng xung quanh tối đen. Do đó, lái xe sau khi uống rượu: (1) Tầm nhìn không thay đổi (2) Tầm nhìn mở rộng (3) Tầm nhìn bị thu hẹp.
82	1	Khi lái xe trên đường công cộng, việc vứt rác, tàn thuốc lá hoặc vật dễ cháy: (1) là hành vi nguy hiểm và vô đạo đức (2) không có gì sai nếu tôi thích (3) nên vứt đi để tránh làm bẩn xe.

83	3	Người điều khiển xe mô tô chạy bằng bánh sau, lạng lách gây tai nạn, sẽ bị (1) chỉ nhắc nhở (2) phạt tiền và tịch thu phương tiện (3) phạt tiền và tước giấy phép lái xe.
84	1	Nồng độ cồn vượt quá tiêu chuẩn quy định, gây tai nạn giao thông dẫn đến thương tích nghiêm trọng hoặc tử vong, sau khi bị tước giấy phép lái xe, theo quy định: (1) Vĩnh viễn không được thi lấy giấy phép lái xe, và không có cơ hội thi lại (2) Vĩnh viễn không được thi lấy giấy phép lái xe, nhưng có thể thi lại nếu đáp ứng các điều kiện cụ thể (3) Có thể thi lại giấy phép lái xe sau 3 năm
85	1	Người lái xe gây tai nạn do lái xe nguy hiểm trên đường như lạng lách hoặc chỉ chạy bằng bánh sau, sẽ bị xử phạt (1) phạt tiền và tước giấy phép lái xe (2) tạm giữ giấy phép lái xe (3) phạt tiền.
86	1	Người điều khiển xe mô tô khi đang lái xe trên đường mà sử dụng điện thoại di động, máy tính hoặc các thiết bị có chức năng tương tự bằng cách cầm tay để thực hiện cuộc gọi, đàm thoại, truyền dữ liệu hoặc các hành vi khác gây cản trở an toàn lái xe, sẽ bị xử phạt như thế nào? (1) Bị phạt tiền (2) Chỉ bị tham gia lớp học giáo dục an toàn giao thông (3) Chỉ bị nhắc nhở.
87	1	Người điều khiển xe mô tô mắc bệnh ảnh hưởng đến việc lái xe an toàn, hoặc sau khi uống rượu mà nồng độ cồn trong hơi thở đạt 0,15 miligram trên mỗi lít, thì (1) không được lái xe (2) vẫn có thể lái xe như thường (3) khi lái xe không được quá nhanh.
88	3	Chủ xe mô tô, biết rõ người lái xe có hành vi lái xe sau khi uống rượu nhưng không ngăn cấm, ngoài việc bị phạt tiền, còn bị tạm giữ biển số xe mô tô trong thời hạn (1) 3 tháng (2) 1 năm (3) 2 năm.
89	1	Người điều khiển phương tiện cơ giới sau khi được kiểm tra nồng độ cồn trong hơi thở, nồng độ cồn không được đạt đến mức (1) 0.15 miligram trên mỗi lít (2) 0.25 miligram trên mỗi lít (3) 0.55 miligram trên mỗi lít.
90	2	Người bị ngộ độc rượu, chất gây nghiện và chất kích thích có được phép tham gia thi sát hạch giấy phép lái xe không? (1) Được phép (2) Không được phép (3) Phải vượt qua bài kiểm tra giữ thăng bằng trên đường thẳng trước mới được.
91	3	Người lái xe gây tai nạn do ép buộc xe khác nhường đường bằng cách tiếp cận tùy tiện, chuyển làn đột ngột hoặc các hành vi nguy hiểm không đúng cách khác, sẽ bị xử phạt (1) phạt tiền (2) tạm giữ giấy phép lái xe (3) phạt tiền và thu hồi giấy phép lái xe.
92	3	Trừ khi gặp tình huống khẩn cấp, người lái xe có hành vi giảm tốc đột ngột, phanh gấp hoặc dừng xe giữa làn đường gây tai nạn sẽ bị xử phạt (1) phạt tiền (2) treo bằng lái (3) phạt tiền và thu hồi bằng lái.
93	3	Người lái xe ô tô khi đi qua nơi có cơ quan cảnh sát đặt bảng thông báo thực hiện kiểm tra nồng độ cồn hoặc kiểm tra chất ma túy, nếu không chấp hành chỉ dẫn dừng xe để kiểm tra hoặc từ chối thực hiện kiểm tra đó thì (1) bị phạt

		tiền và xe ô tô sẽ bị tạm giữ ngay tại chỗ (2) bị thu hồi giấy phép lái xe và phải tham gia khóa học an toàn giao thông đường bộ (3) tất cả các trường hợp trên.
94	1	Khi lái xe máy bị phát hiện vi phạm luật lái xe khi say rượu, trong trường hợp vi phạm nào sẽ bị phạt tiền 90.000 Đạì tặ, tước bằng lái xe 3 năm và phải tham gia khóa học an toàn giao thông đường bộ (1) Lần vi phạm thứ 2 về lái xe khi say rượu trong vòng 10 năm (2) Không dừng xe theo chỉ dẫn để kiểm tra nồng độ cồn hoặc từ chối kiểm tra nồng độ cồn (3) Cả hai trường hợp trên.
95	2	Khi điều khiển xe máy bị phát hiện vi phạm lái xe khi say rượu, trong vòng mấy năm nếu tái phạm sẽ bị phạt tiền 90.000 Đạì tặ, tước bằng lái 3 năm và phải tham gia khóa học an toàn giao thông? (1)5 năm (2)10 năm (3)12 năm.
96	3	Người lái xe máy trong trường hợp nào dưới đây có thể sử dụng điện thoại di động, máy tính hoặc các thiết bị chức năng tương tự để gọi điện, nghe gọi hoặc truyền dữ liệu? (1) Khi đang di chuyển (2) Khi chờ đèn đỏ (3) Khi đã dừng xe máy bên lề đường.
97	2	Người lái xe máy trong vòng 10 năm, sau khi kiểm tra phát hiện vi phạm lái xe khi say rượu lần thứ 2, sẽ bị tạm giữ xe máy tại chỗ và thu hồi giấy phép lái xe trong 3 năm, đồng thời bị phạt tiền bằng (1)60.000 Đạì tặ (2)90.000 Đạì tặ (3)120.000 Đạì tặ.
98	2	Người lái xe tùy tiện áp sát, chuyển làn đột ngột hoặc sử dụng các cách thức không đúng khác để ép buộc xe khác nhường đường, ngoài việc bị phạt tiền, còn bị cấm lái xe tại chỗ và tước giấy phép đăng ký xe ô tô trong thời gian (1)3 tháng (2)6 tháng (3)12 tháng.
99	3	Về quy định biển số xe máy, điều nào sau đây không đúng? (1) Phải treo ở mặt trước, vị trí rõ ràng và thích hợp ở phía sau xe (2) Không được làm giả, hư hỏng, tô vẽ hoặc dán vật liệu khác, lắp thêm khung viền hoặc đèn neon, lắp đặt giá xoay (3) Có thể cắt hoặc uốn cong khi treo.
100	1	Người đậu xe trái phép tại chỗ đậu xe dành riêng cho người khuyết tật sẽ bị (1)phạt tiền (2)thu hồi giấy phép lái xe (3)khuyên nhủ.
101	2	Dưới đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy sang tiếng Việt, đảm bảo tính chính xác của thuật ngữ chuyên ngành giao thông: **Người điều khiển phương tiện không lái xe ở phía bên phải của vạch phân làn đường ở những đoạn đường chưa kẻ vạch, sẽ bị xử phạt:** (1) Tạm giữ (Tước quyền sử dụng) Giấy phép lái xe (2) Phạt tiền (3) Tạm giữ (Tước quyền sử dụng) Giấy đăng ký xe (Giấy phép lưu hành xe)
102	3	Người lái ô tô đốì xe song song trên đường, theo quy định sẽ bị phạt tiền từ: (1)1.200 Đạì tặ trở lên đến dưới 2.400 Đạì tặ (2)2.400 Đạì tặ trở lên đến dưới 3.600 Đạì tặ (3)1.800 Đạì tặ trở lên đến dưới 3.000 Đạì tặ
103	3	Đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy (hoặc ô tô) từ tiếng Trung phồn thể sang tiếng Việt, đảm bảo tính chính xác và sử dụng thuật ngữ chuyên ngành giao thông: **Người điều khiển phương tiện cơ giới

		(ô tô, xe máy) sau khi kiểm tra nồng độ cồn vượt quá mức quy định, lần vi phạm thứ nhất ngoài việc bị phạt tiền, bị tạm giữ phương tiện ngay tại chỗ, còn bị tước (treo) quyền sử dụng giấy phép lái xe trong thời gian:** (1) 3 tháng (2) 6 tháng (3) 1 đến 2 năm
104	3	Đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy sang tiếng Việt: **Người sở hữu xe máy đã được cấp biển số nhưng không treo hoặc không treo đúng vị trí quy định sẽ bị xử phạt:** (1) Phạt tiền và tạm giữ (treo) biển số (2) Phạt tiền và thu hồi (tước) biển số (3) Phạt tiền, cấm lưu hành và thu hồi (tước) biển số.
105	2	Dưới đây là bản dịch chuyên nghiệp và chính xác của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy sang tiếng Việt: **Tiếng Việt:** Người sử dụng biển số xe của mình cho xe khác hoặc sử dụng biển số xe của xe khác để lưu thông, ngoài việc bị phạt tiền, còn phải chịu hình thức xử phạt nào sau đây: (1) Tạm giữ (treo) biển số xe (2) Thu hồi (tước) biển số xe (3) Tịch thu phương tiện giao thông.
106	1	Đây là bản dịch chuyên nghiệp sang tiếng Việt, sử dụng thuật ngữ chính xác về luật giao thông: **Nội dung câu hỏi:** Chủ sở hữu xe mô tô, mặc dù biết người điều khiển xe có nồng độ cồn vượt quá tiêu chuẩn quy định, nhưng vẫn không ngăn cấm người đó lái chiếc xe mô tô đó, sẽ bị phạt tiền từ: **(1) 15.000 Đai tệ trở lên đến 90.000 Đai tệ** (2) 30.000 Đai tệ trở lên đến 120.000 Đai tệ** (3) 6.000 Đai tệ trở lên đến 12.000 Đai tệ**
107	3	Dưới đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy sang tiếng Việt, đảm bảo tính chính xác của thuật ngữ chuyên ngành: **Câu hỏi:** Người điều khiển phương tiện từ bốn bánh trở lên, trong vòng 10 năm, nếu bị kiểm tra và xác định vi phạm lái xe sau khi uống rượu bia lần thứ hai, sẽ bị tạm giữ phương tiện ngay tại chỗ, bị tước giấy phép lái xe trong 3 năm, và bị phạt tiền là (1) 60.000 Đai tệ (2) 90.000 Đai tệ (3) 120.000 Đai tệ.
108	1	Đây là bản dịch chuyên nghiệp sang tiếng Việt, chuyên ngành luật giao thông: **Người điều khiển phương tiện nếu từ chối kiểm tra nồng độ cồn, ngoài việc bị phạt tiền 180.000 Đai tệ, còn bị xử lý như sau:** (1) Thu hồi (tước) giấy phép lái xe (2) Tạm giữ (tạm đình chỉ) giấy phép lái xe (3) Tạm giữ (tạm đình chỉ) giấy đăng ký xe (giấy phép lưu hành xe)
109	2	Đây là bản dịch chuyên nghiệp sang tiếng Việt, chuyên ngành luật giao thông: **Người vi phạm điều khiển xe mô tô với nồng độ cồn vượt quá mức quy định, nếu trong vòng 10 năm vi phạm quy định về lái xe sau khi uống rượu (lái xe khi có cồn) từ 2 lần trở lên, ngoài việc bị phạt tiền và bị tạm giữ phương tiện (xe mô tô) ngay tại chỗ, còn phải chịu hình thức xử phạt bổ sung là:** (1) Tạm giữ (Treo) Giấy đăng ký xe (Giấy phép lưu hành xe) (2) Thu hồi (Tước vĩnh viễn) Giấy phép lái xe (3) Tạm giữ (Treo) Giấy phép lái xe
110	2	Dưới đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy sang tiếng Việt, đảm bảo tính chính xác của thuật ngữ chuyên ngành giao thông: **Người điều khiển phương tiện đang lưu thông đúng quy định trên làn đường dành cho xe cơ giới (làn đường tốc độ cao), nhưng do người đi bộ hoặc xe thô sơ không tuân thủ quy định, tự ý đi vào làn đường này, dẫn đến

		tai nạn gây thương tích hoặc tử vong, người lái xe có phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật không? ** (1) Vẫn giữ nguyên trách nhiệm (như bình thường) (2) Được giảm nhẹ hình phạt (3) Bị tăng nặng hình phạt
111	2	Dưới đây là bản dịch chuyên nghiệp và chính xác của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy từ tiếng Trung phần thể sang tiếng Việt, sử dụng thuật ngữ giao thông và pháp lý chính xác: **Người điều khiển phương tiện không có giấy phép lái xe hoặc lái xe trong tình trạng say rượu dẫn đến gây thương tích hoặc tử vong cho người khác, nếu phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật, thì hình phạt sẽ bị tăng nặng lên đến (1) một phần ba (2) một phần hai (3) gấp đôi.**
112	1	Xe lắp ráp không được cấp phép sử dụng biển số khi lưu thông hoặc xe đã báo cáo tiêu hủy nhưng vẫn lưu thông trên đường, ngoài việc cấm lưu thông, phương tiện đó sẽ bị (1) tịch thu và phạt tiền (2) thông báo bán đấu giá (3) chỉ được nhận lại sau khi nộp đủ tiền phạt.
113	3	Chào bạn, với vai trò là một chuyên gia dịch thuật chuyên nghiệp về luật giao thông, tôi xin cung cấp bản dịch chính xác và chuyên nghiệp cho câu hỏi thi lý thuyết bằng lái xe máy của bạn: **Bản dịch tiếng Việt:** Hành vi vi phạm nào sau đây có thể bị xử phạt trực tiếp đối với chủ sở hữu phương tiện: (1) Lái xe không có giấy phép (bằng lái) (2) Lái xe trong tình trạng say rượu (lái xe khi đã uống rượu bia) (3) Đổ xe trái quy định mà người lái xe không có mặt tại đó.
114	3	Dưới đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy từ tiếng Trung phần thể sang tiếng Việt: **Hành vi lái xe nào có thể bị xử phạt trực tiếp dựa trên bằng chứng thu thập được bằng thiết bị khoa học:** (1) Vượt quá tốc độ quy định (chạy quá tốc độ) (2) Không giữ khoảng cách an toàn (3) Tất cả các hành vi trên
115	2	Khi lái xe máy trên làn chậm có vạch phân làn xe nhanh và xe chậm, tốc độ không được vượt quá (1) 30 km/h (2) 40 km/h (3) 50 km/h.
116	3	Đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy, chuyên ngành về luật giao thông: **Khi di chuyển trên đường có phân chia làn đường nhanh và làn đường chậm bằng dải phân cách (đảo giao thông),** (1) Xe cộ di chuyển trên làn đường chậm không được phép rẽ trái. (2) Xe cộ di chuyển trên làn đường nhanh không được phép rẽ phải. (3) Cả hai điều trên đều đúng.
117	3	Người lái xe máy, khi đi qua ngã tư giao nhau có hệ thống đèn tín hiệu điều khiển chung với phương tiện của hệ thống vận tải nhanh công cộng, vi phạm đèn đỏ và bị lập biên bản tại chỗ thì: (1) Phạt tiền từ 1.800 đến 5.400 Đồng và bị ghi điểm vi phạm (2) Tước giấy phép lái xe trong 1 tháng (3) Phạt tiền từ 3.600 đến 10.800 Đồng và bị ghi điểm vi phạm

118	2	Lối vào công viên có đặt biển cấm xe máy vào, nhưng không có chướng ngại vật (barie), hỏi người lái xe máy có được phép đi xe vào công viên không? (1) Được phép (2) Không được phép (3) Không chắc, tùy theo tình huống.
119	3	(1) Ngã rẽ (2) Đường này không thông (3) Đường nhánh gặp xe ngược chiều. 
120	2	(1) Ngã rẽ(2) Lối ra giao lưu(3) Cầu hẹp 
121	2	Quy định nào dưới đây về việc chở người ngồi sau xe máy nhỏ hạng nhẹ, hạng nhẹ phổ thông và hạng nặng phổ thông là đúng? (1) Trường hợp lắp chỗ ngồi cố định phía sau người lái, được chở kèm 1 người (2) Xe máy nhỏ hạng nhẹ nghiêm cấm chở kèm người (3) Chỉ có xe máy hạng nặng có thể chở kèm người
122	3	Phát biểu nào dưới đây về "Sử dụng điện thoại di động khi lái xe hoặc dừng đèn đỏ" là đúng? (1) chỉ cần xe không di chuyển, thì có thể an toàn sử dụng điện thoại di động (2) Tùy theo tình hình, chỉ cần không bị cảnh sát nhìn thấy (3) Làm như vậy sẽ phân tâm, là hành vi sai trái và nguy hiểm.
123	3	Đối với xe máy ngấn nhỏ nhẹ và tính linh hoạt cao, phát biểu nào dưới đây về hành vi điều khiển xe là đúng? (1) Có thể đua xe chạy song song (2) Có thể luôn lách nhanh chóng qua các khe xe và vạch kẻ đường dành cho người đi bộ (3) Cần giảm tốc độ lái chậm và tránh xa xe to, tránh đi vào độ lệch bánh trong và góc chết tầm nhìn
124	1	Khi đang lái xe đột nhiên mệt mỗi buồn ngủ, thì hành vi nào dưới đây là đúng? (1) Cần tìm nơi thích hợp để nghỉ ngơi, chờ tinh thần khôi phục trở lại mới đi tiếp (2) Gia tăng tốc độ lái xe, để phấn chấn tinh thần (3) Chỉ cần giảm tốc độ lái xe, thì sẽ không ảnh hưởng đến an toàn lái xe
125	2	Người lái xe sau khi dùng thuốc cảm hoặc thuốc an thần, xem xét đến an toàn khi lái xe, phát biểu nào dưới đây là đúng? (1) Nếu sau khi uống thuốc không cảm thấy buồn ngủ hay khó chịu rõ rệt, thì có thể lái xe sau khi nghỉ ngơi chốc lát (2) Loại thuốc này có thể ảnh hưởng đến khả năng phản ứng và phán đoán, sau khi uống thuốc cần tránh lái xe (3) Thuốc cảm cúm không kê đơn thông thường có liều lượng tương đối thấp, không ảnh hưởng rõ rệt đối với khả năng lái xe, có thể lái xe bình thường.
126	2	Khi người lái xe bị ảnh hưởng khả năng lái xe an toàn do tình trạng thể chất hoặc tinh thần, về việc có được lái xe hay không, phát biểu nào dưới đây là đúng? (1) Khi mệt mỏi hoặc cơ thể khó chịu nhẹ, chỉ cần nâng cao cảnh giác và rút ngắn hành trình thì vẫn có thể lái xe (2) Người tinh thần không tỉnh táo hoặc mắc bệnh ảnh hưởng đến an toàn lái xe thì không được lái xe (3) Sau

		khi uống thuốc cảm cúm hoặc thuốc giảm đau nếu không cảm thấy buồn ngủ rõ rệt vẫn có thể lái xe bình thường
127	2	Người điều khiển khi đang lái xe, mà tay sử dụng điện thoại di động hoặc thiết bị viễn thông khác, thì bị xử phạt như thế nào? (1) Phạt 300 Điểm (2) Phạt 1000 Điểm (3) Tạm giữ giấy phép lái xe
128	2	Khi xe máy chạy song song với xe khác trong cùng 1 làn đường, nếu xử phạt tại chỗ thì xử phạt như thế nào? (1) Chỉ trừ điểm không phạt tiền (2) Xử phạt tiền và trừ điểm vi phạm (3) Phạt tiền không trừ điểm
129	3	Khi xe máy đổi làn đường hoặc rẽ, không bật đèn xi nhan theo quy định, xử phạt tại chỗ thì xử phạt như thế nào? (1) Không bị xử phạt (2) Phạt tiền và bị tước giấy phép lái xe (3) Phạt tiền và trừ điểm vi phạm
130	2	Theo Điều lệ xử phạt quản lý giao thông đường bộ, phát biểu nào dưới đây việc xe máy sử dụng vỉa hè là đúng? (1) Xe máy được di chuyển trên đoạn đường có vỉa hè với tốc độ chậm (2) Xe máy không được đi trên vỉa hè (3) Xe máy được tạm thời đi trên vỉa hè trong trường hợp đặc biệt (như tắc đường)
131	2	Phát biểu nào dưới đây về cách ngồi của người ngồi sau xe máy là đúng? (1) Khi người ngồi sau xe mặc váy hoặc đi lại khó khăn, thì được ngồi một bên để đảm bảo tiện lợi. (2) Người ngồi sau xe cần ngồi chính diện dạng chân hai bên, không được ngồi một bên (3) Người ngồi sau xe được ngồi một bên khi lái xe với tốc độ chậm hoặc đón đưa quãng đường ngắn
132	3	Người lái xe nếu cảm thấy mệt mỏi hoặc thời gian lái xe liên tục quá dài, cần xử lý thế nào? (1) Chỉ cần trạng thái tinh thần còn ổn, vẫn có thể tiếp tục lái xe (2) Cần tiếp tục lái xe bằng cách giảm tốc độ, tránh mệt mỏi (3) Cần lập tức tìm kiếm chỗ an toàn dừng xe nghỉ ngơi, chờ sau khi phục hồi thể lực mới được tiếp tục lái xe
133	1	Người lái xe máy đi qua đoạn đường có biển báo trường học, bệnh viện mà không giảm tốc độ, bị cảnh sát giao thông chặn lại; nếu không ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự giao thông và tinh tiết nhẹ thì theo luật xử phạt như thế nào? (1) Cảnh sát giao thông được nhắc nhở, tránh xử lý vi phạm (2) Cần xử phạt tiền, đồng thời tham gia học an toàn giao thông 3 tiếng (3) Chỉ phạt tiền
134	2	Phát biểu nào dưới đây về hành vi lái xe máy an toàn là đúng? (1) Khi đi qua giao lộ nếu đèn hiệu là đèn xanh, cần tăng tốc đi qua để giảm thời gian dừng lại giao lộ (2) Khi đi qua giao lộ cần giảm tốc độ đi chậm theo quy định, đồng thời chú ý xe và động thái người đi bộ hai bên trái phải (3) Trước khi đi qua giao lộ cần ứng phó chuyển đến vị trí đầu hàng xe, để đảm bảo có tầm nhìn tốt và xuất phát trước
135	3	Phát biểu nào dưới đây về phạt nguội cho hành vi vượt đèn đỏ là đúng? (1) Không phạt tiền, chỉ trừ điểm vi phạm (2) Phạt tiền và trừ điểm vi phạm (3) Phạt tiền, không trừ điểm vi phạm

136	2	Vượt đèn đỏ không gây tai nạn nhưng xử phạt tại chỗ, cần xử phạt người lái xe như thế nào? (1) Tước giấy phép lái xe (2) Phạt tiền và trừ điểm vi phạm (3) Tạm giữ giấy phép lái xe
137	3	Phát biểu nào dưới đây về người uống rượu bia rồi lái xe là đúng? (1) Không bị phạt (2) Chỉ phạt tiền (3) sẽ bị phạt tiền, tạm giữ giấy phép lái xe và tham gia lớp học an toàn giao thông
138	3	Người lái xe khi có nồng độ rượu vượt quá tiêu chuẩn quy định, gây thương tích hoặc tử vong cho người khác, cần xử phạt thế nào? (1) Phạt tiền và tạm giữ giấy phép lái xe (2) Phạt tiền và tước giấy phép lái xe (3) Xử phạt theo luật hình sự (như tội gây nguy hiểm công cộng), và tước giấy phép lái xe
139	3	Người vi phạm quy định lái xe sau khi uống rượu bia lần thứ 2 trong vòng 10 năm, thì bị phạt tiền như thế nào? (1) Phạt 3 vạn Đồng (2) Phạt 6 vạn Đồng (3) Phạt 9 vạn Đồng
140	2	Trường hợp người lái xe khi say rượu gây ra tai nạn khiến người khác bị thương nặng tử vong, phát biểu nào dưới đây về cách xử lý giấy phép lái xe là đúng? (1) Tước giấy phép lái xe 3 năm (2) Tước giấy phép lái xe, đồng thời không được thi lại suốt đời (3) Tạm giữ giấy phép lái xe từ 2 đến 4 năm, hết hạn được thi lại
141	3	Khi người điều khiển xe máy đo nồng độ cồn vượt quá tiêu chuẩn quy định, phát biểu nào dưới đây về xử phạt hành chính là đúng? (1) Trường hợp vi phạm lần đầu và nồng độ cồn vượt quá tiêu chuẩn một chút, thì yêu cầu tham gia lớp học an toàn giao thông đường bộ thay cho tạm giữ giấy phép lái xe (2) Trường hợp vi phạm quy định nhưng chưa gây ra tai nạn giao thông, chỉ bị phạt tiền, không tạm giữ giấy phép lái xe (3) Vi phạm lần đầu bị xử phạt tiền và tạm giữ giấy phép lái xe
142	1	Người lái xe có kết quả đo nồng độ cồn vượt quá tiêu chuẩn quy định, nhưng không gây ra tai nạn khiến người khác bị thương hoặc tử vong, thì ngoài xử phạt tiền ra, còn bị xử lý giấy phép lái xe như thế nào? (1) Tạm giữ giấy phép lái xe từ 1 đến 2 năm, đồng thời di dời và tạm giữ chiếc xe đó tại chỗ (2) Tạm giữ giấy phép lái xe 6 tháng, đồng thời bắt buộc tham gia lớp học an toàn giao thông đường bộ Tước giấy phép lái xe, trong vòng 3 năm không được thi lại (3) Tước giấy phép lái xe, trong vòng 3 năm không được thi lại.
143	2	Người lái xe nếu lần đầu từ chối đo nồng độ cồn (từ chối đo nồng độ cồn), sẽ phải đối mặt với hình phạt nào? (1) Phạt 12 vạn Đồng, và tạm giữ giấy phép lái xe 1 năm (2) Phạt 18 vạn Đồng, và tước giấy phép lái xe tại chỗ (3) Phạt 9 vạn Đồng, tham gia lớp học an toàn giao thông đường bộ
144	2	Người lái xe khi có nồng độ cồn vượt quá tiêu chuẩn quy định, lần đầu vi phạm tối đa bị phạt bao nhiêu tiền? (1) 6 vạn Đồng (2) 9 vạn Đồng (3) 12 vạn Đồng
145	3	Người lái xe sau khi uống rượu bia và chở trẻ em dưới 12 tuổi, sẽ đối mặt với hình phạt nào? (1) Chỉ phạt tiền (2) Tạm giữ giấy phép lái xe 3 tháng (3) Ngoài phạt tiền, còn bị tạm giữ giấy phép lái xe

146	2	Khi nồng độ cồn trong hơi thở đạt 0,25 mg/l hoặc sử dụng ma túy, thuốc gây ảo giác, thuốc gây mê hay thuốc bị quản chế tương tự, dẫn đến không thể lái xe an toàn nhưng vẫn lái, sẽ bị xử phạt hình sự thế nào? (1) Phạt tù 1 năm trở xuống (2) Phạt tù 3 năm trở xuống (3) Phạt tù 5 năm trở xuống
147	2	Đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy, chuyên ngành về luật giao thông và an toàn: **Khi kiểm tra phanh xe máy, bóp nhẹ cần phanh, cần phải có khoảng hở (độ rơ) là bao nhiêu?* (1) Không được có khoảng hở (2) Cần phải có khoảng hở từ 1 đến 2 cm (3) Cần phải có khoảng hở từ 3 đến 4 cm trở lên
148	1	Sau khi ống giảm thanh của xe máy bị hư hỏng, nếu không sửa chữa mà vẫn tiếp tục lưu thông, theo quy định xử phạt quản lý giao thông đường bộ sẽ bị: (1) Phạt tiền và buộc phải sửa chữa (2) Cảnh cáo của cảnh sát giao thông (3) Tước giấy phép đăng ký xe.
149	1	Đây là bản dịch chuyên nghiệp của nội dung thi viết bằng lái xe máy sang tiếng Việt: **Trước khi khởi động xe máy (khởi hành):* 1. **Phải bật đèn báo rẽ (đèn xi nhan),* đồng thời quan sát phía trước, phía sau, bên trái và bên phải xem có chướng ngại vật, phương tiện giao thông hoặc người đi bộ nào không. 2. **Quan sát hai bên hông (bên cạnh) xem có phương tiện nào đang đi qua không.* 3. **Quan sát rõ mặt đường phía trước.*
150	3	Bản dịch chuyên nghiệp từ tiếng Trung phần thể sang tiếng Việt về luật giao thông và kiến thức an toàn: **Trước khi người lái xe mô tô khởi hành, nên thực hiện các bước sau:* (1) Bấm còi (2) Bật đèn báo rẽ, nhanh chóng nhập vào làn đường (3) Bật đèn báo rẽ, quan sát phía trước, phía sau, bên trái và bên phải xem có chướng ngại vật, phương tiện giao thông hoặc người đi bộ hay không.
151	3	Khi gặp tình huống khẩn cấp hoặc nguy hiểm và bấm còi, nguyên tắc là bấm một lần, đồng thời (1) không được bấm liên tiếp 3 lần (2) mỗi lần bấm không quá nửa giây (3) tất cả các điều trên.
152	3	Dưới đây là bản dịch sang tiếng Việt, đảm bảo tính chuyên nghiệp và thuật ngữ chính xác cho lĩnh vực luật giao thông: **Nên bật đèn chiếu sáng phía trước (đèn pha/cốt) trong những trường hợp di chuyển nào sau đây?* (1) Khi gặp sương mù dày đặc, trời mưa, trời tối hoặc tầm nhìn không rõ ràng (2) Khi đi qua hầm (đường hầm) (3) Tất cả các trường hợp trên.
153	1	Dưới đây là bản dịch sang tiếng Việt, đảm bảo tính chuyên nghiệp và sử dụng đúng thuật ngữ giao thông: **Về màu sắc của đèn phanh (đèn thắng) xe mô tô (xe máy), điều nào sau đây là đúng?* (1) Màu đỏ (2) Màu cam (3) Màu vàng.
154	3	Đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy về quy định lắp đặt đèn sương mù, từ tiếng Trung phần thể sang tiếng Việt: **Quy định về việc lắp đặt đèn sương mù trên xe mô tô, điều nào sau đây là đúng?* (1) Đèn sương mù phía trước và phía sau phải là 1 hoặc 2 chiếc. (2) Đèn sương mù phía trước chỉ được phép sử dụng màu vàng, vàng nhạt hoặc

		trắng; đèn sương mù phía sau chỉ được phép sử dụng màu đỏ. (3) Tất cả các điều trên đều đúng.
155	1	Dưới đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy sang tiếng Việt: **Màu sắc của đèn pha xe máy phải là:** (1) Màu trắng hoặc vàng nhạt (2) Màu xanh dương (xanh lam) (3) Không có quy định
156	1	Tuyệt vời, với vai trò là một chuyên gia dịch thuật chuyên nghiệp về luật giao thông, tôi sẽ dịch câu hỏi thi lý thuyết bằng lái xe máy này sang tiếng Việt, đảm bảo tính chính xác và sử dụng thuật ngữ chuyên ngành phù hợp: **Quy định về đèn phanh (đèn thắng) như sau, điều nào là không đúng?*** (1) Màu sắc của đèn phải là màu vàng nhạt (vàng hổ phách). (2) Khi thực hiện thao tác phanh, đèn phải sáng liên tục, không được nhấp nháy. (3) Đèn phải có màu đỏ.
157	3	Dưới đây là bản dịch sang tiếng Việt, đảm bảo tính chuyên nghiệp và thuật ngữ chính xác trong lĩnh vực luật giao thông: **Màu sắc của đèn xi nhan (đèn báo rẽ) phải là:** (1) Màu đỏ (2) Màu vàng (3) Màu cam
158	1	Quy định về đường kính lốp xe máy nhẹ loại nhỏ là gì? Phải nằm trong khoảng (1) trên 300 mm, dưới 420 mm (2) trên 200 mm, dưới 400 mm (3) trên 250 mm, dưới 350 mm.
159	2	Trọng lượng không tải của xe máy nhẹ (bao gồm cả ắc quy) phải là (1) dưới 75 kg (2) dưới 70 kg (3) dưới 65 kg.
160	3	Là một chuyên gia dịch thuật, tôi xin dịch câu hỏi thi viết bằng lái xe máy này sang tiếng Việt, đảm bảo tính chuyên nghiệp và độ chính xác của thuật ngữ giao thông: **Thiết bị bảo vệ cách nhiệt (tấm chắn nhiệt) của ống xả xe máy** (1) Không ảnh hưởng đến thao tác lái xe nên có thể không cần lắp (2) Tùy ý, thích thì lắp không thích thì thôi (3) Để tránh gây bỏng cho người khác, **theo quy định đều phải lắp đặt.**
161	3	Là một chuyên gia dịch thuật, tôi xin cung cấp bản dịch chuyên nghiệp và chính xác cho câu hỏi thi lý thuyết bằng lái xe máy sau đây, đảm bảo sử dụng đúng thuật ngữ giao thông: **Bản dịch tiếng Việt:** **Thiết bị xe mô tô (xe máy) sau đây, điều nào là không đúng?*** (1) Không được lắp đặt còi có thể phát ra các âm điệu khác nhau (2) Không được tháo bỏ gương chiếu hậu ở cả hai bên trái và phải (3) Tấm chắn bùn (vè xe) có thể không cần lắp đặt.
162	1	Xe máy hiện hành sau bao nhiêu năm kể từ khi xuất xưởng phải tham gia kiểm định tạm thời khi làm thủ tục chuyển nhượng sang tên? (1) 5 năm (2) 7 năm (3) 10 năm
163	1	Dưới đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy sang tiếng Việt, đảm bảo tính chính xác về thuật ngữ giao thông: **Câu hỏi:** Xe máy vì lý do nào đó phải làm thủ tục tạm dừng lưu hành (tạm ngưng đăng ký), thời hạn tối đa không được vượt quá: (1) 1 năm (2) 1 năm rưỡi (3) 2 năm





164	1	Phương tiện bị báo hủy (1) không được phép đăng ký, kiểm định và cấp giấy phép sử dụng lại (2) sau khi sửa chữa có thể đăng ký, kiểm định và cấp giấy phép sử dụng lại (3) không có quy định.
165	2	Dưới đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy, đảm bảo tính chính xác của thuật ngữ chuyên ngành: **Tiếng Việt (Bản dịch chuyên nghiệp):** Sau khi xe mô tô xảy ra tai nạn giao thông và bị hư hỏng nặng, sau khi sửa chữa xong, cần phải thực hiện (1) kiểm định định kỳ (2) kiểm định tạm thời (3) kiểm định đăng ký cấp biển số.
166	1	Dưới đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy từ tiếng Trung phồn thể sang tiếng Việt: **Chiều cao tổng thể của xe máy không được vượt quá:** (1) 2 mét (2) 2,5 mét (3) 3 mét.
167	3	**Bản dịch chuyên nghiệp:** **Tiếng Việt:** Gương chiếu hậu được lắp trên xe mô tô có chức năng là: (1) Tăng độ cân bằng của xe (2) Thuận tiện cho người lái chỉnh trang dung mạo (3) Giúp người lái tăng cường tầm nhìn hai bên
168	1	Đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy (loại xe tay ga/xe số tự động) sang tiếng Việt: **Cần phanh của xe mô tô loại xe tay ga (xe số tự động) được điều khiển như sau:** (1) Tay phải điều khiển phanh bánh trước, tay trái điều khiển phanh bánh sau. (2) Tay trái điều khiển phanh bánh trước, tay phải điều khiển phanh bánh sau. (3) Tay trái và tay phải đồng thời điều khiển phanh cả bánh trước và bánh sau.
169	2	Đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy từ tiếng Trung phồn thể sang tiếng Việt, đảm bảo tính chính xác về thuật ngữ giao thông: **Câu hỏi:** Xe cộ để lâu không sử dụng, tốt nhất nên khởi động bao lâu một lần, mỗi lần từ 3-5 phút, để duy trì động cơ xe ở trạng thái khởi động tối ưu? (1) Mỗi quý (2) Mỗi tuần (3) Mỗi tháng
170	3	Dưới đây là bản dịch chuyên nghiệp sang tiếng Việt, chuyên ngành luật giao thông và an toàn, cho câu hỏi thi viết bằng lái xe máy: **Tiếng Việt (Vietnamese):** Màu sắc khí thải bình thường của động cơ xăng là (1) màu đen (2) màu xanh lam-trắng (3) không màu.
171	2	Đây là bản dịch chuyên nghiệp sang tiếng Việt, chuyên ngành luật giao thông và an toàn: **Màu khí thải động cơ xe máy là màu đen, có thể là do (1) xăng cháy hoàn toàn (2) xăng cháy không hoàn toàn (3) dầu nhớt động cơ bị đốt cháy.**
172	2	Khí chính trong khí thải xe máy gây hiệu ứng nhà kính trên trái đất là loại nào? (1) Carbon monoxide (CO) (2) Carbon dioxide (CO ₂) (3) Hơi nước
173	3	Tuyệt vời, với vai trò là một chuyên gia dịch thuật chuyên nghiệp về luật giao thông và an toàn, tôi xin dịch câu hỏi thi viết bằng lái xe máy này sang tiếng Việt như sau: **Khi kiểm tra dầu nhớt động cơ xe máy (mô-tô), cần phải:** ** (1) Tắt máy động cơ (Engine) (2) Đỗ xe trên mặt đất bằng phẳng (3) Cả hai điều trên.**

174	1	Đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy, đảm bảo tính chính xác về thuật ngữ chuyên ngành: **Tiếng Việt (Vietnamese):** Dầu nhớt động cơ xe máy, ngoài việc kiểm tra định kỳ, thì (1) cần phải thay thế định kỳ (2) không cần thay thế (3) tùy thuộc vào nhãn hiệu dầu nhớt.
175	2	Đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy từ tiếng Việt, đảm bảo tính chính xác về thuật ngữ chuyên ngành: **Khi thêm dầu nhớt động cơ, nên đổ vào từ vị trí nào?* (1) Lỗ que thăm dầu (thước đo dầu) (2) Lỗ nắp châm dầu (nắp đổ dầu) trên động cơ (3) Lỗ nắp bình xăng
176	3	Tuyệt vời, với vai trò là một chuyên gia dịch thuật chuyên nghiệp về luật giao thông và kiến thức an toàn, tôi xin cung cấp bản dịch chính xác và chuyên nghiệp cho câu hỏi thi lý thuyết bằng lái xe máy này: **Bản dịch tiếng Việt (chuyên ngành):** **Câu hỏi:** Xe máy có cần thay thế bộ lọc dầu (lọc nhớt) không? ** (1) Tùy thuộc vào nhãn hiệu dầu nhớt (hãng sản xuất dầu).** ** (2) Không cần thay thế.** ** (3) Tùy thuộc vào quy định trong sách hướng dẫn sử dụng xe máy.**
177	2	Là một chuyên gia dịch thuật, tôi xin cung cấp bản dịch chuyên nghiệp và chính xác cho câu hỏi thi lý thuyết bằng lái xe máy này, đảm bảo sử dụng đúng thuật ngữ giao thông và an toàn: **Bản dịch tiếng Việt:** Vào ban đêm hoặc ở nơi tối, khi kiểm tra dung dịch ắc-quy (điện bình), dụng cụ chiếu sáng **không được phép** sử dụng là: (1) Đèn pin (2) Bật lửa (3) Đèn làm việc dùng nguồn điện.
178	2	Dưới đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy từ tiếng Trung phần thể sang tiếng Việt: **Nên bôi chất gì lên cọc bình ắc quy để chống ăn mòn và giúp dẫn điện tốt?* (1) Sơn (Sơn dầu/Sơn chống gỉ) (2) Mỡ bôi trơn (Mỡ bò/Vaseline) (3) Nhựa đường (Hắc ín)
179	2	Nguồn điện sử dụng cho mô tơ khởi động xe máy đến từ (1) máy phát điện cung cấp (2) bình ắc quy cung cấp (3) động cơ cung cấp.
180	1	Đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy sang tiếng Việt, đảm bảo tính chính xác và sử dụng thuật ngữ chuyên ngành giao thông: **Mục đích chính của việc lắp đặt bộ lọc gió (lọc không khí) trên xe máy là gì?* (1) Ngăn chặn việc hút phải bụi bẩn và cát trong không khí gây hư hỏng xi-lanh (piston và lòng xi-lanh) (2) Giảm tiếng ồn khi xe máy vận hành (3) Lọc khí thải, giảm ô nhiễm
181	1	**Dịch sang tiếng Việt:** Khi áp suất lốp không đủ, dễ gây ra: (1) Lốp bị mòn ở hai bên hông (2) Lốp bị mòn ở giữa (3) Tay lái trở nên nhẹ hơn
182	3	Khi áp suất lốp không đủ, dễ gây ra (1) mòn hai bên lốp (2) tăng tiêu hao nhiên liệu khi vận hành (3) tất cả các điều trên.
183	2	Đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy, từ tiếng Trung phần thể sang tiếng Việt: **Tiếng Việt:** Khi áp suất lốp quá cao, dễ gây ra: (1) Lốp bị mòn ở hai bên hông (2) Lốp bị mòn ở giữa (phần trung tâm) (3) Tăng mức tiêu hao nhiên liệu khi vận hành (di chuyển).

184	3	**Vietnamese Translation:** Khi áp suất lốp quá cao, dễ gây ra: (1) Bộ giảm xóc của xe bị hỏng nhanh hơn (2) Lốp bị mòn ở phần trung tâm (3) Tất cả các điều trên.
185	2	Lý do khiến hoa văn ở giữa mặt lốp bị mòn nghiêm trọng là do (1) áp suất lốp quá thấp (2) áp suất lốp quá cao (3) xe chở quá tải.
186	3	Lốp xe mòn quá mức (1) không gây nguy hiểm (2) ngồi thoải mái hơn (3) sẽ ảnh hưởng đến việc điều khiển xe và khoảng cách phanh.
187	3	Rãnh gai lốp xe máy khi độ sâu nhỏ hơn bao nhiêu thì phải thay ngay? (1) 2 mm (2) 1,5 mm (3) Đạt đến điểm chỉ báo mòn của lốp.
188	3	Quy cách lốp xe máy 3.50-10-8PR biểu thị: (1) chiều rộng lốp 3,5 inch; (2) đường kính trong lốp 10 inch; (3) cả hai điều trên đều đúng.
189	3	Bản dịch chuyên nghiệp sang tiếng Việt: Nội dung chính của việc người lái xe kiểm tra lốp xe bao gồm: (1) Kiểm tra áp suất lốp có bình thường không (2) Kiểm tra bề mặt ngoài của lốp có bị nứt, hư hỏng hoặc mòn bất thường không (3) Tất cả các điều trên.
190	2	Dưới đây là bản dịch sang tiếng Việt, đảm bảo tính chuyên nghiệp và sử dụng đúng thuật ngữ giao thông: **Trong cấu tạo của lốp xe, bộ phận nào có độ bền (độ chịu lực) kém nhất?* (1) Mặt lốp (Tread) (2) Hồng lốp (Thành lốp/Sidewall) (3) Gót lốp (Tăng lốp/Bead)
191	2	Kiểm tra áp suất lốp xe phải được thực hiện khi: (1) Nhiệt độ lốp xe cao hơn nhiệt độ thường sau khi đã di chuyển. (2) Nhiệt độ lốp xe ở mức nhiệt độ thường trước khi di chuyển. (3) Bất cứ lúc nào cũng có thể.
192	3	Đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy sang tiếng Việt, đảm bảo tính chính xác và sử dụng thuật ngữ chuyên ngành giao thông: **Áp suất lốp quá thấp sẽ gây ra:* ** (1) Dễ làm hỏng thành lốp (hồng lốp) dẫn đến nguy cơ nổ lốp (thủng lốp).* ** (2) Tăng lực cản ma sát, dẫn đến tăng mức tiêu thụ nhiên liệu (hao xăng/dầu).* ** (3) Cả hai điều trên.*
193	3	Dưới đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy sang tiếng Việt, đảm bảo tính chính xác của thuật ngữ chuyên ngành giao thông: **Lốp xe nên được bảo vệ bằng cách:* (1) Tránh xa nguồn nhiệt. (2) Tránh tiếp xúc với các chất dầu mỡ liên quan đến dầu khoáng. (3) Tất cả các điều trên.
194	2	Dưới đây là bản dịch chuyên nghiệp và chính xác của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy (phần luật giao thông) từ tiếng Trung phần thể sang tiếng Việt: **Nguyên tắc về việc sử dụng lốp xe được khuyến nghị là lốp xe không được sản xuất quá:* (1) 3 năm (2) 6 năm (3) 9 năm
195	1	Tuyệt vời, với vai trò là một chuyên gia dịch thuật chuyên nghiệp về luật giao thông và an toàn, tôi xin dịch câu hỏi thi viết bằng lái xe máy này sang tiếng Việt như sau: **Chức năng chính của hoa văn (hay còn gọi là gai lốp/rãnh lốp) trên lốp xe máy là gì?* ** (1) Thoát nước và tăng độ ma sát (độ bám

		đường)** *(2) Tăng tốc độ di chuyển** *(3) Ngăn ngừa bề mặt lốp bị nứt (rạn nứt)**
196	3	Dưới đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy từ tiếng Trung phần thể sang tiếng Việt, đảm bảo tính chính xác của thuật ngữ chuyên ngành: **Ký hiệu ngày sản xuất lốp xe:** MMD1213 biểu thị: (1) Tháng 12 năm 2013 (2) Tuần thứ 13 của năm 2012 (3) Tuần thứ 12 của năm 2013
197	3	Đây là bản dịch chuyên nghiệp của nội dung câu hỏi thi lý thuyết bằng lái xe máy sang tiếng Việt: **Nguyên cơ của việc độ sâu hoa lốp (vân lốp) quá cạn:** (1) Ảnh hưởng đến lực ma sát và độ bám đường của lốp, dễ làm kéo dài quãng đường phanh và gây ra tai nạn. (2) Khi di chuyển dưới trời mưa, khả năng thoát nước của lốp kém đi, dễ xảy ra hiện tượng trượt bánh (mất kiểm soát). (3) Tất cả các ý trên đều đúng.
198	1	Đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy sang tiếng Việt: **Việc sử dụng gương chiếu hậu xe máy, điều nào sau đây là không phù hợp?** (1) Khi đang di chuyển và khoảng cách với xe phía trước rất gần, cần quan sát gương chiếu hậu để thuận tiện cho việc vượt xe. (2) Trước khi khởi hành, nên điều chỉnh gương chiếu hậu đến góc độ và vị trí dễ dàng quan sát các phương tiện hoặc tình trạng đường xá phía sau. (3) Có thể tạm dừng thời gian chờ đèn đỏ để điều chỉnh gương chiếu hậu.
199	3	Đây là bản dịch chuyên nghiệp của câu hỏi thi viết bằng lái xe máy sang tiếng Việt, đảm bảo tính chính xác và sử dụng thuật ngữ chuyên ngành giao thông: **Việc mua mũ bảo hiểm (MBH):** (1) Phải có dán nhãn chứng nhận hợp quy của Cục Tiêu chuẩn và Kiểm định (Bureau of Standards, Metrology and Inspection - BSMI). (2) Nên chọn mũ bảo hiểm có màu sắc tươi sáng hoặc có vật liệu phản quang. (3) Tất cả các ý trên đều đúng.
200	1	Sau khi mũ bảo hiểm bị va đập mạnh: (1) Không nên tiếp tục sử dụng (2) Nếu bề ngoài không bị hư hại thì có thể tiếp tục sử dụng (3) Nếu ngày sản xuất trong vòng 3 năm và bề ngoài không bị hư hại thì có thể tiếp tục sử dụng.
201	1	Việc người đi cùng trên xe mô tô không đội mũ bảo hiểm thì: (1) Xử phạt người lái xe (2) Xử phạt người đi cùng (3) Không xử phạt.
202	1	Câu hỏi: "Phát biểu nào sau đây là đúng? (1) Khi mặt gai lốp bằng phẳng với chỉ báo mòn lốp, có nghĩa là cần phải thay lốp. (2) Khi mặt gai lốp vuông góc với chỉ báo mòn lốp, có nghĩa là cần phải thay lốp. (3) Khi độ sâu rãnh gai lốp ở bất kỳ điểm nào đạt 1,6 mm, có nghĩa là cần phải thay lốp."
203	3	Dưới đây, điều nào **không phải** là hành động cần thiết trước khi khởi hành bằng xe mô tô? (1) Kiểm tra đèn chiếu sáng (và các loại đèn khác) (2) Xác nhận áp suất lốp (3) Làm nóng động cơ (Nóng máy/Rồ ga)
204	3	Về mô tả gương chiếu hậu của xe máy, điều nào sau đây là sai? (1) Hầu hết là gương lồi (2) Giúp người lái nắm bắt tình hình phía sau xe (3) Nếu đang di chuyển mà phát hiện gương chiếu hậu không thể quan sát rõ tình hình phía sau, cần điều chỉnh ngay lập tức trong khi xe đang chạy.

205	2	Đây là bản dịch chuyên nghiệp và chính xác của câu hỏi thi sát hạch giấy phép lái xe mô tô (xe máy) từ tiếng Trung phần thể sang tiếng Việt, giữ nguyên định dạng trắc nghiệm và thuật ngữ chuyên ngành: **Mô tả nào sau đây về chân chống (chân chống/chân chống đứng) của xe mô tô là sai?* ** (1) Có thể chia thành chân chống đứng (chân chống chính) và chân chống nghiêng (chân chống phụ) ** ** (2) Thuộc loại phụ tùng cần được thay thế thường xuyên ** ** (3) Chân chống nghiêng kém ổn định hơn, chỉ nên sử dụng khi dừng xe trong thời gian ngắn **
206	3	Về mô tả đèn xi nhan của xe mô tô, điều nào sau đây là sai? (1)Dùng để báo cho các phương tiện phía trước và phía sau biết hướng xe sắp rẽ (2)Màu đèn phải là màu hổ phách (3)Có thể tùy theo điều kiện đường sá mà quyết định có bật đèn báo trước khi rẽ hay không.
207	2	Phụ kiện cơ bản và chức năng của xe mô tô, điều nào sau đây là đúng? (1)Gương chiếu hậu cản trở sự lưu loát của xe mô tô khi luồn lách trong dòng xe, có thể tháo ra khi cần thiết (2)Đèn pha bao gồm đèn chiếu xa và đèn chiếu gần (3)Gương chiếu hậu thuộc loại gương lõm.
208	2	Khi lái xe máy bị nổ lốp, việc đầu tiên nên làm là (1) phanh ngay lập tức (2) thả ga (3) đánh lái.
209	3	Việc độ xe máy, trường hợp nào sau đây vi phạm quy định? (1) Tự ý lắp đặt đèn pha HID có độ sáng cao (2) Đưa ống xả lên phía trên (3) Cả hai trường hợp trên đều vi phạm quy định.
210	3	Nguyên tắc lựa chọn mũ bảo hiểm: (1) Càng chặt càng tốt, tránh bị gió thổi bay (2) Chọn màu tối, ít bản hơn (3) Cả hai đều không đúng.
211	2	Câu hỏi: "Dưới đây mục nào không hiển thị trên bảng đồng hồ của xe máy? (1) Đèn báo đèn pha xa (2) Đèn báo mòn lốp (3) Đồng hồ tốc độ."
212	2	Dưới đây, điều nào **không phải** là chức năng chính của hệ thống treo xe mô tô (xe gắn máy)? (1) Giảm mài mòn lốp xe (2) Có thể tăng công suất động cơ (3) Giúp xe vận hành an toàn và thoải mái hơn
213	1	Cách thức phanh xe máy cần điều chỉnh theo môi trường bên ngoài, khi đi trên đoạn đường khô ráo hoặc dốc xuống (1)Ưu tiên phanh bánh trước, hỗ trợ bằng phanh bánh sau(2)Ưu tiên phanh bánh sau, hỗ trợ bằng phanh bánh trước(3)Phân bổ đều lực phanh giữa bánh trước và bánh sau.
214	2	Cách thức phanh xe máy cần điều chỉnh theo môi trường bên ngoài, trên các đoạn đường trơn trượt hoặc lên dốc thì nên áp dụng phương pháp nào sau đây: (1)Phanh bánh trước là chủ yếu, phanh bánh sau là phụ trợ(2)Phanh bánh sau là chủ yếu, phanh bánh trước là phụ trợ(3)Phanh bánh trước và bánh sau được phân bổ lực đều nhau.
215	1	Khi thay thế ắc-quy xe mô tô, trước tiên phải xoay chìa khóa công tắc chính về vị trí "OFF", sau đó mới tháo ắc-quy. Trình tự tháo là: (1)Tháo dây cực âm trước, sau đó tháo dây cực dương(2)Tháo dây cực dương trước, sau đó tháo dây cực âm(3)Tháo dây nào trước cũng được.

216	3	Bộ lọc không khí nếu bị tích tụ bụi bẩn sẽ gây ra: (1) Công suất giảm (2) Tiêu hao nhiên liệu (3) Cả hai điều trên.
217	1	(1) Giới hạn chiều rộng phương tiện (2) Cấm đỗ xe (3) Giới hạn chiều cao phương tiện 
218	1	(1)Hạn chế chiều dài xe (2)Hạn chế chiều ngang xe (3)Đường cấm xe ô tô 
219	2	(1)Dừng xe sau đó mới lái tiếp (2)Dừng xe kiểm tra (3)Cấm người đi bộ 
220	2	(1) Dừng xe và tiếp tục(2) Dừng xe kiểm tra(3) Cấm đi lại 
221	2	Khi xử dụng xe máy, ngoài chú ý xe có xăng hay không, phát biểu nào dưới đây là đúng? (1) Không cần thực hiện bảo dưỡng cơ bản (2) Cần thực hiện bảo dưỡng cơ bản, để đảm bảo tình trạng xe (3) Chỉ cần kiểm tra độ sâu gai lốp xe
222	2	Khi phanh xe phát ra âm thanh bất thường, phát biểu nào về cách xử lý là đúng? (1) Nếu âm thanh bất thường chỉ xảy ra khi thời tiết ẩm ướt và chức năng phanh xe bình thường, thì là hiện tượng bình thường không cần xử lý (2) Cần nhanh chóng đến cửa hàng sửa xe máy đạt chuẩn để kỹ thuật viên chuyên nghiệp kiểm tra hệ thống phanh xe, xác nhận nguyên nhân bất thường và thực hiện sửa chữa cần thiết (3) Có thể tự kiểm tra độ dày má phanh, nếu chưa mòn đến vạch cảnh báo thì không cần lo lắng về an toàn phanh
223	3	Trước khi lái xe cần kiểm tra an toàn xe, phát biểu nào dưới đây về hạng mục kiểm tra là đúng? (1) Chủ yếu kiểm tra tình trạng phanh xe và lốp, xác nhận hệ thống phanh bình thường là có thể an toàn lái xe (2) Xe đã kiểm định an toàn trước khi xuất xưởng, thường ngày lái xe chỉ cần kiểm tra toàn diện khi bảo dưỡng định kỳ (3) Cần kiểm tra ánh sáng đèn, đèn xi nhan, phanh xe, lốp, còi và kính chiếu hậu, đảm bảo các hệ thống hoạt động bình thường
224	1	Phát biểu nào dưới đây về nội dung cần chú ý khi sử dụng mũ bảo hiểm là sai? (1) Mũ bảo hiểm đã bị va đập, nếu không bị hỏng bên ngoài, thì có thể sử dụng bình thường không cần thay mới (2) Dây mũ không nên quá dài hoặc quá ngắn, chừa lại khoảng trống khoảng 1 ngón tay (3) Khóa mũ cần ở dưới cằm, chừa lại khoảng trống khoảng 1 ngón tay, và siết chặt nút vặn

225	2	Khi người lái xe và người ngồi sau xe đội mũ bảo hiểm, phát biểu nào dưới đây về cách cài dây mũ là đúng? (1) Sau khi cài dây mũ cần chừa lại độ lỏng khoảng 1 đến 2 đốt ngón tay, để cho thoải mái và thoáng khí (2) Mũ bảo hiểm cần đội đúng chiều và thắt chặt dây mũ, để mũ bảo hiểm ôm sát đầu (3) Khi lái xe trên quãng đường ngắn hoặc lái xe với tốc độ thấp, dây mũ chỉ cần cài lỏng, không cần cài chặt
226	2	Phát biểu nào dưới đây về chọn mua mũ bảo hiểm xe máy là đúng? (1) Khi chọn mua cần ưu tiên xem xét đến sự thoải mái khi đội và tính năng tản nhiệt thoáng gió (2) Cần chọn mua loại mũ bảo hiểm đạt tiêu chuẩn có dán tem kiểm định sản phẩm của Cục kiểm định tiêu chuẩn trực thuộc Bộ Kinh tế (3) Loại mũ bảo hiểm nhập khẩu đạt chứng nhận an toàn quốc tế, có tính năng bảo vệ nghiêm ngặt hơn tiêu chuẩn kiểm định trong nước, có thể an tâm chọn mua
227	3	Phát biểu nào dưới đây về cải tạo hoặc gia công đèn xe máy là đúng? (1) Đèn xe máy dán màng bảo vệ trong suốt chống xước, mà không ảnh hưởng đến độ sáng của đèn, là phù hợp quy định (2) Lắp bóng đèn có độ sáng cao đã qua kiểm định để nâng cao hiệu quả chiếu sáng ban đêm, là phù hợp quy định (3) Đèn xe không được phun màu, dán băng keo hoặc lắp thêm chụp đèn để tránh ảnh hưởng đến hiệu quả nhận diện
228	3	Phát biểu nào dưới đây về quy định cải tạo ống xả xe máy là đúng? (1) Thay bằng ống xả khí đã đạt chứng nhận của Sở bảo vệ môi trường và độ xả thải đạt yêu cầu, là phù hợp quy định cải tạo (2) Sử dụng linh kiện cùng seri của hãng thay đổi vị trí ống xả, vì không thay đổi thông số kỹ thuật nên phù hợp quy định (3) Ống xả không được thay đổi số lượng và vị trí, cũng không được tháo bộ giảm thanh hoặc bộ xúc tác
229	3	Trước khi khởi động động cơ xe máy, cần kiểm tra những hạng mục nào? (1) Chỉ cần kiểm tra lượng xăng (2) Chỉ cần kiểm tra lượng dầu máy (3) Cần kiểm tra lượng dầu máy và xăng
230	3	Thời điểm chính xác nhất để đo lượng dầu máy là? (1) Ngay lúc dừng xe tắt máy (2) Khi xe bị nghiêng (3) Xe đứng yên trên mặt phẳng, sau khi tắt động cơ một thời gian
231	3	Phát biểu nào dưới đây về áp suất lốp xe là đúng? (1) Áp suất bơm hơi càng cao càng tốt (2) Áp suất lốp xe cần thấp hơn quy định nhà sản xuất, để gia tăng lực bám đường (3) Áp suất lốp cần phù hợp quy định nhà sản xuất, gai lốp đủ sâu.
232	3	Nếu áp suất lốp "quá cao", thì chỗ nào của lốp bị mài mòn nghiêm trọng nhất? (1) Hai bên gai lốp (2) Phần bên trong gai lốp (3) Phần chính giữa gai lốp
233	1	Bộ phận nào trên Bảng đồng hồ xe máy thể hiện tổng số quãng đường đã đi? (1) Công tơ mét (2) Đồng hồ tốc độ (3) Đồng hồ đo tốc độ vòng quay

234	2	Khi đồng hồ xăng hiển thị "E" có nghĩa là gì? (1) Xăng đã đầy đủ, có thể tiếp tục đi (2) Có nghĩa là xăng còn ít, cần nhanh chóng đổ xăng (3) Dầu máy bị thiếu, cần tra thêm dầu máy
235	2	Phát biểu nào dưới đây về quy định kiểm tra định kỳ xe máy phân khối lớn (hơn 250 c.c.) là đúng ? (1) Tròn 1 năm sau khi xuất xưởng, hàng năm cần kiểm tra tối thiểu 1 lần (2) Trường hợp số năm xuất xưởng chưa tròn 5 năm, miễn kiểm tra định kỳ (3) Trường hợp xuất xưởng tròn 5 năm trở lên, thì cứ nửa năm cần kiểm tra 1 lần
236	2	Khi điều khiển xe máy vào ban đêm, nếu xe đối diện liên tục bật đèn pha (đèn chiếu xa) gây chói mắt, hành động nào sau đây đảm bảo an toàn nhất? (1) Bật đèn pha đáp lại để ra hiệu cho đối phương chuyển sang đèn cốt (đèn chiếu gần) (2) Hơi liếc mắt về phía vạch kẻ đường bên lề phải, duy trì tốc độ và làn đường ổn định, tránh nhìn thẳng vào ánh đèn đối diện (3) Giảm tốc độ và dừng xe bên lề đường, chờ xe đối diện đi qua
237	2	Tốc độ di chuyển càng nhanh, thì khoảng cách phanh càng dài; nếu tốc độ tăng gấp 1 lần, khoảng cách phanh sẽ tăng lên thành (1)2 lần(2)4 lần(3)8 lần.
238	2	Tốc độ lái xe càng nhanh, tầm nhìn của người lái (1) không thay đổi (2) càng hẹp lại (3) càng rộng ra.
239	1	Khi lưu thông trên đoạn đường ngập nước, nên (1) lái xe với tốc độ thấp (2) đi qua nhanh chóng (3) sử dụng phanh nhiều hơn.
240	2	Đối với việc giám định trách nhiệm gây tai nạn giao thông có ý kiến không đồng tình, nên làm gì? (1)Tuyệt đối tuân theo (2)Nộp đơn xin phúc thẩm lên cơ quan phúc thẩm (3)Nộp đơn tố cáo lên cơ quan cảnh sát.
241	1	Câu hỏi: "Trong các lựa chọn sau, đâu là khái niệm gần nhất với lái xe phòng ngừa? (1) Dù bản thân tuân thủ luật giao thông, vẫn phải cẩn thận phòng tránh những người khác vi phạm gây hại cho mình. (2) Lựa chọn loại xe có khả năng chịu va chạm tốt và tăng cường trang bị an toàn. (3) Đi xe ở giữa đường để mọi người đều có thể nhìn thấy."
242	1	Mô tả về khoảng cách an toàn khi lái xe, điều nào sau đây sai? (1) Do xe máy có thân xe nhỏ, nên khoảng cách an toàn khi chạy phía sau có thể rút ngắn hơn so với ô tô chạy cùng tốc độ. (2) Ngay cả khi dừng xe cũng phải giữ khoảng cách an toàn. (3) Sau khi bị xe khác vượt, nên giảm tốc độ nhẹ để lấy lại khoảng cách an toàn.
243	2	Về "Những điều cần lưu ý khi mua mũ bảo hiểm", điều nào sau đây là sai? (1) Phải có nhãn chứng nhận đạt tiêu chuẩn của Cục Tiêu chuẩn Kiểm định. (2) Nếu mũ bảo hiểm đã chịu va đập mạnh nhưng bề ngoài không bị hư hỏng thì không cần phải thay mới. (3) Nên chọn mũ bảo hiểm có màu sắc nổi bật hoặc có vật liệu phản quang.
244	2	Tuyệt vời! Với vai trò là một chuyên gia dịch thuật chuyên về luật giao thông và quy định an toàn, tôi xin trình bày bản dịch chuyên nghiệp và chính xác câu hỏi thi sát hạch giấy phép lái xe mô tô (xe máy) từ tiếng Trung phồn thể

		<p>sang tiếng Việt, giữ nguyên định dạng trắc nghiệm: **Câu hỏi:** **Việc lựa chọn mua mũ bảo hiểm xe mô tô (xe máy) như thế nào là phù hợp nhất?*</p> <p>(1) Sử dụng mũ bảo hiểm dùng trong xây dựng, vừa nhẹ vừa thoáng khí. (2) Lựa chọn mũ có dán nhãn chứng nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng của Cục Tiêu chuẩn và Kiểm định (hoặc cơ quan kiểm định quốc gia tương đương), sẽ đảm bảo an toàn hơn. (3) Chọn mũ có màu tối, vì sẽ ít bị bẩn hơn.</p>
245	3	<p>Liên quan đến mô tả về khoảng cách lệch bánh xe trong (inner wheel differential), điều nào sau đây là sai? (1) Khi xe rẽ, bánh sau sẽ dịch chuyển vào phía trong (2) Xe có trục cơ sở càng dài thì khoảng cách lệch bánh xe trong càng lớn (3) Xe ô tô con không có khoảng cách lệch bánh xe trong.</p>
246	1	<p>Đây là bản dịch chuyên nghiệp và chính xác của câu hỏi thi sát hạch giấy phép lái xe mô tô (xe máy) từ tiếng Trung phồn thể sang tiếng Việt: **Người điều khiển xe mô tô nên thao tác như thế nào là phù hợp nhất khi đi qua đoạn đường có nước đọng (ngập nước)?*</p> <p>(1) Chạy xe với tốc độ thấp (đi chậm) (2) Sử dụng phanh (thắng) nhiều hơn (3) Nhanh chóng đi qua (tăng tốc vượt qua)</p>
247	1	<p>Dưới đây, hành vi nào **KHÔNG PHẢI** là hành vi nguy hiểm khi điều khiển xe mô tô? (1) Chở người ngồi sau xe khi lái xe (2) Tham gia đoàn xe chạy tốc độ cao vào ban đêm (3) Đi chơi đêm sau khi uống rượu tại buổi tiệc</p>
248	1	<p>Khi xe chạy qua khúc cua, tốc độ càng cao thì lực ly tâm sinh ra (1) càng lớn (2) càng nhỏ (3) không đổi.</p>
249	2	<p>Tuyệt đối không được bóp phanh quá mạnh gây khóa bánh xe khi phanh khẩn cấp xe mô tô, và phải thực hiện theo phương án nào sau đây: (1) Nhả tay ga sau đó kiểm soát phanh bánh sau (2) Nhả tay ga sau đó sử dụng phanh bánh trước và bánh sau (3) Nhả tay ga sau đó kiểm soát phanh bánh trước</p>
250	2	<p>Tư thế khuỷu tay đúng khi lái xe máy là gì? (1) Duỗi thẳng về phía trước (2) Kéo sát vào cơ thể (3) Mở rộng ra ngoài.</p>
251	2	<p>Khi đi xe máy qua đoạn đường ngập nước, cần đặc biệt chú ý: (1) kiểm tra đèn chiếu sáng; (2) thử kéo phanh; (3) thử vặn ga tăng tốc.</p>
252	2	<p>Cơ quan nào trên cơ thể người, khi bị va chạm, có nguy cơ tử vong và di chứng cao nhất? (1)Tứ chi (2)Đầu (3)Lưng.</p>
253	3	<p>Trên mặt đường có dầu loang, bạn đi xe máy bị trượt ngã, bạn nên (1) tự nhận là xui xẻo rồi rời đi (2) không cần báo cáo với đồn cảnh sát gần nhất (3) dùng cành cây hoặc các vật báo hiệu khác đặt ở hai đầu để cảnh báo các phương tiện qua lại, đồng thời thông báo cho cơ quan cảnh sát xử lý.</p>
254	3	<p>Khi lái xe ở ngoài ô và phát hiện đàn ngỗng băng qua đường, nên (1) bấm còi lớn để thúc giục chúng nhanh qua (2) tăng tốc vượt qua đàn ngỗng (3) giảm tốc độ đi chậm, đợi chúng qua đường rồi mới tiếp tục đi.</p>

255	3	Bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới đối với tai nạn giao thông, mức bồi thường tối đa cho người bị nạn tử vong hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn là (1)100.000 Đài tệ (2)200.000 Đài tệ (3)2.000.000 Đài tệ.
256	1	Người điều khiển xe mô tô chạy quá tốc độ tối đa quy định và bị lập biên bản tại chỗ, sẽ bị xử phạt như sau: (1)Phạt tiền và ghi điểm vi phạm (2)Tạm giữ Giấy đăng ký xe (3)Tạm giữ Giấy phép lái xe.
257	2	Người điều khiển phương tiện bị phạt tiền và bị trừ điểm vi phạm, sau đó nên: (1)Không cần quan tâm (2)Tuân thủ quy tắc giao thông, không tái phạm (3)Lái xe cẩn thận để tránh bị cảnh sát xử phạt.
258	3	Không tuân theo sự chỉ huy hoặc kiểm tra của cảnh sát đang thực hiện nhiệm vụ giao thông hoặc nhân viên thực hiện nhiệm vụ kiểm tra giao thông theo quy định của pháp luật, nếu bị lập biên bản tại chỗ, sẽ bị xử phạt bằng hình thức: (1)Tạm giữ giấy phép lái xe 1 tháng (2)Tạm giữ giấy phép lái xe 2 tháng (3)Phạt tiền và bị trừ điểm.
259	2	Khi không cần sử dụng biển số đăng ký, (1)có thể cho xe khác mượn sử dụng (2)phải nộp đơn xin hủy tại cơ quan quản lý đường bộ địa phương (3)tự bảo quản.
260	1	Người có giấy phép lái xe mô tô hạng nặng được phép điều khiển (1) xe máy hạng nhẹ (2) xe tải nhỏ (3) xe ô tô con.
261	2	Người điều khiển xe cho phép người không có giấy phép lái xe điều khiển phương tiện của mình thì sẽ bị tạm giữ (treo) giấy phép lái xe trong thời gian (1)2 tháng(2)3 tháng(3)4 tháng.
262	3	Khi người lái xe sử dụng giấy phép lái xe giả, giấy phép lái xe bị làm giả hoặc giấy phép lái xe bị chiếm đoạt một cách gian dối để lái xe, sẽ bị xử phạt (1)phạt tiền (2)thu hồi giấy phép lái xe (3)phạt tiền và tịch thu giấy phép lái xe.
263	2	Xe máy (1) được phép mượn biển số của xe khác để lưu thông (2) không được phép mượn biển số của xe khác để lưu thông (3) được phép tự làm biển số để lưu thông.
264	2	Khi nghe còi báo hiệu của xe cứu hỏa, xe cứu thương, xe cảnh sát, xe cứu hộ công trình, xe ứng phó sự cố chất độc hóa học mà không lập tức nhường đường, sẽ bị xử phạt (1) tước giấy phép lái xe 3 tháng (2) phạt tiền và tước giấy phép lái xe (3) phạt tiền.
265	3	Đây là bản dịch chuyên nghiệp và chính xác của câu hỏi thi sát hạch giấy phép lái xe mô tô (xe máy) từ tiếng Trung Quốc truyền thống sang tiếng Việt, giữ nguyên định dạng trắc nghiệm: **Người vi phạm các quy tắc quản lý giao thông đường bộ, sau khi nhận được Giấy thông báo vi phạm các quy tắc quản lý giao thông đường bộ, phải trong vòng bao nhiêu ngày được phép không cần qua quyết định xử phạt, mà trực tiếp nộp phạt theo quy định về mức phạt tại địa điểm được chỉ định để kết thúc vụ việc? ** (1) Trong vòng 10 ngày** (2) Trong vòng 20 ngày** (3) Trong vòng 30 ngày**

266	1	Khi người lái xe gây thương tích cho cảnh sát đang thực hiện nhiệm vụ giao thông, (1) thu hồi giấy phép lái xe và phạt tiền (2) tạm giữ giấy phép lái xe và phạt tiền (3) phạt tiền tối đa.
267	1	Khi bằng lái xe bị hư hỏng khó nhận biết, cần (1) xin cấp đổi (2) thi lại để cấp mới (3) vẫn có thể sử dụng để điều khiển phương tiện.
268	3	Người điều khiển xe mô tô vượt quá tốc độ quy định, nhưng tốc độ vượt quá không vượt quá 40 km/h so với tốc độ tối đa cho phép, bị lập biên bản tại chỗ, sẽ bị xử phạt như sau: (1)Phạt tiền (2)Phạt tiền và tước quyền sử dụng giấy phép lái xe 1 tháng (3)Phạt tiền và bị trừ 1 điểm vi phạm.
269	3	Cho người khác mượn bằng lái xe để lái xe, bị xử phạt tước bằng lái (1)1 tháng (2)2 tháng (3)3 tháng.
270	3	Người phạm tội sử dụng xe mô tô, sau khi bị kết án tù có thời hạn trở lên và bản án đã có hiệu lực pháp luật, ngoài việc bị tước giấy phép lái xe, còn (1)không được thi lấy giấy phép lái xe trong vòng 1 năm (2)không được thi lấy giấy phép lái xe trong vòng 3 năm (3)không được thi lấy giấy phép lái xe suốt đời (nhưng không áp dụng đối với trường hợp đáp ứng các điều kiện cụ thể và thời gian thi hành quyết định tước giấy phép lái xe đã vượt quá thời gian quy định liên quan).
271	1	Đây là bản dịch chuyên nghiệp và chính xác của câu hỏi thi sát hạch giấy phép lái xe mô tô (xe gắn máy) từ tiếng Trung phần thể sang tiếng Việt, giữ nguyên định dạng trắc nghiệm và thuật ngữ pháp lý: **Vi phạm Quy tắc An toàn Giao thông Đường bộ, gây ra tai nạn làm người khác bị thương nặng, thì giấy phép lái xe sẽ bị tạm giữ (tước quyền sử dụng) trong thời gian:** (1) 3 tháng đến 6 tháng (2) 1 tháng đến 2 tháng (3) 2 tháng đến 4 tháng
272	1	Người điều khiển phương tiện nếu gây tai nạn làm bị thương nặng hoặc chết người, phải xử lý ngay lập tức và báo cáo với cơ quan cảnh sát, không được bỏ trốn. Người vi phạm sẽ bị phạt (1)Tước giấy phép lái xe và không được thi lấy lại vĩnh viễn (trừ trường hợp đáp ứng các điều kiện cụ thể và thời gian thi hành quyết định tước giấy phép lái xe đã vượt quá thời gian quy định liên quan)(2)Phạt tiền(3)Tạm giữ giấy phép lái xe 1 năm.
273	2	Đây là bản dịch chuyên nghiệp và chính xác của câu hỏi thi sát hạch giấy phép lái xe mô tô (xe máy) từ tiếng Trung phần thể sang tiếng Việt, giữ nguyên định dạng trắc nghiệm: **Người điều khiển phương tiện, nếu trong vòng 1 năm, tổng số điểm vi phạm bị trừ đạt từ 12 điểm trở lên, thì sẽ bị tạm giữ (tước) Giấy phép lái xe trong thời gian:** (1) 6 tháng (2) 2 tháng (3) 1 năm
274	3	Đây là bản dịch chuyên nghiệp và chính xác của câu hỏi thi sát hạch giấy phép lái xe mô tô (xe máy) từ tiếng Trung Quốc truyền thống sang tiếng Việt, giữ nguyên định dạng trắc nghiệm và thuật ngữ chuyên môn: **Người điều khiển phương tiện, do vi phạm bị trừ điểm, trong vòng 2 năm đã bị tạm giữ (treo) giấy phép lái xe 2 lần, nếu tiếp tục bị ghi nhận điểm vi phạm, sẽ bị xử lý

		bằng hình thức: ** (1) Phạt tiền** (2) Tạm giữ (treo) giấy phép lái xe 1 tháng** (3) Thu hồi (tước) giấy phép lái xe**
275	1	Quy định thời gian đỗ xe tạm thời (1) không được vượt quá 3 phút và phải giữ trạng thái sẵn sàng di chuyển ngay lập tức (2) không được vượt quá 10 phút, người lái cũng có thể rời khỏi chỗ ngồi (3) chỉ cần không vượt quá 5 phút là được.
276	2	Đây là bản dịch chuyên nghiệp và chính xác của câu hỏi thi sát hạch giấy phép lái xe mô tô (xe máy) từ tiếng Trung Quốc truyền thống sang tiếng Việt, giữ nguyên định dạng trắc nghiệm: **Giấy phép lái xe đã bị thu hồi (hủy bỏ) thì phải:** (1) Tự mình giữ lại (2) Nộp lại cho cơ quan quản lý giao thông đường bộ (cơ quan đăng kiểm và quản lý phương tiện) (3) Tiếp tục sử dụng
277	2	Đây là bản dịch chuyên nghiệp và chính xác của câu hỏi thi sát hạch giấy phép lái xe mô tô (xe máy) từ tiếng Trung phồn thể sang tiếng Việt, giữ nguyên định dạng trắc nghiệm: **Tại lối ra/vào của nhà ga hoặc các địa điểm công cộng khác:** (1) Được phép đỗ xe (2) Không được phép đỗ xe (3) Không có quy định
278	1	Trường hợp xe mô tô phân khối lớn có ghế ngồi cố định phía sau người lái, được phép chở thêm (1)1 người(2)2 người(3)3 người.
279	3	Khi nghe thấy tín hiệu cảnh báo của xe cứu hỏa, xe cảnh sát, xe cứu thương, xe cứu hộ công trình, xe ứng phó sự cố thảm họa hóa chất độc hại, v.v., bất kể chúng đến từ hướng nào, bạn nên (1)Không cần nhường đường (2)Chỉ cần không đi lấn lán thì không cần nhường đường (3)Tất cả đều phải nhường đường ngay lập tức, và không được bám theo sát phía sau.
280	1	Người nộp đơn xin thi lại giấy phép lái xe mô tô sau khi thi trượt, khoảng thời gian kể từ lần thi trước đó không được ít hơn (1)7 ngày(2)15 ngày(3)30 ngày.
281	1	Chủ xe và người lái xe mô tô khi có thay đổi địa chỉ (1) phải mang các giấy tờ liên quan đến cơ quan quản lý giao thông đường bộ để làm thủ tục đăng ký thay đổi (2) không cần làm thủ tục đăng ký thay đổi (3) đến đồn cảnh sát gần nhất để làm thủ tục đăng ký.
282	2	Khi xe máy bị thanh lý, phải điền vào đơn đăng ký thay đổi và làm thủ tục đăng ký thanh lý tại cơ quan quản lý đường bộ, đồng thời nộp lại (1)giấy phép lái xe (2)biển số và giấy đăng ký xe (3)giấy đăng ký xe.
283	1	Xe mô tô chưa được đăng ký kiểm định và chưa được cấp biển số (1)Không được phép lưu thông (2)Có thể lưu thông (3)Có thể lưu thông ở ngoại ô.
284	1	Việc treo biển số xe (1)phải treo đúng vị trí theo quy định (2)chỉ cần treo tùy tiện ở vị trí cố định dễ thấy là được (3)không có quy định.
285	3	Theo quy định hiện hành, người có giấy phép lái xe mô tô hạng nặng thông thường không được lái xe mô tô hai bánh có dung tích xi lanh (1)trên 50 cm ³ đến 250 cm ³ trở xuống (2)dưới 50 cm ³ (3)trên 250 cm ³ .

286	2	Thông tin khí tượng nào sau đây có liên quan mật thiết đến tai nạn giao thông và thiên tai trên đường, cần đặc biệt lưu ý? (1)Thủy triều (2)Lượng mưa (3)Nhiệt độ.
287	3	Hành vi lái xe nào sau đây là sai? (1)Luôn nghe Đài Phát thanh Cảnh sát để nắm bắt thông tin tình hình giao thông tức thời (2)Nếu bị mắc kẹt trên đường, có thể sử dụng cọc mốc kilômét đường bộ bên lề đường để xác nhận vị trí hiện tại và gọi cứu hộ (3)Khi gặp đá lở chắn đường, có thể tùy tiện đổ xe bên lề đường mà không cần đặc biệt quan sát xem khu vực lân cận có an toàn hay không.
288	3	Giả sử không may bị mắc kẹt trên đường đèo núi thì nên xử lý như thế nào? (1)Sử dụng cọc tiêu/biển báo kilômét đường bộ để xác nhận vị trí hiện tại, sau đó liên hệ ra bên ngoài để kêu cứu (2)Xác nhận không gian đỗ xe an toàn hoặc không gian tạm dừng khẩn cấp gần nhất, di chuyển đến đó để tránh nguy hiểm và chờ cứu hộ (3)Tất cả các ý trên đều đúng.
289	3	Dưới đây điều nào "không phải" mục đích của các đơn vị công đường trong việc thực hiện phong tỏa cầu, đường và các biện pháp kiểm soát giao thông? (1) Rủi ro thiên tai đối với cầu đường tăng cao, việc lưu thông qua đoạn đường đó có thể gây nguy hiểm cho người và phương tiện, do đó phong tỏa trước để tránh người và phương tiện vào khu vực nguy hiểm nhằm ngăn ngừa thiệt hại về người và tài sản (2) Do thi công hoặc đã xảy ra thiên tai gây tắc nghẽn đường, nhằm đẩy nhanh việc sửa chữa và đảm bảo an toàn cho người tham gia giao thông (3) Phong tỏa đường, cầu chỉ nhằm gây phiền toái cho người tham gia giao thông, làm gián đoạn hành trình.
290	3	Đây là bản dịch chuyên nghiệp và chính xác của câu hỏi thi sát hạch giấy phép lái xe mô tô (xe máy) từ tiếng Trung Quốc truyền thống sang tiếng Việt, giữ nguyên định dạng trắc nghiệm và thuật ngữ chuyên ngành: **Người điều khiển xe mô tô (xe máy) nếu không mang theo Giấy phép lái xe bên người, không mang theo Giấy đăng ký xe (Giấy tờ xe) theo xe, và không mang theo Thẻ bảo hiểm trách nhiệm dân sự bắt buộc của chủ xe cơ giới thì sẽ:** ***(1) Bị phạt tiền (xử phạt vi phạm hành chính)** ***(2) Được nhắc nhở, cảnh cáo** ***(3) Được miễn phạt tiền**
291	1	Đây là bản dịch chuyên nghiệp và chính xác của câu hỏi thi sát hạch giấy phép lái xe mô tô (xe máy) từ tiếng Trung phồn thể sang tiếng Việt, giữ nguyên định dạng trắc nghiệm: **Quy định về trọng lượng tối đa của vật phẩm được chở kèm trên xe mô tô hạng nặng thông thường là bao nhiêu?** (1) Giới hạn là 80 kilôgam (2) Giới hạn là 40 kilôgam (3) Giới hạn là 30 kilôgam
292	1	Việc điều khiển xe cơ giới (ô tô, xe máy) mà không mang theo giấy phép lái xe sẽ không còn bị phạt, nguyên nhân chủ yếu là gì? (1)Cán bộ thực thi pháp luật có thể tra cứu ngay lập tức tư cách lái xe thông qua hệ thống máy tính (2)Giấy phép lái xe đã được điện tử hóa toàn diện (3)Giấy phép lái xe đã được hợp nhất với Thẻ căn cước công dân.

293	1	Kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2006 của nước Cộng hòa Trung Hoa, đối với xe máy đã sản xuất trên 5 năm khi làm thủ tục chuyển nhượng sang tên, phải đăng ký thực hiện (1) kiểm định tạm thời (2) kiểm định định kỳ (3) kiểm định thay đổi.
294	2	Để thi lấy giấy phép lái xe mô tô hạng nhẹ hoặc mô tô hạng nặng thông thường phải đủ (1)16 tuổi (2)18 tuổi (3)20 tuổi.
295	2	Người lái xe mô tô khi giấy phép lái xe đã bị thu hồi hoặc hủy bỏ mà vẫn tiếp tục điều khiển xe, ngoài việc bị phạt tiền và cấm lái xe tại chỗ, giấy phép lái xe đó còn phải (1)tự hủy (2)bị tạm giữ (3)không có quy định khác.
296	3	Người điều khiển xe mô tô trong thời gian bị tạm giữ (tước) giấy phép lái xe, ngoài việc bị phạt tiền, bị cấm lái xe tại chỗ, còn phải chịu hình thức xử phạt nào sau đây: (1)Bị ghi điểm vi phạm (2)Bị ghi nhận vi phạm (3)Bị thu hồi (tước vĩnh viễn) giấy phép lái xe.
297	3	Người có giấy phép lái xe xe đầu kéo, xe khách lớn, xe tải lớn hoặc xe con khi điều khiển xe máy hạng nặng sẽ bị xử phạt (1)phạt tiền (2)cấm lái xe tại chỗ (3)cả hai điều trên.
298	2	Người lái xe máy chiếm dụng làn đường dành riêng cho xe đạp khi bị phát hiện tại chỗ, sẽ bị (1)khuyên nhủ (2)phạt tiền và ghi 1 điểm vi phạm (3)không có quy định.
299	3	Ai sau đây không được tham gia kỳ thi sát hạch giấy phép lái xe (1) Người bị ngộ độc rượu, thuốc gây nghiện, thuốc kích thích (2) Người mắc bệnh động kinh nhưng không có giấy chứng nhận của bác sĩ xác nhận không phát bệnh trong vòng hai năm gần đây (3) Cả hai trường hợp trên.
300	3	Trường hợp mất hoặc hư hỏng biển số xe mà không báo cáo để cơ quan quản lý đường bộ cấp lại, đổi lại hoặc xin cấp lại thì sẽ bị xử phạt (1) tiền phạt và bị yêu cầu bổ sung, đổi biển số (2) cấm lái xe (3) tất cả các trường hợp trên.
301	3	Biển số bị bẩn, không rửa sạch hoặc bị vật khác che khuất, không phải do đi trên đường gập mưa, tuyết hoặc đường bùn đất gây ra thì (1) bị phạt tiền và bị yêu cầu sửa đổi (2) bị cấm lái xe (3) cả hai điều trên đều đúng.
302	3	Người sử dụng giấy phép lái xe giả mạo, sửa đổi hoặc mượn giấy phép lái xe để lái xe nhỏ hoặc xe máy thì (1) bị phạt tiền và bị cấm lái xe tại chỗ (2) người lái xe dưới 18 tuổi và đại diện pháp lý hoặc người giám hộ của họ phải tham gia khóa học an toàn giao thông (3) cả hai điều trên đều đúng.
303	1	Người lái xe khi đi qua đường bùn đất hoặc đường ngập nước mà không giảm tốc độ đi chậm, làm bẩn người khác hoặc quần áo người khác thì (1) bị phạt tiền (2) bị ghi 1 điểm vi phạm (3) bị tước giấy phép lái xe 1 tháng.
304	1	Người lái xe do mưa, sương mù làm tầm nhìn không rõ hoặc trên đường có chướng ngại vật tạm thời mà không giảm tốc độ đi chậm thì (1) bị phạt tiền (2) bị ghi 1 điểm vi phạm (3) bị tước giấy phép lái xe 1 tháng.

305	3	Người lái xe trước khi khởi hành không nhường đường cho xe đang đi hoặc người đi bộ được ưu tiên đi trước, bị phát hiện tại chỗ thì (1) bị tước giấy phép lái xe 1 tháng (2) phải tham gia khóa học an toàn giao thông (3) bị phạt tiền và bị ghi 1 điểm vi phạm.
306	2	Không chấp hành chỉ huy hoặc kiểm tra của cảnh sát giao thông hoặc người thực thi nhiệm vụ kiểm tra giao thông theo pháp luật, bị phát hiện tại chỗ thì (1) bị tước giấy phép lái xe 1 tháng (2) bị phạt tiền và bị ghi 1 điểm vi phạm (3) phải tham gia khóa học an toàn giao thông.
307	3	Người gây tai nạn mà không mua bảo hiểm trách nhiệm bắt buộc cho ô tô, sau khi bị tạm giữ biển số xe thì khi nào được trả lại? (1) trả lại sau khi nộp phạt đầy đủ (2) trả lại sau khi vụ tai nạn kết thúc (3) trả lại sau khi mua bảo hiểm theo quy định.
308	2	Theo luật bảo hiểm trách nhiệm bắt buộc ô tô, nếu bị phạt tiền và được yêu cầu nộp phạt trong thời hạn nhưng không nộp thì (1) bị tước giấy phép lái xe 1 tháng (2) bị cưỡng chế thi hành theo pháp luật (3) cả hai điều trên đều đúng.
309	3	Xe ô tô đã bị báo hủy nhưng vẫn lưu hành thì (1) bị phạt tiền (2) bị cấm lưu hành và xe bị tịch thu (3) cả hai điều trên đều đúng.
310	3	Biển số bị mất mà không báo cho cơ quan quản lý đường bộ để cấp lại, sau khi bị phát hiện mà vẫn không làm thủ tục mà lưu hành thì bị (1) phạt tiền (2) bị cấm lưu hành (3) cả hai điều trên đều đúng.
311	3	Xe tai nạn có bộ phận máy móc và dấu vết trên xe cần kiểm tra, giám định hoặc xác minh thì cơ quan cảnh sát (1) không được tạm giữ (2) thời gian tạm giữ không quá 1 tháng (3) thời gian tạm giữ không quá 3 tháng.
312	2	Người nào sau đây không phải là người có thể yêu cầu cơ quan cảnh sát xem hoặc cung cấp tài liệu liên quan đến vụ tai nạn giao thông đường bộ? (1) Người liên quan (2) Nhân chứng (3) Người có lợi ích liên quan.
313	1	Xe tai nạn có bộ phận máy móc hư hỏng, an toàn khi lưu hành bị nghi ngờ thì phải (1) cấm lưu hành (2) tịch thu bắt buộc (3) cho chạy chậm rời đi.
314	3	Xử lý vi phạm quản lý giao thông đường bộ, thủ tục giao nhận văn bản tuân theo quy định của (1) Bộ luật Dân sự (2) Bộ luật Hình sự (3) Luật thủ tục hành chính.
315	3	Kiểm tra quản lý giao thông đường bộ, ghi nhận vi phạm không do ai thực hiện? (1) Cảnh sát giao thông (2) Người thực thi nhiệm vụ kiểm tra giao thông theo pháp luật (3) Thẩm phán tòa án địa phương.
316	2	Cảnh sát giao thông hoặc người thực thi nhiệm vụ kiểm tra giao thông theo pháp luật đối với người hoặc xe không chấp hành kiểm tra mà bỏ chạy thì (1) để tránh nguy hiểm không được truy đuổi kiểm tra (2) được truy đuổi kiểm tra (3) phải bắn súng cảnh báo.

317	3	Người bị xử phạt vi phạm quản lý giao thông đường bộ mà không thể nộp phạt một lần thì (1) bị tước giấy phép lái xe từ 1 đến 3 tháng (2) có thể dùng tài sản thế chấp (3) được phép xin trả góp tiền phạt.
318	3	Người liên quan hoặc người có lợi ích trong vụ tai nạn giao thông đường bộ có thể trong bao nhiêu ngày nộp đơn yêu cầu cơ quan cảnh sát xem hoặc cung cấp tài liệu liên quan? (1) Nộp đơn tại hiện trường vụ tai nạn để lấy phiếu đăng ký người liên quan (2) Có thể yêu cầu xem hoặc cung cấp bản đồ hiện trường, ảnh hiện trường sau 7 ngày (3) Cả hai điều trên đều đúng.
319	3	Dưới đây loại nào được gọi là "xe chậm" theo quy định an toàn giao thông đường bộ? (1) Xe đạp (2) Xe đạp điện (3) Cả hai điều trên đều đúng.
320	3	Tiêu chuẩn kiểm tra thị lực khi thi bằng lái xe máy là gì? (1) Thị lực không kính mỗi mắt đạt 0.5, thị lực không kính hai mắt đạt 0.6 (2) Thị lực có kính mỗi mắt đạt 0.6, thị lực có kính hai mắt đạt 0.8 (3) Cả hai điều trên đều đúng.
321	1	Nếu muốn thay đổi kiểu dáng thân xe máy, thân xe, đèn pha hoặc tính chất sử dụng, màu sắc thì phải đăng ký với cơ quan quản lý đường bộ; người vi phạm bị xử phạt là ai? (1) Chủ xe (2) Người lái xe (3) Cửa hàng sửa đổi thiết bị xe máy.
322	3	Theo quy định hiện hành, trình tự thi lấy giấy phép lái xe máy lần đầu đúng là? (1) Thi lý thuyết → thi thực hành → học lý thuyết → nhận giấy phép (2) Thi lý thuyết → học lý thuyết → thi thực hành → nhận giấy phép (3) Học lý thuyết → thi lý thuyết → thi thực hành → nhận giấy phép.
323	1	Tốc độ chạy xe máy vượt quá tốc độ tối đa quy định bao nhiêu km/h thì có thể bị phạt tiền từ 6.000 đến 36.000 Đồng, bị tước biển số 6 tháng và phải tham gia khóa học an toàn giao thông? (1) 40 km/h (2) 50 km/h (3) 60 km/h.
324	2	Xe máy đang sử dụng đều phải mua bảo hiểm trách nhiệm bắt buộc, khi xin đổi biển số, đăng ký thay đổi hoặc chuyển nhượng, thời gian hiệu lực bảo hiểm ít nhất phải còn bao nhiêu ngày? (1) 20 ngày (2) 30 ngày (3) 35 ngày trở lên.
325	2	Gắn biển số lên giá xoay để tránh bị phạt do vi phạm tốc độ khi chụp ảnh xử phạt thì điều nào sau đây không đúng? (1) Chủ xe là đối tượng bị xử phạt (2) Bị tước biển số (3) Bị phạt tiền.
326	3	Người lái xe dưới 18 tuổi vi phạm điều khiển xe máy không có giấy phép lái xe, ai phải tham gia lớp học an toàn giao thông đường bộ? (1) Chỉ người lái xe (2) Người đại diện pháp luật hoặc người giám hộ của người lái xe (3) Người lái xe và người đại diện pháp luật hoặc người giám hộ của họ.
327	1	Khi xe máy bị mất trộm, phí sử dụng nhiên liệu ô tô được thu đến thời điểm nào? (1) Trước 1 ngày mất trộm (2) Đến ngày đăng ký mất trộm tại cơ quan quản lý (3) Ngày báo án.
328	1	Khi thể trạng và thể lực của người lái xe không còn đạt tiêu chuẩn, phải làm gì? (1) Nộp lại giấy phép lái xe cho cơ quan quản lý địa phương (2) Không

		cần nộp lại giấy phép lái xe (3) Đánh giá vẫn có thể lái xe thì không cần nộp lại.
329	2	Khi đăng ký thi sát hạch xe máy, nếu thi lý thuyết không đạt, không được tham gia thi thực hành. Tiêu chuẩn đạt là gì? (1) Quy tắc giao thông 80 điểm, thi thực hành 70 điểm (2) Quy tắc giao thông 85 điểm, thi thực hành 70 điểm (3) Quy tắc giao thông và thi thực hành đều 80 điểm.
330	3	Tiêu chuẩn kiểm tra thị lực của người lái xe, điều nào sau đây không đúng? (1) Thị lực không kính hai mắt đạt từ 0,6 trở lên, mỗi mắt đạt từ 0,5 trở lên (2) Thị lực hai mắt sau khi điều chỉnh đạt từ 0,8 trở lên, mỗi mắt đạt từ 0,6 trở lên (3) Thị lực không kính hai mắt và mỗi mắt phải đạt từ 0,6 trở lên.
331	1	Người lái xe đã thi đỗ nhưng chưa nhận giấy phép lái xe, thì (1) không được lái ô tô (2) được lái ô tô (3) nếu kỹ thuật lái tốt thì được lái xe.
332	3	Khi đăng ký thi sát hạch giấy phép lái xe mà không tuân thủ quy định hoặc sử dụng phương tiện không chính đáng, điều nào sau đây không đúng? (1) Người đã có giấy phép lái xe thì giấy phép đó vô hiệu, bị cơ quan quản lý đường bộ hủy và thu hồi (2) Người dự thi và người thi hộ đều bị cấm thi lại trong vòng 5 năm kể từ ngày phát hiện (3) Người đã có giấy phép lái xe không thể bị hủy.
333	1	Khi xử phạt vi phạm tốc độ vượt quá giới hạn tối đa hoặc thấp hơn giới hạn tối thiểu, sử dụng thiết bị khoa học làm bằng chứng, trên đường thường phải đặt biển báo cách bao nhiêu mét? (1) Từ 100 mét đến 300 mét (2) Từ 200 mét đến 400 mét (3) Từ 300 mét đến 500 mét.
334	2	Người bị xử phạt không đồng ý với quyết định xử phạt theo Điều 8 hoặc Khoản 5 Điều 37 của Luật Quản lý xử phạt giao thông đường bộ, phải kiện cơ quan xử phạt ban đầu tại Tòa hành chính cấp cao có thẩm quyền; thời hạn khởi kiện hủy bỏ quyết định là bao nhiêu ngày kể từ khi nhận được quyết định? (1) 20 ngày (2) 30 ngày (3) 60 ngày.
335	1	Khi phát hiện vi phạm đỗ xe trái phép và người lái xe hoặc chủ xe không có mặt hoặc không thể di chuyển xe, cứ sau bao nhiêu giờ có thể tiếp tục lập biên bản? (1) 2 giờ (2) 3 giờ (3) 6 giờ.
336	3	Người lái xe gây tai nạn làm người khác bị thương rồi bỏ trốn, bị thu hồi giấy phép lái xe và cấm thi lại trong bao lâu? (1) 1 năm (2) 2 năm (3) 3 năm.
337	2	Khi mất biển số xe máy, khi xin cấp lại biển số cần kèm theo giấy chứng nhận mất biển do ai cấp? (1) Trưởng thôn hoặc khu phố (2) Cơ quan công an (3) Nhà sản xuất xe máy.
338	2	Từ ngày 1 tháng 1 năm 2013, có cần phải đổi giấy đăng ký xe máy không? (1) Cần (2) Không cần (3) Chỉ cần khi xe trên 10 năm tuổi.
339	3	Khi xe máy không còn sử dụng được, phải làm thủ tục gì tại cơ quan quản lý? (1) Chuyển nhượng (2) Tạm ngừng hoạt động (3) Thanh lý.
340	1	Khi mua bán hoặc chuyển nhượng xe máy, phải làm thủ tục gì tại cơ quan quản lý? (1) Chuyển nhượng (2) Tạm ngừng hoạt động (3) Thanh lý.




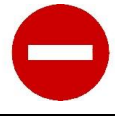


341	1	Khi xe máy bị mất trộm, phải kèm theo giấy chứng nhận mất trộm do công an cấp để làm thủ tục gì tại cơ quan quản lý đường bộ? (1) Hủy đăng ký biển số (2) Thanh lý xe (3) Chuyển nhượng đăng ký.
342	3	Quy định về biển số xe máy, điều nào sau đây không đúng? (1) Không được làm giả, thay đổi hoặc mượn biển số (2) Không được mua bán biển số trái phép (3) Có thể cho mượn sử dụng cho xe khác.
343	2	Khi qua đường sắt không có người quản lý hoặc không có thiết bị chắn, còi báo, đèn nhấp nháy, người lái xe phải dừng lại, quan sát và nghe cách đường ray bao nhiêu mét trước khi đi qua? (1) 1 đến 2 mét (2) 3 đến 6 mét (3) Không quy định.
344	3	Khi qua đường sắt có thiết bị chắn hoặc có người quản lý, điều nào sau đây không đúng? (1) Khi còi báo đã kêu, đèn nhấp nháy đã bật hoặc thanh chắn đã bắt đầu hạ xuống hoặc người quản lý ra hiệu dừng, phải dừng lại chờ thanh chắn mở hoặc người quản lý cho phép mới được đi qua (2) Nếu thanh chắn chưa hạ hoặc người quản lý chưa ra hiệu dừng, vẫn phải quan sát và nghe hai bên đường ray không có tàu mới được đi qua (3) Sau khi thanh chắn mở phải đi qua nhanh, không cần quan sát hai bên.
345	2	Khi mất giấy phép lái xe, phải làm gì? (1) Thi lại để lấy giấy phép mới (2) Xin cấp lại tại cơ quan quản lý đường bộ (3) Đăng báo tuyên bố mất là đủ.
346	1	Khi giấy phép lái xe bị rách nát, hư hỏng khó nhận biết, phải làm gì? (1) Xin cấp lại (2) Thi lại (3) Không cần đổi.
347	3	Người lái xe không có lý do chính đáng không tham gia lớp học an toàn giao thông theo quy định, bị phạt 1.800 Đạì tặ; nếu được thông báo lần hai mà vẫn không tham gia trong 6 tháng, bị phạt gì? (1) Tạm giữ giấy đăng ký xe (2) Thu hồi giấy phép lái xe (3) Tạm giữ giấy phép lái xe.
348	2	Trong trường hợp gây tai nạn rồi bỏ trốn, khi được yêu cầu đến giải trình mà không đến hoặc không cung cấp thông tin người lái xe, bị xử lý gì? (1) Thu hồi biển số (2) Tạm giữ biển số (3) Tạm giữ giấy phép lái xe.
349	1	Chủ xe máy hoặc người lái xe khi làm các thủ tục đăng ký hoặc thay đổi tại cơ quan quản lý phải (1) Nộp hết các khoản phạt vi phạm chưa thanh toán (2) Không cần nộp phạt chưa thanh toán (3) Không có quy định.
350	1	Trong các vụ vi phạm giao thông, người dân có thể trình bày sự việc hoặc cung cấp bằng chứng cho cơ quan quản lý đường bộ hoặc công an để tố giác; nếu xác minh đúng sự thật thì phải xử phạt. Tuy nhiên, tố giác sau bao nhiêu ngày kể từ khi vi phạm kết thúc sẽ không được xử phạt? (1) 7 ngày (2) 30 ngày (3) 60 ngày.
351	2	Khi bằng lái xe bị tước, hủy hoặc tạm giữ thì phải xử lý như thế nào: (1) không có quy định (2) phải nộp bằng lái xe cho cơ quan quản lý giao thông địa phương (3) nộp cho cơ quan công an.






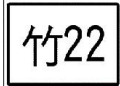

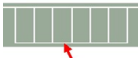

352	2	Người lái xe gây tai nạn, dù không có người bị thương hoặc tử vong, nhưng không xử lý theo quy định và bỏ trốn, ngoài bị phạt tiền còn bị: (1) tạm giữ giấy đăng ký xe (2) tạm giữ bằng lái xe (3) thu hồi bằng lái xe.
353	3	Người bị xử phạt tước bằng lái xe vĩnh viễn, nếu là trường hợp gây tai nạn làm chết người, sau khi thi hành quyết định tước bằng lái xe đã quá bao nhiêu năm thì có thể nộp đơn xin thi lấy lại bằng lái xe tại cơ quan quản lý giao thông: (1) 8 năm (2) 10 năm (3) 12 năm.
354	2	Người lái xe máy sau khi uống rượu, nồng độ cồn vượt quá tiêu chuẩn quy định, bị tạm giữ xe tại chỗ và bị xử phạt: (1) tạm giữ bằng lái xe 3 tháng (2) phạt tiền từ 15.000 đến 90.000 Đồng (3) thu hồi bằng lái xe.
355	3	Người điều khiển xe máy không có bằng lái sẽ bị phạt tiền từ: (1) 300 đến 600 Đồng (2) 3.600 đến 7.200 Đồng (3) 18.000 đến 36.000 Đồng.
356	3	Khi trực tiếp xử phạt vi phạm chạy quá tốc độ, điều kiện để có thể liên tục xử phạt là: (1) thời gian vi phạm cách nhau trên 4 phút hoặc đi qua hơn 1 ngã tư (2) thời gian vi phạm cách nhau trên 5 phút hoặc đi qua hơn 1 ngã tư (3) thời gian vi phạm cách nhau trên 6 phút hoặc đi qua hơn 1 ngã tư. Tuy nhiên, nếu vị trí vi phạm trong đường hầm thì không áp dụng điều này.
357	3	Xe chạy quá tốc độ trên đường thông thường bị xử phạt trực tiếp, theo quy định phải đáp ứng điều kiện nào để có thể xử phạt liên tục đối với xe đó? (1) thời gian vi phạm cách nhau trên 3 phút và đi qua hơn 1 ngã tư (2) thời gian vi phạm cách nhau trên 4 phút hoặc đi qua hơn 2 ngã tư (3) thời gian vi phạm cách nhau trên 6 phút hoặc đi qua hơn 1 ngã tư.
358	3	Khi xe máy vào trạm xăng để đổ xăng, (1) có thể gọi hoặc nhận điện thoại di động (2) chỉ được nghe điện thoại, không được gọi (3) nghiêm cấm gọi và nhận điện thoại di động.
359	2	Khi đổ xăng cho xe máy cần: (1) dựng chân chống chính (2) tắt máy và nghiêm cấm sử dụng điện thoại di động (3) cả hai điều trên đều đúng.
360	1	Khi xe máy vào trạm xăng chờ đổ xăng, (1) phải tắt máy trước (2) không cần tắt máy (3) cả hai đều được.
361	3	Điều nào sau đây là kiến thức sai về đổ xăng cho xe máy? (1) tránh sử dụng xăng không rõ nguồn gốc (2) chỉ số octan biểu thị khả năng chống kích nổ (3) xăng không chỉ có chỉ số octan càng cao càng tốt cho động cơ.
362	3	Xe máy chạy trên mặt đường nào dễ xảy ra nguy cơ trượt bánh? (1) vạch kẻ đường (2) tẩm sắt tại đoạn thi công (3) cả hai đều đúng.
363	2	Người lái xe máy khi đi qua đoạn đường ngập nước nên: (1) đi nhanh qua (2) đi chậm qua (3) đi zigzag tránh nước.
364	1	Khi đi xe máy gặp mưa, đã gần đến nơi, nên: (1) giảm tốc độ đi chậm để tránh trượt và mất kiểm soát (2) dùng ô tiếp tục đi (3) tăng tốc đi tiếp.
365	3	Theo quy định luật giao thông đường bộ, tiêu chuẩn thị lực để thi lấy bằng lái xe bình thường là: (1) hai mắt không đeo kính phải đạt trên 0,6, mỗi mắt trên






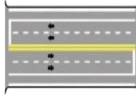
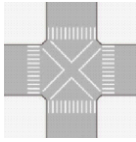
		0.5 (2) sau khi đeo kính phải đạt trên 0.8, mỗi mắt trên 0.6 (3) cả hai đều đúng.
366	1	Cảm giác quan trọng nhất để người lái xe thu nhận thông tin khi lái xe là: (1) thị giác (2) thính giác (3) xúc giác.
367	3	Xe máy chạy trên đường một chiều có làn chậm, có thể chạy trên: (1) làn chậm (2) làn nhanh bên cạnh làn chậm (3) cả hai đều được.
368	3	Khi đi xe máy gặp sương mù dày nên: (1) bật đèn pha (2) giảm tốc độ, giữ khoảng cách an toàn (3) cả hai đều đúng.
369	3	Khi đi xe máy nên tránh chạy trên: (1) làn ưu tiên xe máy (2) làn ngoài cùng (3) vạch kẻ đường.
370	1	Nguyên nhân chính gây ra tình trạng hỗn loạn giao thông, tắc nghẽn hoặc tai nạn là do: (1) người tham gia giao thông không tuân thủ luật (2) số lượng xe quá nhiều (3) đường không đủ rộng.
371	3	Khi đi qua đoạn đường bùn lầy và ngập nước có người đi bộ qua, nên: (1) tăng tốc lao qua nước (2) bấm còi lớn để người đi bộ tránh (3) giảm tốc độ đi chậm tránh làm bắn nước bắn vào người đi bộ.
372	3	Khi đi trên đường ngoại ô, thấy có người dắt gia súc băng qua đường, nên: (1) bấm còi lớn để nhanh qua (2) tăng tốc vượt trước gia súc (3) giảm tốc độ đi chậm, đợi họ qua rồi mới đi tiếp.
373	3	Khi đi xe máy trên đường đèo, cách điều khiển cơ thể đúng là tay phải điều khiển ga, giữ lực đẩy bánh sau để vào cua: (1) trước cua nên dịch hông, nghiêng người cùng chiều với xe (2) cua trái thì thả lỏng vai trái, khuỷu tay trái, cổ tay trái; cua phải thì thả lỏng vai phải, khuỷu tay phải, cổ tay phải (3) cả hai đều đúng.
374	3	Việc lắp thêm bao tay chống gió cho xe máy có thể gây nguy hiểm gì? (1) nếu không buộc chặt có thể làm kẹt ga, gây tăng tốc đột ngột (2) xe vượt phía sau có thể vướng vào bao tay, gây tai nạn (3) cả hai đều đúng.
375	3	Khi người lái xe máy đi nhầm vào đường cao tốc, cách xử lý nào sau đây không đúng? (1) dừng ở lề đường an toàn và gọi điện thoại cầu cứu (2) cố gắng chạy theo tốc độ dòng xe ở làn ngoài, ra khỏi cao tốc ở lối ra tiếp theo (3) chạy ngược chiều trên lề đường để nhanh chóng rời khỏi cao tốc.
376	1	Khi đi xe máy đến trước đường ngang có rào chắn đường sắt, nên (1) giảm tốc độ, đi chậm và giữ khoảng cách lớn hơn với xe phía trước (2) đi như bình thường (3) vượt xe phía trước bằng cách tăng tốc từ bên cạnh.
377	1	Khi đang lái xe, khi nhìn thấy biển báo hoặc vạch kẻ đường ngang đường sắt, nên giảm tốc độ xuống dưới (1) 15 km/h (2) 30 km/h (3) không có quy định.
378	3	Người lái xe không tuân theo chỉ dẫn của nhân viên gác chắn đường ngang, hoặc khi còi báo đã kêu, đèn nhấp nháy đã bật, hoặc rào chắn bắt đầu hạ xuống mà vẫn cố tình vượt qua, ngoài việc bị phạt tiền, sẽ bị tước bằng lái 1 năm và phải tham gia học an toàn giao thông đường bộ; nếu gây tai nạn thì

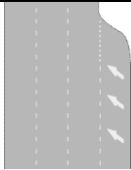







		(1) bị tước bằng lái (2) bị thu hồi bằng lái và cấm thi lại trong 1 năm (3) bị thu hồi bằng lái vĩnh viễn không được thi lại.
379	3	Người lái xe không tuân theo chỉ dẫn của nhân viên gác chắn đường ngang, hoặc khi còi báo đã kêu, đèn nhấp nháy đã bật, hoặc rào chắn bắt đầu hạ xuống mà vẫn cố tình vượt qua, ngoài việc bị phạt tiền (1) bị tước bằng lái (2) phải tham gia học an toàn giao thông đường bộ (3) tất cả các điều trên.
380	3	Người lái xe vượt qua đường ngang gây tai nạn, (1) bị phạt tiền (2) bị thu hồi bằng lái vĩnh viễn không được thi lại (3) tất cả các điều trên.
381	3	Người lái xe vượt, quay đầu, lùi xe, tạm dừng hoặc đỗ xe trên đường ngang đường sắt, (1) bị phạt tiền từ 15.000 đến 90.000 Đồng và bị tước bằng lái (2) nếu gây tai nạn thì bị thu hồi bằng lái (3) tất cả các điều trên.
382	3	Khi phát hiện có xe hỏng đỗ trên đường ngang đường sắt, nên (1) ngay lập tức nhấn nút khẩn cấp trên cột đường ngang (2) gọi điện thoại khẩn cấp đường sắt 1933 (3) tất cả các điều trên.
383	1	Đường ngang đường sắt có rào chắn hoặc nhân viên gác, nếu nhân viên gác không ra hiệu dừng, (1) vẫn phải quan sát và nghe hai bên đường sắt không có tàu mới được đi qua (2) đi sát xe trước và tăng tốc vượt qua (3) nắm bắt thời cơ tăng tốc vượt qua.
384	3	Đường ngang đường sắt có rào chắn hoặc nhân viên gác, nếu rào chắn chưa hạ xuống, (1) nên tận dụng thời gian đi nhanh qua (2) đi sát xe trước và tăng tốc vượt qua (3) vẫn phải quan sát và nghe hai bên đường sắt không có tàu mới được đi qua.
385	1	Đường ngang đường sắt có còi báo và đèn nhấp nháy, nếu còi chưa kêu, đèn chưa bật, (1) vẫn phải quan sát và nghe hai bên đường sắt không có tàu mới được đi qua (2) đi sát xe trước và tăng tốc vượt qua (3) nắm bắt thời cơ tăng tốc vượt qua.
386	3	Trên đường ngang đường sắt (1) không được đỗ xe (2) không được quay đầu xe (3) tất cả các điều trên.
387	2	Khi đi xe máy qua đường ngang, nên: (1) đi sát xe trước (2) giữ khoảng cách phù hợp với xe trước (3) tăng tốc vượt qua.
388	3	Thứ tự nhấn nút khẩn cấp màu đỏ trên cột bên đường ngang là: (1) một, đẩy, hai, nhấn, ba, chạy (2) một, chạy, hai, đẩy, ba, nhấn (3) một, nhấn, hai, đẩy, ba, chạy.
389	1	Theo Luật Bảo hiểm Trách nhiệm Bắt buộc Ô tô, khi người có nghĩa vụ mua bảo hiểm không mua bảo hiểm trách nhiệm bắt buộc mà gây tai nạn, điều nào sau đây đúng? (1) chỉ bị phạt tiền, không giữ biển số xe (2) bị phạt tiền và giữ biển số xe cho đến khi mua bảo hiểm theo quy định mới trả lại (3) chỉ giữ biển số xe, không phạt tiền.
390	1	Các khoản chi trả theo Luật Bảo hiểm Trách nhiệm Bắt buộc Ô tô bao gồm (1) chi trả tổn thương về thân thể và tính mạng (2) chi trả thiệt hại tài sản xe do tai nạn (3) chi trả thiệt hại do mất cắp xe.







391	3	Xe máy đã mua bảo hiểm trách nhiệm bắt buộc, người lái xe sau khi uống rượu chở bạn về nhà, đi nhanh qua khúc cua và không may đâm vào cột điện, cả hai đều bị thương. Có thể yêu cầu bảo hiểm không? (1) cả hai đều có thể yêu cầu (2) cả hai đều không thể yêu cầu (3) hành khách có thể yêu cầu.
392	1	A và B đi xe máy va chạm và bị thương, qua giám định A có lỗi, B không có lỗi. A và B có thể yêu cầu bồi thường bảo hiểm trách nhiệm bắt buộc không? (1) cả hai đều có thể yêu cầu (2) cả hai đều không thể yêu cầu (3) chỉ B có thể yêu cầu.
393	3	A và B đi xe máy va chạm và bị thương, qua giám định A có uống rượu khi lái xe, B không có lỗi. A và B có thể yêu cầu bồi thường bảo hiểm trách nhiệm bắt buộc không? (1) cả hai đều có thể yêu cầu (2) cả hai đều không thể yêu cầu (3) chỉ B có thể yêu cầu.
394	2	Khi ra ngoài vào ngày bão, gặp sạt lở đất và lũ bùn, người lái xe thoát được an toàn, hành khách trên xe bị thương nặng, ai có thể yêu cầu bồi thường bảo hiểm trách nhiệm bắt buộc? (1) người lái xe (2) hành khách trên xe (3) cả hai đều có thể.
395	3	Các khoản chi trả theo Luật Bảo hiểm Trách nhiệm Bắt buộc Ô tô bao gồm (1) chi trả y tế và thương tật tàn tật (2) chi trả tử vong (3) tất cả các điều trên.
396	1	Khi mua xe máy, theo quy định phải mua loại bảo hiểm xe nào? (1) bảo hiểm trách nhiệm bắt buộc ô tô (2) bảo hiểm nhân thọ bắt buộc cho người lái (3) bảo hiểm thiệt hại xe bắt buộc.
397	2	Theo quy định, những phương tiện nào phải bắt buộc mua bảo hiểm trách nhiệm bắt buộc ô tô? (1) xe đạp (2) xe máy và ô tô (3) tất cả các điều trên.
398	1	Lái xe thân thiện với môi trường có lợi ích gì cho cá nhân? A, giảm tiêu thụ xăng; B, tăng cường an toàn giao thông; C, giảm chi phí sửa chữa xe; D, giảm áp lực cho người lái và hành khách. (1) A, B, C, D (2) A, B (3) C, D.
399	2	Hành vi lái xe nào sau đây có thể giảm chi phí sửa chữa xe? (1) thường xuyên tăng ga đột ngột (2) lái xe với tốc độ ổn định (3) thường xuyên phanh gấp.
400	1	Nguyên nhân chính làm tiêu hao nhiên liệu như áp suất lốp thấp, tải trọng nặng là gì? (1) lực ma sát giữa lốp và mặt đường tăng (2) điều khiển ga không đúng (3) khởi động xe lâu.
401	1	Dưới đây là bản dịch sang tiếng Việt: Khi khởi động xe, hành động nào sau đây không thuộc về việc lái xe thân thiện với môi trường? (1) Làm nóng máy 3-5 phút (2) Tăng tốc từ từ, đạt đến tốc độ 20 km/h trong 5 giây (3) Sau khi khởi động động cơ, nhẹ nhàng tăng ga để di chuyển.
402	1	Dưới đây là bản dịch câu hỏi thi viết bằng lái xe máy sang tiếng Việt: Điều nào sau đây **không phải** là lợi ích của việc lái xe thân thiện với môi trường (lái xe sinh thái)? (1) Tăng thời gian di chuyển (2) Giảm lượng khí thải carbon dioxide (3) Giảm tiêu thụ xăng dầu.








403	2	<p>Đây là bản dịch sang tiếng Việt: Khi đi xe máy dưới trời mưa qua các vạch kẻ đường, nắp cống hoặc mặt đường bằng thép, nên điều khiển xe như thế nào? (1) Tăng tốc độ để nhanh chóng đi qua, giảm thời gian lốp xe tiếp xúc với bề mặt trơn trượt (2) Tránh phanh gấp hoặc vào cua gấp trên các bề mặt này, cố gắng giảm tốc độ và đi qua theo đường thẳng (3) Vạch kẻ đường và nắp cống được thiết kế có chức năng chống trượt, có thể lái xe bình thường</p>
404	2	<p>Bản dịch sang tiếng Việt: Khi điều khiển xe máy đi qua các khu vực có nhiều người đi bộ như trường học, bệnh viện, phương thức lái xe nào sau đây là phù hợp nhất? (1) Người đi bộ nên chú ý xe cộ đang đến, người lái xe chỉ cần đi qua với tốc độ bình thường (2) Giảm tốc độ và đi chậm, đồng thời luôn chú ý hai bên, dự đoán người đi bộ có thể bất ngờ băng qua (3) Bấm còi để nhắc nhở người đi bộ chú ý sau đó nhanh chóng đi qua</p>
405	2	<p>(1)Vực ở bên phải (2)Bến tàu, bờ đê (3)Nguy hiểm</p> 
406	2	<p>(1)Đường hẹp (2)Đường hầm (3)Cầu hẹp</p> 
407	1	<p>(1)Cấm đậu xe (2)Cấm tạm dừng xe (3)Cấm vượt</p> 
408	3	<p>(1)Cấm người đi bộ (2)Dừng xe sau đó mới lái tiếp (3)Đường cấm mọi loại xe</p> 
409	3	<p>(1)Cấm người đi bộ (2)Đường cấm mọi loại xe (3)Đường cấm xe ô tô</p> 
410	3	<p>(1)Đường cấm mọi loại xe (2) Đường cấm xe kéo (3)Đường cấm xe tải và xe rơ móc</p> 
411	1	<p>(1) Đường cấm các loại xe mô tô không phải xe mô tô phân khối lớn (2) Đường cấm xe ô tô 4 bánh trở lên (3) Cấm vượt.</p>

		
412	1	(1) Số tuyến đường tỉnh trên cao tốc(2) Số tuyến đường huyện(3) Số tuyến đường quốc gia 
413	3	(1) Mã số tuyến đường tỉnh lộ (2) Mã số tuyến đường huyện lộ (3) Mã số tuyến đường quốc lộ. 
414	1	(1)Ký hiệu tuyến đường liên tỉnh (2)Ký hiệu tuyến đường liên huyện (3)Ký hiệu tuyến đường quốc lộ 
415	2	(1)Ký hiệu tuyến đường liên tỉnh (2)Ký hiệu tuyến đường liên huyện (3)Ký hiệu tuyến đường quốc lộ 
416	3	(1) Biển báo số hiệu đường công nghiệp (2) Biển báo số hiệu đường tỉnh (3) Biển báo số hiệu đường huyện, xã. 
417	1	(1)Đường sắt 2 làn đường điện hóa trở lên (2)Đường sắt 2 làn đường trở lên (3)Đường sắt một làn đường điện hóa 
418	3	(1)Vạch dừng xe (2)Vạch gần chướng ngại vật (3)Vạch đậu xe 
419	1	(1) Nơi đỗ xe (2) Nhà ga xe lửa (3) Nhà ga xe lửa cao tốc. 
420	2	(1) Cầu vượt cho người đi bộ(2) Đường hầm cho người đi bộ(3) Nơi đỗ xe

		
421	3	(1) Làn đường quay đầu (2) Hướng dẫn an toàn (3) Báo trước làn đường. 
422	2	(1) Làn đường quay đầu (2) Hướng dẫn an toàn (3) Báo trước làn đường. 
423	3	(1) Biển cảnh báo(2) Biển công trường đường(3) Biển xe hỏng 
424	1	Người điều khiển xe máy nếu phát hiện vạch kẻ ngang như trong hình trên đường, phản ứng như thế nào?(1) Giảm tốc độ di chuyển(2) Tăng tốc độ di chuyển(3) Kiểm tra lốp xe 
425	1	Hai dãy viền đường ngoài cùng và dải màu trắng liền là dải vạch nào trong hình vẽ?(1) Vạch phân chia làn xe nhanh và xe chậm(2) Vạch hướng di chuyển(3) Vạch cấm vượt qua từ cả hai hướng 
426	1	Trong hình vẽ, dải vạch chéo tạo thành góc là loại dải vạch nào?(1) Vạch dành cho người đi bộ băng qua đường(2) Vạch lưới(3) Vạch dành cho xe đạp băng qua đường 
427	3	Trong hình vẽ, mũi tên màu trắng là (1) rẽ trái (2) cua tránh (3) dải vạch thu hẹp là loại dải vạch nào?

		
428	1	(1) Đèn đỏ đặc biệt nhấp nháy(2) Cấm thông xe(3) Biển chỉ hướng làn đường 
429	1	(1) Cảnh thận xe đạp(2) Cảnh thận người đi bộ(3) Cảnh thận xe máy 
430	1	(1) Cảng(2) Bến phà(3) Trạm sửa chữa 
431	2	(1) Nhà ga tàu điện ngầm(2) Nhà ga đường sắt(3) Nhà ga tàu cao tốc đường sắt 
432	1	(1) Bến xe khách hoặc trạm chuyển đổi vận chuyển đường bộ(2) Nhà ga tàu điện ngầm(3) Bến đỗ taxi 
433	3	(1) Rẽ trái(2) Nhường đường để xe phía sau vượt qua(3) Giảm tốc độ và dừng lại 
434	2	(1) Rẽ phải(2) Nhường đường để xe phía sau vượt qua(3) Giảm tốc độ và dừng lại 

435	1	(1) Rẽ phải(2) Nhường đường để xe phía sau vượt qua(3) Giảm tốc độ và tạm dừng 
436	1	(1) Rẽ trái(2) Rẽ phải(3) Giảm tốc độ và tạm dừng 
437	3	(1) Làn đường chỉ dành cho xe khách lớn(2) Làn đường chỉ dành cho xe vận tải chở hàng hóa nặng(3) Làn đường chỉ dành cho xe của hệ thống giao thông công cộng tàu điện ngầm 
438	2	(1) Cấm ô tô bốn bánh trở lên(2) Cấm xe khách lớn vào(3) Cấm xe của hệ thống giao thông công cộng tàu điện ngầm vào 
439	2	(1) Làn đường chỉ dành cho ô tô bốn bánh trở lên và xe máy lớn và nặng có dung tích xi-lanh 550 cm ³ trở lên(2) Làn đường chỉ dành cho ô tô bốn bánh trở lên và xe máy lớn và nặng(3) Làn đường chỉ dành cho các loại xe máy ngoại trừ xe máy lớn và nặng 
440	1	(1) Làn đường chỉ dành cho xe khách lớn(2) Làn đường chỉ dành cho xe vận tải chở hàng hóa nặng(3) Làn đường chỉ dành cho xe của hệ thống giao thông công cộng tàu điện ngầm 
441	3	(1) Cấm xe khách lớn và xe tải lớn vào(2) Cấm ô tô bốn bánh trở lên và xe tải lớn vào(3) Cấm xe khách lớn, xe tải lớn và xe nổi vào

		
442	3	<p>(1) Ngã tư đường sắt với ít nhất hai đường ray(2) Ngã tư đường sắt với một đường ray(3) Ngã tư đường sắt điện hóa với một đường ray</p> 
443	2	<p>(1) Tên địa danh(2) Chỉ dẫn làn đường(3) Chỉ dẫn hướng theo tên địa danh</p> 
444	1	<p>Cử chỉ tay của người đi xe đạp cho thấy họ sắp(1) rẽ phải(2) rẽ trái(3) giảm tốc và dừng lại</p> 
445	3	<p>Cử chỉ tay của người đi xe đạp cho thấy họ sắp(1) rẽ phải(2) rẽ trái(3) giảm tốc và dừng lại</p> 
446	1	<p>(1)Đường xe lửa không có rào chắn (2)Đường xe lửa có rào chắn (3)Đường cấm xe ô tô</p> 
447	3	<p>(1)Đường cấm xe ô tô (2)Đường xe lửa không có rào chắn (3)Đường xe lửa có rào chắn</p> 

448	3	Xe đi vào đường 1 làn và chạy theo hình tuyến đường, do xe lái ở tuyến đường 1 làn không có nhánh rẽ, nên khi rẽ theo hướng chỉ dẫn mũi tên trên mặt đường, thì sử dụng đèn xi nhan như thế nào dưới đây là đúng ? (1) Do đó là hành vi rẽ, nên cần sử dụng đèn xi nhan (2) Để nhắc nhở xe sau rẽ, cần sử dụng đèn xi nhan (3) Ở đường 1 làn xe nên cần đi theo hình tuyến đường và không đổi làn đường, do đó không cần sử dụng đèn xi nhan.
449	2	Xe máy đã đi qua vạch dừng đi vào giao lộ trước khi đèn hiệu chuyển sang đèn đỏ, vì làn xe cắt ngang chặn lại nên đỗ ở trong giao lộ, trong thời gian đèn đỏ đã luồn lách giữa khe các làn xe đi đến đoạn đường kế tiếp, phát biểu nào dưới đây là đúng? (1) Vượt giao lộ trong khi đèn đỏ, bị coi là vượt đèn đỏ (2) Đã đi vào giao lộ khi đèn xanh, dừng xe tạm thời ở giao lộ gây cản trở giao thông, thì coi là hành vi vi phạm quy định. (3) Cần bị phạt gộp lỗi vượt đèn đỏ và không tuân thủ chỉ dẫn vạch kẻ đường.
450	2	Trong thời gian đèn đỏ, người lái xe dắt xe vượt qua vạch dừng hoặc giao lộ điều khiển bằng đèn hiệu rồi tiếp tục lái xe đi, hành vi này cần nhận định như thế nào? (1) Dắt xe thì coi như là người đi bộ, không vi phạm quy định (2) Hành vi này coi như là vượt đèn đỏ (3) Chỉ phạm tội không tuân theo chỉ dẫn vạch kẻ đường, không phải là vượt đèn đỏ.
451	2	Xe lái trên giao lộ có khu vực dành cho xe đi chậm chờ rẽ trái, trong khi đèn đỏ đã vượt qua vạch dừng đi vào khu vực chờ rẽ đứng đợi, thì phát biểu nào dưới đây là đúng? (1) Khu vực chờ rẽ dành cho xe máy dừng chờ hợp lệ, không vi phạm quy định (2) Chỉ cần vượt qua vạch dừng và vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, thì coi là hành vi vi phạm quy định. (3) Chỉ vi phạm quy định rẽ trái hai giai đoạn.
452	2	Người lái xe sử dụng thuốc lá hoặc thuốc lá điện tử khi đi đường, khói bay ảnh hưởng đến người lái xe xung quanh, phát biểu nào dưới đây về căn cứ xử phạt là đúng ? (1) Thuốc lá điện tử không thuộc phạm vi của Luật quản lý rượu thuốc lá và Luật phòng chống tác hại thuốc lá, không được phạt. (2) Nếu ảnh hưởng đến an toàn giao thông của người khác có thể phạt theo Mục 3 Điều 31-1 Điều Lệ xử phạt quản lý giao thông đường bộ. (3) Chỉ có thể phạt tiền theo Luật phòng chống tác hại thuốc lá.
453	2	Đường ngõ và hệ thống đường xá liền kề tạo thành giao lộ, phát biểu nào dưới đây về quy định đỗ xe tạm thời trong phạm vi 10 m trên giao lộ này là đúng? (1) Đường ngõ không thuộc phạm vi quản lý của Điều lệ xử phạt quản lý giao thông đường bộ, nên không áp dụng quy định này. (2) Trong phạm vi 10 m của giao lộ không được đỗ xe tạm thời (3) Đường hẻm chỉ áp dụng quy định đỗ xe tạm thời trong vòng 5m.
454	2	Giao lộ này không có khu chờ rẽ trái, xe máy lái vào đường dành riêng cho xe rẽ trái, khi đèn mũi tên đi thẳng sáng đèn xanh thì vượt qua vạch dừng xe đi vào trong đường giao lộ chờ rẽ trái, hành vi này được nhận định thế nào? (1) Đi vào giao lộ dừng xe và chờ đúng theo đèn hiệu đi thẳng, không vi phạm quy định. (2) Vi phạm quy định rẽ không theo chỉ dẫn của vạch kẻ đường, đèn hiệu. (3) Coi như vượt đèn đỏ, cần xử phạt theo Điều 53 Điều lệ xử phạt.


455	2	Người lái xe tắt máy dắt xe đi vào đường dành cho người đi bộ và dừng ở trong ô dừng xe, hành vi này cần nhận định thế nào? (1) Coi như là lái xe, vi phạm quy định lái xe vào làn đường dành cho người đi bộ. (2) Hành vi lái xe đã chấm dứt, coi như người đi bộ, không vi phạm quy định (3) Chỉ vi phạm quy định không tuân theo hướng dẫn của vạch kẻ đường.
456	1	Xe có thể đi bình thường không hỏng hóc, người lái xe khi dắt xe di chuyển trên làn xe, cần tuân thủ theo quy định nào dưới đây? (1) Coi như hành vi lái xe, bắt buộc tuân thủ quy định quản chế liên quan. (2) Coi như hành vi người đi bộ, tuân theo quy định liên quan về quản chế người đi bộ. (3) Xe chưa tắt máy trong điều kiện bình thường, có thể dắt xe trên đường.
457	2	Người lái xe vì vi phạm quy định Điều lệ xử phạt quản lý giao thông đường bộ, trong vòng 1 năm bị trừ đủ 12 điểm, cần bị xử phạt thế nào? (1) Tước giấy phép lái xe, trong vòng 1 năm không được thi lại (2) Tạm giữ giấy phép 2 tháng, cần tham gia lớp học an toàn giao thông đường bộ (3) Bị xử phạt 600 Đai tệ, và tham gia lớp học an toàn giao thông đường bộ
458	2	Giấy phép lái xe sau khi bị tước bởi cơ quan quản lý giao thông đường bộ, nếu muốn lấy lại tư cách lái xe, phát biểu nào dưới đây là đúng? (1) Xin cơ quan quản lý giao thông đường bộ cấp bổ sung giấy phép và nộp lệ phí, là có thể khôi phục tư cách lái xe (2) Cần tham gia thi lại lý thuyết và thi thực hành, sau khi thi đạt mới được nhận giấy phép lái xe (3) Hoàn thành lớp học an toàn giao thông đường bộ và được cơ quan quản lý giao thông xét duyệt đạt yêu cầu, mới được xin khôi phục hiệu lực của giấy phép lái xe cũ
459	3	Người xin thi giấy phép lái xe ô tô, đăng ký tham gia thi không theo quy định hoặc dùng thủ đoạn không chính đáng, nếu đã nhận được bằng, thì bị xử phạt thế nào? (1) Tước giấy phép lái xe và suốt đời không được thi lại (2) Chỉ cảnh cáo, không bị tước giấy phép lái xe (3) Giấy phép lái xe do cơ quan quản lý giao thông đường bộ hủy bỏ và thu hồi, đồng thời trong vòng 5 năm kể từ ngày bị phát hiện không được thi lại.
460	3	Khi giấy phép lái xe đã bị tạm giữ, hủy bỏ, người vẫn tiếp tục lái xe sẽ bị xử phạt thế nào? (1) Không bị xử phạt (2) Chỉ trừ điểm, bắt buộc tham gia lớp học an toàn giao thông đường bộ (3) Xử phạt tiền và nghiêm cấm lái xe, tước bỏ giấy phép lái xe tại chỗ
461	1	Theo quy định, người chưa đủ 18 tuổi có được lái xe không? (1) Bất kể thế nào cũng không được lái xe (2) Có thể lái xe mà không cần bất cứ chứng minh nào (3) Được người giám hộ đồng ý thì có thể lái xe
462	2	Bắt đầu từ ngày 30 tháng 6 năm 2023, giấy phép lái ô tô mới có được lái xe máy hạng nhẹ không? (1) Được, giấy phép lái xe ô tô vẫn bao gồm tư cách lái xe máy hạng nhẹ (2) Không được, giấy phép lái xe ô tô mới đã không còn tư cách lái xe máy hạng nhẹ nữa (3) Cần phải thi viết, sau khi đạt thi viết mới được lái xe máy hạng nhẹ









463	1	Về giới hạn độ tuổi thi giấy phép lái xe hạng nhẹ, phát biểu nào dưới đây là đúng? (1) Cần đủ 18 tuổi, không giới hạn tuổi tối đa (2) Cần đủ 16 tuổi, tuổi tối đa không quá 70 tuổi (3) Cần đủ 18 tuổi, tuổi tối đa không quá 75 tuổi
464	3	Người có giấy phép lái xe nào được lái xe máy hạng nặng phổ thông? (1) Giấy phép xe đầu kéo phổ thông (2) Giấy phép xe con chuyên nghiệp (3) Giấy phép xe máy hạng nặng cỡ lớn
465	1	Người chưa hết hạn tạm giữ giấy phép lái xe, phát biểu nào dưới đây về quy định tham gia thi giấy phép lái xe là đúng? (1) Trong thời gian bị tạm giữ giấy phép lái xe không được thi bất kỳ giấy phép nào, cần chờ hết hạn tạm giữ và nhận lại giấy phép lái xe cũ mới được thi. (2) Xử phạt tạm giữ chỉ giới hạn hành vi lái xe, không ảnh hưởng đến tư cách tham gia thi giấy phép lái xe khác (3) Đã nộp xong tiền phạt và học lớp an toàn giao thông đường bộ, thì được thi trong thời gian tạm giữ giấy phép
466	1	Người chưa đủ 14 tuổi, nếu vi phạm Điều lệ xử phạt quản lý giao thông đường bộ, sẽ xử phạt (1) Người đại diện pháp luật hoặc người giám hộ (2) Bố mẹ hoặc anh chị em (3) Bản thân
467	2	Phát biểu nào về xe máy hạng nặng phổ thông dưới đây là đúng? (1) Dung tích xi lanh 50 cc trở xuống (2) Dung tích xi lanh hơn 50 cc đến 250 cc (3) Dung tích xi lanh hơn 250 cc
468	1	Xe máy có tổng dung tích xi lanh 50 cc trở xuống thuộc phân loại nào? (1) Xe hạng nhẹ phổ thông (2) Xe hạng nặng phổ thông (3) Xe hạng nặng cỡ lớn
469	2	Xe máy có tổng dung tích xi lanh 250 cc trở xuống thuộc phân loại nào? (1) Xe hạng nhẹ phổ thông (2) Xe hạng nặng cỡ lớn (3) Xe hạng nặng phổ thông
470	3	Khi báo hủy xe máy, chủ sở hữu cần phải làm thế nào? (1) Chỉ cần vứt xe ở chỗ cơ quan quản lý giao thông đường bộ (2) Cần báo hủy với cơ quan quản lý giao thông đường bộ, và cần tự bỏ tiền báo lại cho cơ quan quản lý giao thông đường bộ xin tiêu hủy (3) Cần xin hủy với cơ quan quản lý giao thông đường bộ, đồng thời nộp lại biển số xe
471	2	Việc tuân thủ luật và trật tự giao thông, quan hệ với đạo đức lái xe là gì? (1) Tuân thủ luật và trật tự giao thông chỉ thuộc phạm vi lái xe giỏi, không liên quan đến đạo đức lái xe (2) Tuân thủ luật và trật tự giao thông là một trong những nội dung quan trọng của đạo đức lái xe (3) Đạo đức lái xe chỉ có liên quan đến việc dừng và nhường người đi đường, không liên quan đến trật tự pháp luật
472	2	Khi xin đăng ký cấp biển số xe, thì xe cần thực hiện những kiểm định gì? (1) Chỉ cần cung cấp giấy chứng nhận sản xuất (2) Chỉ cần được cơ quan quản lý giao thông đường bộ kiểm định đạt yêu cầu (3) Có thể tự mang xe đến tiệm sửa chữa xe máy tư nhân để kiểm định
473	2	Xe máy hạng nhẹ có lắp chỗ ngồi cố định ở phía sau chỗ ngồi người lái, quy định nào về chở người là đúng? (1) Không được chở người (2) Được chở kèm 1 người (3) Không hạn chế







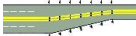

474	2	Về mối quan hệ giữa nhận biết tính năng xe với an toàn lái xe, phát biểu nào dưới đây là đúng? (1) Xe máy hiện đại lắp thêm hệ thống hỗ trợ an toàn ABS, người lái không cần đi sâu tìm hiểu tính năng xe vẫn có thể lái xe an toàn (2) Hiểu các đặc tính phanh, chuyển hướng và động lực của xe, giúp ích cho điều khiển an toàn và ứng phó tình huống bất ngờ (3) Nhận biết tính năng xe máy thuộc phạm trù bảo trì bảo dưỡng, người lái xe chỉ cần thành thạo kỹ thuật điều khiển là có thể đảm bảo lái xe an toàn.
475	2	Khi lái xe máy, phát biểu nào dưới đây về đặc tính xe và hiệu quả phanh xe là đúng? (1) Phanh xe giảm tốc độ đột ngột mới có thể biết được tính năng xe và hiệu quả phanh xe (2) Cần hiểu tính năng xe và phanh xe thông qua lái xe an toàn (3) Việc hiểu được tính năng xe không liên quan đến vấn đề an toàn
476	3	Khi đang lái xe gặp phải xe hoặc người đi bộ đột ngột đi vào làn xe từ bên đường, phát biểu nào dưới đây về cách lái xe phòng vệ là đúng? (1) Cần lập tức bấm còi cảnh báo đối phương chú ý, để họ dừng đi vào làn đường hoặc quay vào lề đường (2) Cần nhanh chóng tránh sang làn xe gần nhất, để giữ cho xe lưu thông thông suốt và tránh va chạm (3) Cần lập tức giảm tốc độ và chuẩn bị phanh xe, đồng thời giữ khoảng cách an toàn thích hợp với đối phương
477	3	Khi lái xe gặp phải trường hợp đặc biệt như sương mù dày, mưa lớn hoặc mặt đường đá sỏi, phát biểu nào dưới đây về cách thức xử lý lái xe an toàn là đúng? (1) Bật đèn phía đầu xe và nâng cao cảnh giác, sau đó tùy theo mức độ thông thạo đường sá lái xe với tốc độ bình thường (2) Bám theo xe phía trước và giữ khoảng cách an toàn, giữ tốc độ giống với xe phía trước để đi qua (3) Cần bật đèn phía đầu xe đi chậm lại và kéo dài khoảng cách với các xe, khi cần thiết sát vào lề đường tạm dừng lại chờ tình hình cải thiện mới đi tiếp
478	1	Khi đang lái xe gặp phải đoạn đường đang thi công, phát biểu nào dưới đây về cách đi qua đoạn đường này là đúng? (1) Cần đi chậm lại và cẩn thận đi qua theo biển chỉ dẫn hoặc người hướng dẫn trên đoạn đường thi công (2) Đoạn đường thi công đã lắp biển cảnh báo đầy đủ, được giữ nguyên tốc độ cẩn thận đi qua
479	2	Phát biểu nào dưới đây về quy định chuyển làn đường khi đang lái xe là sai? (1) Trước khi chuyển làn đường cần bật đèn xi nhan, đồng thời chú ý phía trước phía sau bên trái bên phải có xe hay không (2) Khi giao thông trên đường thông suốt và giữ khoảng cách an toàn với xe bên cạnh, thì được chuyển làn đường (3) Khi chuyển làn đường không được đột ngột hoặc tùy tiện, cần nhường xe đi thẳng đi trước.
480	3	Sau khi giấy phép lái xe bị cơ quan quản lý giao thông đường bộ hủy bỏ, phát biểu nào dưới đây về quy định lái xe máy là đúng? (1) Trường hợp có giấy phép lái xe con trở lên, theo quy định vẫn được lái xe máy hạng nhẹ (2) Sau khi hoàn thành khóa học lớp an toàn giao thông đường bộ và đóng hết tiền phạt liên quan, thì được khôi phục tư cách lái xe (3) Không được lái bất cứ loại xe nào, cần phải thi lại theo quy định xong mới được lái








481	2	Dưới đây là bản dịch sang tiếng Việt: Điều nào sau đây **không phải** là hành động cần thiết mà người điều khiển xe máy phải thực hiện trước khi rẽ tại giao lộ? (1) Giảm tốc độ, nhường đường (2) Bật sáng đèn pha (3) Bật đèn xi nhan.
482	1	Dưới đây là bản dịch sang tiếng Việt: Khi tín hiệu điều khiển giao thông hiển thị đèn đỏ: (1) Cấm đi (2) Xe rẽ phải có thể tiếp tục đi (3) Có thể rẽ trái khi điều kiện giao thông cho phép.
483	3	Đây là bản dịch sang tiếng Việt: Khi lái xe máy đến gần đường sắt giao cắt, rào chắn đang từ từ hạ xuống, nhiều xe máy phía trước đều tăng tốc cố vượt qua, bạn nên làm gì: (1) Ngay lập tức đi theo xe phía trước cố vượt qua (2) Dừng lại, nhìn sang một bên xác nhận không có nguy hiểm, rồi chui qua dưới rào chắn (3) Dừng lại chờ tàu hỏa đi qua và rào chắn được kéo lên rồi mới đi qua.
484	3	Dưới đây là bản dịch câu hỏi thi viết bằng lái xe máy sang tiếng Việt: Người lái xe điều khiển xe chạy trên vỉa hè, hoặc đi qua vạch sang đường dành cho người đi bộ mà không nhường đường ưu tiên cho người đi bộ theo quy định, dẫn đến gây thương tích hoặc tử vong cho người khác, nếu phải chịu trách nhiệm hình sự theo pháp luật thì hình phạt sẽ được tăng nặng lên đến (1) một lần (2) hai lần (3) một phần hai.
485	3	Dưới đây là bản dịch sang tiếng Việt: Người điều khiển xe mô tô đi qua giao lộ có đèn tín hiệu điều khiển mà vượt đèn đỏ, bị lập biên bản tại chỗ, ngoài việc bị phạt tiền, còn bị trừ điểm vi phạm là: (1) 1 điểm (2) 2 điểm (3) 3 điểm
486	3	Dưới đây là bản dịch sang tiếng Việt: Hành vi lái xe mô tô vượt đèn đỏ bị lập biên bản xử phạt tại chỗ sẽ bị phạt như thế nào? (1) Phạt tiền từ 1.200 Đài tệ đến 3.600 Đài tệ (2) Tạm giữ giấy phép lái xe 1 tháng (3) Phạt tiền từ 1.800 Đài tệ đến 5.400 Đài tệ và bị trừ 3 điểm vi phạm.
487	1	Đây là bản dịch sang tiếng Việt: Khi đến gần vạch sang đường dành cho người đi bộ, (1) nên giảm tốc độ và đi chậm, nếu có người đi bộ đang băng qua, phải tạm dừng để nhường đường cho người đi bộ đi trước (2) bấm còi và đi qua (3) nên tăng tốc độ và đi qua.
488	3	Đây là bản dịch sang tiếng Việt: Tại đường sắt ngang, giao lộ, làn đường nhanh, vạch sang đường dành cho người đi bộ (1) được phép dừng (2) được phép dừng tạm thời (3) không được phép dừng tạm thời.
489	2	Đây là bản dịch sang tiếng Việt: Trên vạch sang đường dành cho người đi bộ (1) được phép dừng (2) không được phép dừng tạm thời (3) không có quy định.
490	2	Xin vui lòng dịch câu hỏi thi viết bằng lái xe máy sau sang tiếng Việt: Khi đi đến ngã tư, nếu không có biển báo, vạch kẻ đường hoặc tín hiệu đèn để phân chia đường ưu tiên (đường chính) và đường không ưu tiên (đường nhánh), thì: (1) Xe trên đường nhiều làn phải tạm dừng nhường đường cho xe trên đường ít làn đi trước (2) Xe trên đường ít làn phải tạm dừng nhường



		đường cho xe trên đường nhiều lần đi trước (3) Cả hai trường hợp trên đều đúng.
491	3	Dưới đây là bản dịch sang tiếng Việt: Khi đi đến giao lộ, lúc rẽ trái (phải) cần bật đèn xi nhan hoặc ra hiệu bằng tay trước bao nhiêu mét tính từ giao lộ? (1)10 mét (2)20 mét (3)30 mét.
492	2	Đây là bản dịch sang tiếng Việt: Khi đến gần vạch sang đường dành cho người đi bộ mà không có đèn tín hiệu giao thông điều khiển, nên (1) tăng tốc đi qua (2) giảm tốc độ đi chậm (3) không có quy định.
493	3	Đây là bản dịch sang tiếng Việt: Khi điều khiển xe mô tô, hành vi nào sau đây là vi phạm luật giao thông? (1) Khi sắp đến vạch dừng ở giao lộ, đèn tín hiệu đã chuyển sang màu đỏ, vội vàng tăng tốc vượt qua (2) Rẽ phải khi đèn đỏ (3) Tất cả các điều trên đều là vi phạm.
494	1	Đây là bản dịch sang tiếng Việt: Khi đi đến giao lộ không có tín hiệu đèn giao thông hoặc tín hiệu đèn bị hỏng và không có nhân viên điều khiển giao thông chỉ huy: (1) Xe trên đường nhánh phải tạm dừng nhường đường cho xe trên đường chính đi trước (2) Xe trên đường chính phải tạm dừng nhường đường cho xe trên đường nhánh đi trước (3) Cả hai điều trên đều được.
495	1	Dưới đây là bản dịch sang tiếng Việt: Khi lái xe ô tô đi qua vạch sang đường dành cho người đi bộ mà có người đi bộ đang băng qua, nếu không tạm dừng để nhường đường cho người đi bộ đi qua trước, hình phạt sẽ là: (1)Phạt tiền (2)Tạm giữ giấy phép lái xe 1 tháng (3)Bị áp dụng khóa học giáo dục an toàn giao thông đường bộ 1 giờ.
496	2	Dưới đây là bản dịch sang tiếng Việt: Việc thay đổi màu sắc thân xe cần phải đăng ký thay đổi với cơ quan nào? (1) Nhà sản xuất xe máy ban đầu đã mua (2) Cơ quan quản lý giao thông (3) Cơ quan bảo vệ môi trường.
497	3	Dưới đây là bản dịch sang tiếng Việt: Khi lái xe gặp người đi bộ băng qua đường, điều nào sau đây là không đúng? (1) Khi đến gần vạch sang đường dành cho người đi bộ mà không có đèn tín hiệu giao thông, phải giảm tốc độ và đi chậm (2) Khi đi qua vạch sang đường dành cho người đi bộ, nếu gặp người đi bộ đang băng qua, bất kể có người điều khiển giao thông hay tín hiệu chỉ dẫn hay không, đều phải tạm dừng để nhường người đi bộ đi qua trước (3) Tại các giao lộ không có vạch sang đường dành cho người đi bộ, không cần phải nhường người đi bộ đi qua trước.
498	3	Dưới đây là bản dịch sang tiếng Việt: Khi đi qua giao lộ, nếu tín hiệu điều khiển giao thông là đèn xanh, thì: (1) Quyền ưu tiên thuộc về tôi, nên tăng tốc độ để đi qua (2) Nên dừng lại, sau đó khởi hành lại để đi qua (3) Nên giảm tốc độ và cẩn thận đi qua.
499	3	Đây là bản dịch sang tiếng Việt: Người điều khiển xe máy đi qua giao lộ không có đèn tín hiệu, hành vi nào là **không đúng**? (1) Khi tiếp cận giao lộ không có đèn tín hiệu, giảm tốc độ và đi chậm (2) Khi cùng lúc đến giao lộ không có đèn tín hiệu, xe trên đường ưu tiên được ưu tiên đi trước (3) Khi

		cùng lúc đến giao lộ không có đèn tín hiệu, nếu cả hai xe đều đi thẳng, xe bên phải phải nhường cho xe bên trái được ưu tiên đi trước.
500	2	Đây là bản dịch sang tiếng Việt: Người điều khiển xe mô tô đi qua giao lộ có đèn vàng nhấp nháy nên: (1) Dừng lại rồi đi tiếp (2) Giảm tốc độ và đi chậm (3) Chỉ mang tính tham khảo.
501	1	Người điều khiển xe mô tô đi qua giao lộ có đèn đỏ nhấp nháy (1) dừng lại rồi đi tiếp (2) giảm tốc độ đi chậm lại (3) chỉ để tham khảo.
502	2	Tại ngã tư, một bên là đèn vàng nhấp nháy, bên kia là đèn đỏ nhấp nháy, (1) bên đèn đỏ nhấp nháy được ưu tiên đi trước (2) bên đèn vàng nhấp nháy được ưu tiên đi trước (3) xe bên trái được ưu tiên đi trước.
503	3	Người điều khiển xe mô tô khi đi qua ngã tư, nếu đèn vàng bật sáng mà đã vượt qua vạch sang đường dành cho người đi bộ, thì nên (1) dừng xe ngay lập tức (2) lùi về khu vực chờ của xe mô tô (3) tiếp tục đi.
504	3	Khi dừng đèn đỏ ở ngã tư để lái xe máy, bạn nên (1) cố gắng tránh dừng trước làn đường dành cho xe nhanh (2) luôn quan sát động thái của các phương tiện phía sau qua gương chiếu hậu (3) tắt cả các điều trên.
505	2	Khi xe máy đi đến giao lộ có xe của hệ thống giao thông công cộng lớn (MRT) cùng đi chung, nhưng đèn tín hiệu âm thanh và ánh sáng bị hỏng và không có nhân viên điều khiển giao thông, người lái xe nên (1) tăng tốc đi thẳng qua (2) tạm dừng, nhìn, nghe hai bên không có xe của hệ thống giao thông công cộng lớn đi đến, sau đó mới được đi qua (3) bấm còi đi qua.
506	3	Khi xe máy đi đến giao lộ có chung làn đường với phương tiện giao thông công cộng (như tàu điện), nếu tín hiệu âm thanh và ánh sáng bị hỏng và không có nhân viên điều khiển giao thông, người lái xe nên (1) tăng tốc trực tiếp để đi qua (2) bấm còi để đi qua (3) dừng lại, quan sát và lắng nghe, chỉ được đi qua khi không có phương tiện tàu điện nào đến từ cả hai phía.
507	2	Hành vi lái xe nào sau đây là sai? (1) Khu vực vạch vàng trên đường ray xe điện không được dừng lại và phải nhanh chóng đi qua. (2) Khi tín hiệu âm thanh và ánh sáng của xe điện phát ra âm thanh cảnh báo, không cần dừng lại, nhìn và nghe, hãy nhanh chóng tăng tốc đi qua. (3) Khi đi qua giao lộ chung với đường ray xe điện, phải tuân thủ tín hiệu giao thông.
508	3	Liên quan đến xe hai bánh chạy điện siêu nhỏ (xe đạp điện), mô tả nào sau đây là đúng? (1) Tự ý thay đổi kết cấu xe hai bánh chạy điện siêu nhỏ sẽ bị phạt tiền và phải khôi phục lại thông số kỹ thuật ban đầu (2) Tốc độ di chuyển tối đa của xe hai bánh chạy điện siêu nhỏ là dưới 25 km/h, nếu chạy quá tốc độ sẽ bị phạt tiền (3) Tất cả các ý trên đều đúng.
509	3	(1)Đường hai chiều (2)Trạm cứu thương (3)Đường giao nhau 

510	1	(1)Đường giao nhau (2)Đường hai chiều (3)Cấm người đi bộ 
511	3	(1) Đường hẹp(2) Đường hai chiều(3) Đường giao nhau 
512	1	(1)Lên dốc (2)Xuống dốc (3)Bến tàu 
513	2	(1)Dừng xe sau đó mới lái tiếp (2)Chú ý xe đẩy (3)Chú ý người đi bộ 
514	2	(1)Chú ý người đi bộ (2)Chú ý trẻ em (3)Cấm người đi bộ 
515	2	(1)Chú ý trẻ em (2)Chú ý người đi bộ (3)Cấm người đi bộ 
516	1	(1)Chú ý tín hiệu đèn giao thông (2)Nguy hiểm (3)Tín hiệu quản chế việc lái xe 
517	1	(1)Cấm người đi bộ (2)Chú ý người đi bộ (3)Chú ý trẻ em 
518	3	(1)Chú ý trẻ em (2)Chú ý người đi bộ (3)Đường chuyên dành cho người đi bộ


		
519	2	(1)Đường giao nhau (2)Đường cụt (3)Cây xăng 
520	2	(1)Đèn vàng nhấp nháy (2)Tín hiệu quản chế việc lái xe (3)Đôi đèn vàng nhấp nháy 
521	2	(1)Đôi đèn vàng nhấp nháy (2)Tín hiệu đèn vàng đặc chủng nhấp nháy (3)Tín hiệu định pha giao thông 
522	1	(1)Tín hiệu chuyên dùng cho người đi bộ (2)Đèn vàng nhấp nháy (3)Tín hiệu định pha giao thông 
523	3	(1)Tín hiệu đèn vàng đặc chủng nhấp nháy (2)Tín hiệu quản chế việc lái xe (3)Tín hiệu dành cho người đi bộ qua đường 
524	3	(1)Vạch gần chướng ngại vật (2)Vạch gần đường sắt (3)Vạch rộng biển hẹp 
525	1	Đường kẻ chéo trong hình là: (1)Vạch chéo dành cho người đi bộ qua đường (2)Vạch dừng xe (3)Vạch lề đường 
526	2	Vạch dài nằm ngang màu trắng trong hình là: (1)Vạch cấm vượt xe (2)Vạch dừng xe (3)Vạch dành cho người đi bộ qua đường

		
527	3	(1)Xe phía đằng trước dừng lại (2)Toàn bộ xe dừng lại (3)Xe đằng trước và xe đằng sau dừng lại, xe bên phải và xe bên trái được đi 
528	1	(1)Toàn bộ xe dừng lại (2)Xe đằng trước và xe đằng sau dừng lại, xe bên phải và xe bên trái được đi (3)Xe phía đằng trước dừng lại 
529	1	(1) Xe từ bên phải rẽ trái (2) Xe từ bên phải đi thẳng (3) Xe từ bên trái đi thẳng. 
530	1	(1)Xe phía phải dừng lại (2)Chỉ huy xe phía bên phải rẽ trái (3)Chỉ huy xe bên phải nhanh chóng đi 
531	2	(1)Chỉ huy xe phía bên phải rẽ trái (2)Chỉ huy xe bên trái nhanh chóng đi (3)Chỉ huy xe bên phải nhanh chóng đi 
532	1	(1)Chỉ huy xe phía bên trái rẽ trái (2)Chỉ huy xe bên phải nhanh chóng đi (3)Xe phía trái dừng lại 
533	1	(1)Xe phía đằng trước dừng lại (2)Xe đằng trước và xe đằng sau dừng lại, xe bên phải và xe bên trái được đi (3)Toàn bộ xe dừng lại




		
534	3	(1) Xe từ bên phải đến dừng lại (2) Xe từ bên trái đến đi qua (3) Xe từ bên phải đến đi nhanh. 
535	2	Phát biểu nào dưới đây về tiêu chuẩn nhận định vi phạm quy định vượt đèn đỏ là sai? (1) Sau khi đèn đỏ bật sáng, thân xe vượt quá vạch dừng và đủ để gây trở ngại cho xe và người ở hướng khác lưu thông, thì là vượt đèn đỏ. (2) Sau khi đèn đỏ bật sáng, chỉ cần bánh trước của xe vượt qua vạch dừng là đã vượt đèn đỏ, ,mà không cần phải thân xe hoàn toàn vượt qua vạch dừng. (3) Sau khi đèn đỏ bật sáng, thân xe vượt quá vạch dừng, nhưng trên thực tế không gây trở ngại cho xe hướng khác lưu thông, thì không phải là vượt đèn đỏ.
536	1	Khi xe chờ ở giao lộ, sau khi đèn hiệu chuyển sang màu đỏ thì mới vượt qua vạch dừng để quay đầu, phát biểu nào dưới đây về nhận định hành vi vi phạm quy định là đúng? (1) Thân xe vượt vạch dừng khi đèn đỏ là hành vi vượt đèn đỏ, không thay đổi nhận định này vì động tác quay đầu hoặc chuyển hướng sau đó. (2) Quay đầu là quay xe về đường cũ, không thực sự vượt qua giao lộ đi về phía đối diện, hành vi này không phải là vượt đèn đỏ chỉ cần xử phạt quay đầu sai. (3) Nếu giao lộ đó có biển báo cấm quay đầu, thì bị xử phạt vì không tuân theo biển chỉ dẫn, trường hợp không có biển báo cấm, thì không vi phạm quy định.
537	2	Hành vi nào dưới đây không phải là hành vi vượt đèn đỏ? (1) Sau khi đèn đỏ bật sáng, thân xe vẫn vượt qua vạch dừng và đủ để cản trở người, xe hướng khác lưu thông. (2) Xe vượt qua vạch dừng trước khi đèn đỏ bật sáng, nhưng vì xe ngược chiều quá nhiều, nên khi các biển báo phương hướng bật đèn đỏ mới chuyển đến đoạn đường nối tiếp. (3) Sau khi đèn đỏ bật sáng, xe vượt qua vạch dừng, quay đầu sang đoạn đường nối tiếp.
538	1	Khi đèn tín hiệu đang trong thời điểm chuyển đổi, xe máy do không thể dừng lại kịp theo chỉ dẫn của đèn nên bánh trước đã vượt qua vạch dừng, nhưng phần thân chính của xe vẫn ở phía sau vạch dừng. Đối với tình huống này, nhận định nào sau đây là đúng về việc xác định hành vi vi phạm? (1) Chỉ cần bánh xe trước vượt vạch mà thân xe chưa vượt vạch vẫn bị coi như là tuân thủ chỉ dẫn vạch kẻ đường (2) Khi đèn đỏ bất cứ bộ phận nào của xe vượt quá vạch dừng thì coi như vượt đèn đỏ, không liên quan đến mức độ vượt vạch. (3) Người lái đã kịp thời phanh lại và không tiếp tục đi nữa, cho thấy có ý thức tuân thủ đèn hiệu, không bị coi là vi phạm quy định.
539	3	Khi đèn hiệu bật màu xanh, làn đường đi thẳng hoặc rẽ ùn tắc giao thông nhưng xe vẫn đi vào trong giao lộ; sau khi đèn hiệu đã chuyển màu mà xe










		vẫn không thể đi qua giao lộ, gây cản trở xe khác lưu thông. Phát biểu nào dưới đây về nhận định hành vi vi phạm quy định là đúng? (1) Không vi phạm quy định (2) Vượt đèn đỏ (3) Đèn hiệu màu xanh khi đi vào giao lộ, sau đó vì ùn tắc nên không có lý do quy kết trách nhiệm, không vi phạm quy định.
540	2	Xe đã vượt qua vạch dừng trước khi đèn đỏ bật sáng, nhưng do bị làn xe cắt ngang cản trở hoặc do phạm vi giao lộ quá lớn nên sau khi đèn đỏ đã bật vẫn dừng ở phạm vi giao lộ, chờ làn xe hướng khác giảm hoặc có khoảng trống, thì lập tức vượt qua giao lộ đi vào đoạn đường nối tiếp. Trường hợp này cần nhận định thế nào? (1) Vượt đèn đỏ (2) Thuộc trường hợp đặc biệt, không coi là vượt đèn đỏ (3) Coi là không tuân theo chỉ dẫn vạch kẻ đường.
541	2	Sau khi đèn đỏ bật sáng, người lái xe vẫn vượt vạch dừng, đủ để gây cản trở cho xe hướng khác và người đi bộ lưu thông, cần nhận định thế nào? (1) Không coi là vượt đèn đỏ (2) Vượt đèn đỏ (3) Chỉ phạt tiền không trừ điểm
542	3	Phát biểu nào sau đây về xác định phạm vi giao lộ cùng mức là đúng? (1) Phạm vi giao lộ đồng loạt lấy khu vực kết nối các vạch dừng của các ngã đường làm chuẩn. (2) Phạm vi giao lộ lấy khu vực điều khiển bởi các đèn hiệu hoặc biển báo giao thông làm tiêu chuẩn xác định. (3) Trường hợp có vạch dừng, thì là mặt đường sau vạch kẻ dừng, trường hợp không có vạch dừng, thì là mặt đường cách vạch nối giả định của đường hoặc mép đường dành cho người đi bộ 5 m.
543	2	Xe máy đi qua giao lộ không đèn hiệu, tốc độ lái xe thế nào? (1) tăng tốc vượt qua (2) giảm tốc đi chậm lại (3) Giữ nguyên tốc độ
544	3	Trước khi đi gần đến giao lộ, nhìn thấy đèn hiệu điều khiển xe từ xa đã chuyển sang màu vàng, và chưa đi qua vạch dừng, người lái xe cần lái thế nào? (1) Để kịp thời gian có thể tăng tốc tiếp tục đi, để tránh lãng phí thời gian chờ đèn đỏ. (2) Cần giữ nguyên tốc độ đi qua giao lộ, để tránh làn xe phía sau. (3) Cần giảm tốc độ thích hợp đi chậm lại, và dừng đợi đèn đỏ ở trước vạch dừng.
545	3	Người lái vì vội vàng mà vượt đèn đỏ, trường hợp bị xử phạt tại chỗ thì theo luật sẽ xử phạt thế nào? (1) Chỉ phạt tiền (2) Cần xử phạt tiền, đồng thời tham gia lớp học an toàn giao thông đường bộ 3 tiếng (3) Cần xử phạt tiền, và trừ 3 điểm vi phạm.
546	1	Người lái xe đi qua giao lộ có đèn hiệu điều khiển, trường hợp vượt đèn đỏ, theo quy định sẽ xử phạt bao nhiêu tiền? (1) Xử phạt 1800 đến 5400 Đài tệ (2) Xử phạt 1200 đến 3600 Đài tệ (3) Xử phạt 900 đến 1800 Đài tệ
547	1	Người lái xe đi qua giao lộ điều khiển bằng đèn hiệu, trường hợp đèn đỏ rẽ phải? (1) Xử phạt 600 đến 1800 Đài tệ (2) Xử phạt 1200 đến 2400 Đài tệ (3) Xử phạt 1200 đến 1800 Đài tệ
548	2	Hai xe máy từ hướng khác nhau đồng thời đi đến một giao lộ chưa lắp đèn hiệu giao thông hoặc biển báo (vạch) dừng (nhường) mà có số làn xe giống nhau, nếu hai xe đều đi thẳng, thì phát biểu nào dưới đây về quyền ưu tiên đi trước là đúng? (1) Xe bên phải cần nhường xe bên trái đi trước (2) Xe bên

		trái cần nhường xe bên phải đi trước (3) Cần nhường cho xe tốc độ nhanh hơn đi trước
549	3	Khi người lái xe đi qua giao lộ có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, nếu nhìn thấy người đi bộ đang đi qua đường, cách xử lý nào dưới đây là đúng? (1) Chỉ cần giữ đủ cự ly, chậm chậm luồn qua người đi bộ để vượt qua. (2) Áp sát người đi bộ, bấm còi nhắc nhở người đi bộ rồi tăng tốc vượt qua (3) Dừng xe, nhường người đi bộ đi trước
550	2	Lái xe máy đến chỗ giao lộ, gặp đèn xanh cần đi qua giao lộ thế nào? (1) Khi đèn xanh có quyền ưu tiên tuyệt đối, có thể tăng tốc vượt qua (2) Giảm tốc độ, cẩn thận đi qua (3) Khi đèn xanh có quyền ưu tiên tuyệt đối, giữ nguyên tốc độ đi qua
551	2	Khi lái xe đến chỗ giao lộ, phát biểu nào về cách đi qua an toàn là đúng? (1) Khi đèn hiệu màu xanh có thể trực tiếp đi qua, không cần phải quan sát động thái giao lộ nữa. (2) Cần chú ý tình hình đường phía trước và hai bên, đồng thời cần lái xe theo chỉ dẫn của đèn hiệu, biển báo, vạch kẻ đường. (3) Bám sát xe trước và giữ cự ly an toàn, là có thể an toàn đi qua giao lộ.
552	2	Khi lái xe đến chỗ giao lộ có "Khu vực dừng chờ cho xe máy - xe chậm" thì gặp đèn đỏ, phát biểu nào dưới đây về vị trí dừng xe là đúng? (1) Khu vực dừng chờ cho xe máy - xe chậm và khu vực chờ rẽ trái đều dành riêng cho xe máy, có thể tùy theo không gian thích hợp mà chọn lựa dừng ở bất kỳ khu vực nào. (2) Cần theo chỉ dẫn của vạch kẻ đường dừng ở trong khu vực dừng chờ cho xe máy - xe chậm hoặc sau vạch dừng, không được đi vào khu vực chờ rẽ trái. (3) Nếu khu vực chờ rẽ có không gian, có thể trực tiếp đi vào, để rút ngắn thời gian chờ đợi.
553	3	Khi xe đi qua vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, gặp người đi bộ vi phạm quy định vượt đèn đỏ qua đường, phát biểu nào dưới đây về cách xử lý của người lái xe là đúng? (1) Người đi bộ vi phạm quy định trước, người lái xe có quyền ưu tiên đi trước theo đèn hiệu, sau khi bấm còi nhắc nhở được phép đi qua. (2) Khi người đi bộ vi phạm quy định, người lái xe mặc dù giảm tốc, nhưng nếu xảy ra va chạm, thì trách nhiệm thuộc về người đi bộ. (3) Người đi bộ vi phạm quy định cần xử phạt, người lái xe vẫn cần chú ý dừng xe nhường cho người đi bộ đi qua.
554	2	Khi xe đến chỗ giao lộ có vòng xuyên không đèn hiệu, phát biểu nào dưới đây về thứ tự ưu tiên đi đường là đúng? (1) Cần theo nguyên tắc "Xe trái nhường xe phải đi trước", ưu tiên xe bên phải muốn đi vào vòng xuyên. (2) Cần nhường xe đã ở trong vòng xuyên đi trước, rồi đi vào theo thứ tự (3) Ưu tiên xe đến từ đường rộng lớn hoặc lưu lượng xe tương đối nhiều đi vào vòng xuyên trước.
555	2	Khi xe gặp đèn đỏ nhấp nháy, phát biểu nào dưới đây về ý nghĩa giao thông và hành vi cần có của người lái xe là đúng? (1) Đèn đỏ nhấp nháy có nghĩa là cảnh báo, xe cần giảm tốc độ, vượt qua sau khi chú ý an toàn. (2) Đèn đỏ nhấp nháy tương tự như "Dừng xe rồi đi", xe cần dừng lại trước, sau khi xác

		nhận an toàn mới đi (3) Đèn đỏ nhấp nháy có nghĩa phía trước là đường phụ, sau khi xác nhận đường chính không có xe thì đi qua.
556	3	Khi xe đi đến giao lộ gặp đèn xanh, phát biểu nào dưới đây về cách đi qua giao lộ là đúng? (1) Đèn xanh có nghĩa là cho phép đi qua, sau khi xác nhận phía trước không có xe cản trở thì có thể trực tiếp đi qua. (2) Khi đèn xanh người đi đường theo quy định không được qua đường, do đó người lái xe có thể đi qua bình thường theo chỉ dẫn của đèn hiệu. (3) Khi đèn xanh vẫn cần chú ý tình hình giao lộ, nếu có người qua đường cần nhường họ đi trước.
557	3	Ở giao lộ, khi hiệu lệnh của người điều khiển giao thông khác với đèn hiệu, cần ưu tiên ai trước? (1) Đèn hiệu (2) Biển báo giao thông hoặc vạch kẻ đường (3) Hiệu lệnh của người điều khiển giao thông
558	2	Khi người lái xe máy đến giao lộ có đèn hiệu, thấy đèn đỏ bật sáng, cần dừng xe ở chỗ nào? (1) Cần dừng xe ở trước vạch kẻ đường dành cho người đi bộ . (2) Không được vượt qua vạch dừng hoặc đi vào giao lộ . (3) Cần chờ ở chính giữa giao lộ.
559	2	Khi xe máy đi vào vạch kẻ đường dành cho người đi bộ chưa có đèn hiệu , phát biểu nào dưới đây về hành vi cần có của người lái xe là đúng? (1) Quan sát xác nhận trên vạch kẻ đường không có người đi bộ, được giữ nguyên tốc độ đi qua. (2) Bất kể trên vạch kẻ đường có người đi bộ hay không, đều cần giảm tốc độ đi chậm. (3) Trước khi người đi bộ chưa đi vào vạch kẻ đường, thì xe có quyền ưu tiên đi trước.
560	2	Khi ô tô rẽ, khoảng cách trục càng dài thì sự khác biệt giữa bánh xe bên trong và bên ngoài càng lớn, nghĩa là chiều rộng mặt đường cần thiết cũng (1) nhỏ hơn (2) lớn hơn (3) không đổi.
561	3	Xe cứu hỏa, xe cứu thương, và xe cảnh sát đã hoàn thành nhiệm vụ, khi di chuyển tốc độ của chúng nên (1) không bị giới hạn (2) 50 km/giờ (3) tuân theo quy định về giới hạn tốc độ trên đường.
562	1	Quan niệm về khoảng cách bánh xe trong (inner wheel difference) của xe, điều nào sau đây là không đúng? (1) Xe ô tô con không có khoảng cách bánh xe trong (2) Xe có trục cơ sở càng dài thì khoảng cách bánh xe trong càng lớn (3) Các loại xe lớn như xe đầu kéo, xe ben, khi rẽ sẽ xuất hiện khoảng cách bánh xe trong lớn hơn.
563	3	Nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông tại khúc cua thường là do người lái xe (1) sơ suất không để ý đến điểm mù (2) sơ suất không để ý đến khoảng cách giữa bánh xe trước và bánh xe sau của xe lớn (3) cả hai điều trên.
564	3	(1)Đường cấm mọi loại xe (2) Đường cấm xe kéo (3)Đường cấm xe tải và xe rơ móc 
565	2	Về tiêu chuẩn xác định hành vi vượt đèn đỏ trái phép, mô tả nào sau đây là đúng? (1) Xe vượt qua vạch dừng khi tín hiệu không phải là đèn đỏ, nhưng

		vẫn dừng trong phạm vi giao lộ sau khi đèn đỏ bật sáng. (2) Xe đối diện với đèn đỏ hình tròn, dùng cách dắt (cưỡi) đến đường có tín hiệu không phải là đèn đỏ rồi tiếp tục đi. (3) Sau khi đèn đỏ bật sáng, bánh trước của xe vượt qua vạch dừng, nhưng không cản trở giao thông của người và phương tiện theo hướng ngang.
566	2	Khi lái xe máy trên đường, phát hiện có xe to bám phía sau, nên xử lý thế nào là hợp lý? (1) Tăng tốc, giữ khoảng cách giữa các xe (2) Áp vào bên phải giảm tốc độ hoặc nhường đường hợp lý, để xe to vượt qua (3) Lập tức dừng xe
567	2	Xe máy đi bên cạnh xe to, cần lái thế nào? (1) Cần áp sát xe to, đi song song (2) Cần tránh đi song song với xe to, và giữ khoảng cách vừa đủ (3) Vì thân xe nhỏ, có thể đi song song ở hai bên xe to và xe nhỏ
568	2	Phát biểu nào dưới đây về giới hạn tốc độ xe đặc chủng thực hiện nhiệm vụ khẩn cấp là đúng? (1) Tốc độ của tất cả xe đặc chủng thực hiện nhiệm vụ khẩn cấp vẫn cần hoàn toàn tuân thủ giới hạn tốc độ đườn bộ thông thường (2) Xe chữa cháy, xe cứu hộ, xe cảnh sát và xe ứng phó các sự cố tai nạn hóa chất độc hại đang làm nhiệm vụ không bị giới hạn tốc độ theo quy định thông thường (3) Xe cảnh sát và xe cứu hộ công trình đang thực hiện nhiệm vụ mặc dù có thể vượt quá tốc độ nhẹ, nhưng vẫn cần chạy theo giới hạn tốc độ tối đa trên đường cao tốc
569	3	Xe chữa cháy, xe cứu hộ và xe cảnh sát đang thực hiện nhiệm vụ khẩn cấp, khi chạy có thể sử dụng những làn xe nào? (1) Chỉ giới hạn chạy ở làn đường bên trong, để tiện nhanh chóng đến hiện trường (2) Chỉ giới hạn chạy ở làn đường bên ngoài, tránh ảnh hưởng làn xe bình thường (3) Đều có thể chạy ở làn đường bên trong, bên ngoài, không bị hạn chế bởi làn đường và hướng đi
570	3	Khi phát hiện thấy xe cứu hộ đang làm nhiệm vụ, người lái xe máy cần xử lý thế nào? (1) Tăng tốc vượt quá xe đó, lập tức vượt qua (2) Bám sát phía sau xe (3) Cần nhường xe đó, không được vượt qua
571	3	Những loại xe nào mà người lái xe máy không cần nhường? (1) Xe dành riêng cho người khuyết tật, xe cảnh sát (2) Xe dành riêng cho trẻ em, xe tập lái (3) Xe rác, xe bưu chính
572	2	Khi đang lái xe phát hiện xe lớn phía trước bật đèn xi nhan rẽ phải chuẩn bị rẽ phải, người lái xe máy nên xử lý như thế nào? (1) Lợi dụng lúc xe lớn giảm tốc độ để tăng tốc vượt qua từ phía bên phải (2) Giảm tốc độ và giữ khoảng cách phía sau xe lớn, tránh đi vào phạm vi lệch trong (inner wheel difference) bên phải của xe (3) Bám sát phía sau bên phải xe lớn để đi theo khúc cua
573	3	Nguyên nhân gây ra tai nạn khi rẽ là do người lái xe máy sơ suất (1) chỉ điểm mù (2) chỉ khoảng cách giữa bánh xe trước và bánh xe sau khi rẽ (3) cả hai điều trên.

574	1	Trên đường có dải phân cách phân chia làn đường nhanh và chậm, xe cộ lưu thông trên làn đường chậm không được phép (1) rẽ trái (2) rẽ phải (3) rẽ trái và rẽ phải.
575	2	Trên đường có đảo phân cách chia làn đường nhanh và chậm, xe cộ lưu thông trên làn đường nhanh không được phép (1) rẽ trái (2) rẽ phải (3) rẽ trái và rẽ phải.
576	2	Khi rẽ ở ngã tư, đèn xi nhan phải được bật trước bao nhiêu mét để cảnh báo những người tham gia giao thông khác? (1) 100 mét (2) 30 mét (3) 10 mét.
577	1	Khi xe mô tô đi đến ngã tư, việc rẽ phải tuân theo các quy định về biển báo hoặc vạch kẻ đường; nếu không có biển báo hoặc vạch kẻ đường, và làn đường bên trong có biển báo hoặc vạch kẻ đường cấm xe mô tô, thì phải (1) Thực hiện rẽ trái theo hai giai đoạn (2) Có thể rẽ trái từ làn đường bên trong (3) Rẽ trái từ các làn đường khác.
578	2	Tại đoạn đường không có làn chờ rẽ trái (phải) dành cho xe cơ giới loại nhỏ, khi các xe rẽ trái và rẽ phải đi ngược chiều nhau đã rẽ vào cùng một làn đường thì phải nhường đường cho: (1) Xe rẽ phải đi trước (2) Xe rẽ trái đi trước (3) Cùng tiến lên đồng thời.
579	2	Trước khi xe mô tô đi vào khúc cua (1) không cần giảm tốc độ (2) cần giảm tốc độ thích hợp (3) cần tăng tốc độ thích hợp.
580	2	Điều nào sau đây không phải là biện pháp an toàn khi điều khiển xe mô tô vào khúc cua? (1) Phải giảm tốc độ trước khi vào khúc cua (2) Tăng tốc độ trong khúc cua để giữ thăng bằng cho xe (3) Sau khi ra khỏi khúc cua và xác nhận an toàn, tăng tốc độ vừa phải để trở lại tốc độ ban đầu.
581	3	Điều nào sau đây không phải là hành động mà người điều khiển xe mô tô nên thực hiện trước khi rẽ: (1) Bật đèn xi nhan (2) Nhường đường cho xe lớn (3) Bật đèn pha.
582	2	(1) Đường một chiều (2) Đường hai chiều (3) Đường hẹp 
583	2	(1) Cấm quay đầu xe (2) Cấm rẽ trái (3) Cấm rẽ phải 
584	3	(1) Cấm queo trái (2) Cấm queo phải (3) Cấm queo trái và đi thẳng 
585	1	(1) Chỉ dẫn phương hướng thay đổi đường (2) Đường một chiều (3) Chỉ dẫn hướng xe

		
586	2	(1)Đường đang thi công (2)Đường bị chặn (3) Thay đổi tuyến đường xe chạy 
587	3	(1)Xe máy rẽ phải phải chia làm 2 lần (2)Đường chuyên dành cho xe máy (3)Xe máy rẽ trái phải chia làm 2 lần 
588	1	(1)Xe máy rẽ phải phải chia làm 2 lần (2)Đường chuyên dành cho xe máy (3)Xe máy rẽ trái phải chia làm 2 lần 
589	1	Vạch gạch nổi màu trắng trong hình là : (1) Vạch rẽ vòng (2) Vạch hình mắt lưới (3)Vạch hình máng 
590	3	Biển báo này là: (1) Chỉ dẫn địa danh và khoảng cách (2) Chỉ dẫn hướng đi và khoảng cách (3) Chỉ dẫn địa danh và hướng đi. 
591	1	(1) Chỉ dẫn khoảng cách theo tên địa điểm(2) Chỉ dẫn khoảng cách theo hướng(3) Chỉ dẫn hướng theo tên địa điểm 
592	1	Tín hiệu này là : (1)Tín hiệu quản chế làn đường , biểu thị đường này bị chặn (2)Phía trước có đường giao nhau (3)Tín hiệu quản chế việc lái xe 
593	2	(1) Đường một chiều(2) Theo hướng của làn đường(3) Chỉ được rẽ trái 
594	3	(1) Chỉ được đi thẳng(2) Theo hướng đi(3) Đường một chiều



595	1	Hành vi nào dưới đây là hành vi vượt đèn đỏ? (1) Khi gặp đèn đỏ, người lái xe máy vượt qua vạch dừng đến khu vực chờ rẽ trái dành cho xe máy - xe chậm phía trước. (2) Khi gặp đèn đỏ, bánh trước của xe máy vượt quá vạch dừng, nhưng thân xe vẫn chưa đi vào giao lộ. (3) Trước khi đèn đỏ, xe đã vượt quá vạch dừng chờ rẽ trái, nhưng xe phía ngược chiều quá nhiều, vào lúc toàn bộ đèn đỏ mới chuyển sang đoạn đường tiếp nối.
596	3	Khi gặp đèn đỏ, nhưng đèn hiệu dành riêng cho người đi bộ lại xanh, người lái xe xuống dắt xe đi qua vạch kẻ đường dành cho người đi bộ đến khu chờ rẽ dành cho xe máy - xe chậm rồi tạm dừng, chờ sau khi đèn xanh mới dời đi, hành vi này nên nhận định thế nào? (1) Coi như người đi bộ, không cần tuân thủ (2) Chỉ là không tuân thủ chỉ dẫn của vạch kẻ đường (3) Vì đã vượt qua vạch dừng và vạch kẻ đường dành cho người đi bộ gây cản trở người khác đi lại, nên coi như vượt đèn đỏ.
597	1	Khi xe máy thực hiện rẽ trái hai giai đoạn tại giao lộ có khu chờ rẽ, phát biểu nào dưới đây về cách đi vào khu chờ rẽ là đúng? (1) Sử dụng làn đường thẳng đi vào khu chờ rẽ, trước khi vào thì giảm tốc độ, bật đèn phanh xe. (2) Sử dụng làn đường rẽ phải đi vào khu chờ rẽ, để tránh cản trở xe đi thẳng. (3) Khi không gian khu chờ rẽ bị hẹp, thì được tạm dừng chờ trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ.
598	1	Người lái xe máy dừng chờ ở vạch khu chờ rẽ trái dành cho xe máy- xe chậm, nhưng không chờ đèn hiệu cho phép đi thẳng, đã lập tức đi thẳng đến đoạn đường nối tiếp, phát biểu nào dưới đây là đúng? (1) Coi là vượt đèn đỏ (2) Không vi phạm quy định (3) Coi là không tuân theo chỉ dẫn vạch kẻ đường.
599	3	Khi người lái xe chuyển làn hoặc rẽ theo quy định, cần bật đèn xi nhan trước khi cách giao lộ hoặc địa điểm rẽ bao nhiêu m? (1) Trước 10 m (2) Trước 20 m (3) Trước 30 m
600	2	Ở đoạn đường cấm rẽ trái có được thực hiện quay đầu xe? (1) Được, nhưng cần chú ý xe phía sau (2) Không được, người vi phạm ngoài bị phạt tiền còn bị trừ 1 điểm (3) Được, nhưng cần bật đèn rẽ trái trước
601	3	Phát biểu nào dưới đây về quy định quay đầu xe là đúng? (1) Đi qua giao lộ vòng xuyên có thể trực tiếp quay đầu (2) Đi qua vạch giới hạn phân làn có thể trực tiếp quay đầu (3) Ở đoạn đường cấm rẽ trái, không được quay đầu
602	3	Xe máy đi trên đường 1 chiều có 3 làn xe nhanh trở lên, phát biểu nào dưới đây về quy định cách rẽ là đúng? (1) Khi lái xe ở làn đường bên phải hoặc làn đường xe chậm mà muốn rẽ trái, cần chuyển sang làn đường bên trái trước rồi mới thực hiện rẽ trái. (2) Khi lái xe ở làn đường bên trái muốn rẽ phải, cần phải chuyển sang làn đường bên phải trước rồi mới rẽ phải. (3) Khi lái xe ở

		làn đường bên phải muốn rẽ trái hoặc lái xe ở làn đường bên trái muốn rẽ phải, thì đều cần rẽ hai giai đoạn.
603	2	Xe máy đi đến giao lộ có biển báo "rẽ trái hai giai đoạn dành cho xe máy - xe chậm", gặp ban đêm ít xe, phát biểu nào dưới đây về cách rẽ trái là đúng? (1) Vào ban đêm không trong giờ cao điểm lưu lượng xe ít, sau khi xác nhận an toàn được trực tiếp rẽ trái. (2) Bất kể lưu lượng xe nhiều hay ít hay trong khoảng thời gian nào, đều cần thực hiện rẽ trái hai giai đoạn theo quy định. (3) Biển báo đó mang tính chất khuyến nghị, người lái xe được tùy theo tình hình lưu lượng xe tại hiện trường mà tự phán đoán cách rẽ trái.
604	1	Khi xe lái đến giao lộ có đèn hiệu giao thông muốn rẽ trái, nếu muốn thực hiện rẽ trái hai giai đoạn, cần thao tác thế nào? (1) Cần lái vào khu chờ rẽ phía trước bên phải để chờ tín hiệu đèn (2) Cần chờ tín hiệu đèn sau vạch dừng và trực tiếp rẽ trái (3) Cần trực tiếp lái theo hướng làn đường
605	2	Khi xe lái trên đường, nếu gặp làn đường bên trong là đoạn đường "cấm xe máy", nếu muốn rẽ trái thì cần rẽ theo cách nào? (1) Trực tiếp rẽ trái (2) Rẽ trái hai giai đoạn (3) Tùy ý chọn lựa cách rẽ
606	1	Xe lái đến giao lộ không cần rẽ trái hai giai đoạn, khi rẽ trái cần sử dụng đèn xi nhan theo quy định, phát biểu nào dưới đây là đúng? (1) Cần bật đèn xi nhan khi cách giao lộ 30 m, chuyển vào làn đường bên trong hoặc làn đường rẽ trái. (2) Khi xe máy rẽ, không cần bật đèn xi nhan. (3) Khi xe rẽ chỉ cần xem giao lộ vắng là có thể thay đổi hướng đi.
607	1	Khi điều khiển xe mô tô, nếu nhìn thấy một quả bóng lăn ra từ lề đường phía trước, bạn nên: (1) Giảm tốc độ, chú ý tình hình giao thông, sẵn sàng phanh gấp vì có thể có trẻ em sẽ chạy ra nhặt bóng. (2) Lách tránh đột ngột và nhanh chóng đi qua. (3) Bấm còi và chuyển sang làn đường ngược chiều.
608	2	Khi điều khiển xe mô tô qua đoạn đường có nhiều khói bụi, nên lái xe như thế nào? (1) Đi sát phía sau xe lớn, đèn hậu của xe đó sẽ giúp nhìn rõ tình hình mặt đường hơn. (2) Giảm tốc độ, đi chậm lại, bật đèn pha (đèn chiếu sáng phía trước), và giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước xa hơn. (3) Tăng tốc độ để đi qua nhanh.
609	2	Mục tiêu mà người lái xe khó phát hiện vào ban đêm là: (1) Người đi bộ đang di chuyển (2) Người đứng yên (3) Xe cộ đang di chuyển
610	2	Khi lái xe mô tô, cần chú ý đến: (1) Các cửa hàng buôn bán bên lề đường. (2) Các tín hiệu, biển báo chỉ dẫn phía trước và hướng di chuyển của xe phía trước. (3) Tất cả các điều trên.
611	1	Khi lái xe, bạn nên: (1) Nhìn thẳng về phía trước và chú ý các phương tiện giao thông từ hai bên. (2) Nhìn ngang ngó dọc và có thể ăn uống. (3) Đùa giỡn với người ngồi sau.
612	1	Khi các phương tiện lớn đi qua, chúng hút không khí như một chiếc bơm, sau đó tạo ra một lực hút mạnh. Do đó, khi đi song song hoặc gặp các phương

		tiện lớn, bạn nên: (1) Nắm chắc tay lái (2) Thả lỏng cơ thể (3) Không cần quan tâm
613	2	Khi gặp phương tiện khác trên đường hẹp, bạn nên: (1) Nhanh chóng vượt lên trước để buộc phương tiện kia nhường đường (2) Ước tính trước có đủ không gian, cố gắng tấp sát vào lề và dừng lại để phương tiện kia đi trước (3) Bấm còi lớn để cảnh báo phương tiện kia tránh đường.
614	3	Khi xe mô tô bạn đang lái có tốc độ chậm, nếu nghe thấy xe phía sau bấm còi xin vượt, bạn nên: (1) Dừng xe ngay lập tức để nhường cho xe đó vượt qua (2) Vẫn tiếp tục đi theo làn đường ban đầu, không cần để ý (3) Lái xe hơi sát về phía bên phải, đồng thời bật đèn xi nhan hoặc ra hiệu bằng tay để báo hiệu cho phép vượt.
615	2	Trên đường ngoại ô vắng vẻ, không có xe cộ hay người qua lại vào đêm khuya: (1) Có thể luyện tập lái xe tốc độ cao. (2) Vẫn phải lái xe trong giới hạn tốc độ quy định. (3) Có thể lái xe tùy ý.
616	2	Tốc độ di chuyển của xe càng cao, lực va chạm sinh ra sẽ: (1) Càng nhỏ (2) Càng lớn (3) Không đổi.
617	2	Việc chở người ngồi sau trên xe mô tô: (1) Có thể ngồi nghiêng sang một bên. (2) Vì sự an toàn, không được ngồi nghiêng sang một bên. (3) Không có quy định.
618	2	Khi xe sau vượt xe trước, nên: (1) Vượt bên phải xe trước (2) Vượt bên trái xe trước (3) Vượt tùy ý
619	2	Xe mô tô di chuyển trên đường hai chiều đã phân chia làn đường nhanh và làn đường chậm, mà không có biển báo hoặc vạch kẻ đường quy định, thì nên đi ở: (1) Làn đường trong cùng nhất (2) Làn đường nhanh ngoài cùng nhất và làn đường chậm (3) Không có quy định
620	2	Tốc độ lưu thông của xe mô tô, căn cứ theo quy định của biển báo hoặc vạch giới hạn tốc độ. Đối với những đoạn đường không có biển báo hoặc vạch giới hạn tốc độ, và chưa kẻ vạch phân làn đường hoặc vạch phân chia hướng lưu thông, tốc độ lưu thông mỗi giờ: (1) không được vượt quá 20 kilômét (2) không được vượt quá 30 kilômét (3) không được vượt quá 40 kilômét
621	1	Tốc độ di chuyển của xe mô tô phải tuân theo các quy định của biển báo hoặc vạch kẻ giới hạn tốc độ. Trong trường hợp không có biển báo hoặc vạch kẻ giới hạn tốc độ, tốc độ di chuyển không được vượt quá: (1) 50 km/h (2) 40 km/h (3) 30 km/h.
622	1	Khi xe mô tô di chuyển cùng chiều, xe sau và xe trước: (1) Phải giữ khoảng cách an toàn để có thể phanh dừng bất cứ lúc nào. (2) Không cần giữ khoảng cách. (3) Phải di chuyển song song.
623	1	Xe mô tô di chuyển trên đường một chiều không phân chia làn đường nhanh và làn đường chậm, nên đi ở: (1) Làn đường ngoài cùng bên trái hoặc bên phải. (2) Chỉ được đi ở làn đường ngoài cùng bên phải. (3) Có thể đi ở bất kỳ làn đường nào.

624	2	Xe mô tô khi lưu thông trên đường: (1) Không bị giới hạn bởi các biển báo giao thông. (2) Phải tuân thủ sự chỉ dẫn của các biển báo, vạch kẻ đường và tín hiệu giao thông đường bộ. (3) Các biển báo không liên quan đến xe mô tô nên không cần để ý.
625	1	Tốc độ lưu thông của xe mô tô phải tuân theo quy định của biển báo. Nếu không có biển báo hoặc vạch kẻ giới hạn tốc độ, khi lưu thông trên làn đường chậm (làn đường dành cho xe chậm) có vạch phân cách làn nhanh và làn chậm, tốc độ tối đa không được vượt quá: (1) 40 km/h (2) 50 km/h (3) 60 km/h.
626	3	Thời gian bấm còi, mỗi lần: (1) Không được quá hai giây (2) Không được quá một giây (3) Không được quá nửa giây
627	2	Không có biển báo hoặc vạch kẻ đường chỉ dẫn, xe mô tô trên đường không phân chia làn xe nhanh và làn xe chậm, nên đi (1) làn xe bên trong (2) hai làn xe ngoài cùng (3) giữa làn xe bên trong.
628	1	Khi hai xe đi ngược chiều nhau, khoảng cách an toàn tối thiểu giữa chúng không được ít hơn: (1) Nửa mét (2) Một mét (3) Hai mét
629	1	Khi lái xe qua các đoạn đường có biển báo đường cong, dốc đứng, cầu hẹp, hầm, giao lộ, hoặc tại các đoạn đường sắt ngang, khu vực đang thi công, thì: (1) Không được vượt xe. (2) Có thể vượt xe. (3) Không có quy định.
630	3	Về việc kiểm soát khoảng cách khi lái xe, điều nào sau đây là không đúng? (1) Khi hai xe gặp nhau trong lúc đang di chuyển, khoảng cách an toàn giữa hai bên không được nhỏ hơn nửa mét. (2) Khi đi qua xe đang đỗ tạm thời bên đường, phải giữ khoảng cách an toàn từ 1 mét trở lên (khoảng cách bằng một cánh cửa xe). (3) Lấy việc có thể đi qua làm nguyên tắc, không cần xem xét khoảng cách khi lái xe.
631	1	Khi xe mô tô di chuyển trên cùng một làn đường, phải giữ khoảng cách với xe phía trước là: (1) Khoảng cách có thể phanh dừng bất cứ lúc nào (2) 5 mét (3) 10 mét
632	3	Khi lái xe trên đường hai làn cùng chiều, nếu gặp ô tô hoặc xe máy đang chạy phía trước trong cùng làn đường của bạn, bạn nên: (1) Bấm còi thúc giục họ chuyển sang làn đường dành cho xe chạy chậm. (2) Trực tiếp vượt qua bằng cách đi song song. (3) Đi theo sau và không được tùy tiện vượt xe.
633	1	Khi chuyển từ hai làn xe cùng chiều sang một làn xe, phải nhường đường cho các phương tiện đang đi trên làn đường thẳng. Nếu không có làn đường thẳng, thì: (1) Phương tiện ở làn đường bên trong được ưu tiên đi trước. (2) Phương tiện ở làn đường bên ngoài được ưu tiên đi trước. (3) Phương tiện nào đi nhanh hơn thì được đi trước.
634	3	Khi xe mô tô và xe ô tô hoặc các xe mô tô khác gặp nhau, khoảng cách giữa chúng không được ít hơn: (1) 2 mét (2) 1 mét (3) Nửa mét.
635	2	Làn đường dành cho xe mô tô phải được điều khiển theo các quy định của biển báo hoặc vạch kẻ đường; nếu không có biển báo hoặc vạch kẻ đường,






		thì: (1) được phép đi trên vỉa hè (2) không được phép đi trên vỉa hè (3) không có quy định
636	1	Người điều khiển phương tiện chạy với tốc độ thấp hơn tốc độ tối thiểu đã quy định, nếu bị lập biên bản tại chỗ thì sẽ bị: (1) Phạt tiền và bị trừ 1 điểm vi phạm (2) Tạm giữ giấy phép lái xe 1 tháng (3) Không có quy định nào
637	1	Người điều khiển phương tiện đi qua đoạn đường có biển báo đường cong, dốc, đường hẹp, cầu hẹp hoặc hầm, hoặc đoạn đường đang thi công mà không giảm tốc độ đi chậm sẽ bị: (1) Phạt tiền (2) Bị ghi 1 điểm vi phạm (3) Bị tạm giữ giấy phép lái xe 1 tháng
638	1	Người lái xe đi qua đoạn đường có biển báo trường học, bệnh viện mà không giảm tốc độ, bị xử phạt trực tiếp (1) phạt tiền (2) bị trừ 1 điểm vi phạm (3) bị tước giấy phép lái xe 1 tháng.
639	2	Xe mô tô không đi trong làn đường quy định, nếu bị lập biên bản tại chỗ thì sẽ bị xử phạt như thế nào? (1) Tạm giữ giấy phép lái xe 1 tháng. (2) Phạt tiền và bị trừ 1 điểm vi phạm. (3) Bắt buộc tham gia lớp học về an toàn giao thông đường bộ.
640	3	Mục đích của việc lắp đặt các thiết bị nào sau đây là nhằm cung cấp cho người điều khiển phương tiện và người đi bộ các thông tin về cảnh báo, cấm đoán, chỉ dẫn liên quan đến tình trạng đường sá, để tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại và thúc đẩy an toàn giao thông? (1) Biển báo, vạch kẻ đường (2) Đèn tín hiệu giao thông (3) Cả hai điều trên
641	3	Làn đường mà xe mô tô được phép lưu thông, nếu không có biển báo hoặc vạch kẻ đường, trên những đoạn đường chưa phân chia làn nhanh và làn chậm, xe mô tô phải đi ở hai làn ngoài cùng bên ngoài. Đối với đường một chiều, xe mô tô nên đi ở: (1) Làn đường ngoài cùng bên trái (2) Làn đường ngoài cùng bên phải (3) Cả hai phương án trên đều được
642	1	Làn đường mà xe mô tô đang lưu thông phải tuân thủ các quy định về biển báo hoặc vạch kẻ đường; nếu không có biển báo hoặc vạch kẻ đường, khi hai làn xe cùng chiều nhập vào một làn xe, xe ở làn đường đi thẳng phải được ưu tiên đi trước. Nếu không có làn đường đi thẳng, thì: (1) Xe ở làn ngoài phải nhường đường cho xe ở làn trong đi trước. (2) Xe ở làn trong phải nhường đường cho xe ở làn ngoài đi trước. (3) Cả hai trường hợp trên đều được.
643	3	Khi đi qua đoạn đường có biển báo đường cong, dốc cao, cầu hẹp, hầm, giao lộ hoặc đường sắt ngang, đoạn đường đang thi công: (1) Được phép vượt (2) Phải bấm còi cảnh báo trước và chỉ được vượt khi được phép nhường đường (3) Không được phép vượt
644	3	Tại những nơi có biển báo trường học, bệnh viện hoặc các biển báo, vạch kẻ cấm vượt, hoặc tại các đoạn đường có xe cộ đối diện đang giao nhau hoặc có từ hai xe trở lên đang nối đuôi nhau phía trước, thì: (1) được phép vượt (2) phải bấm còi cảnh báo trước và chỉ được vượt khi được nhường đường (3) không được phép vượt









645	3	Khi vượt xe đi trước trong cùng làn đường, phải bấm còi hai tiếng đơn hoặc nháy đèn một lần, nhưng: (1) Không được bấm còi liên tục, dồn dập để ép xe phía trước nhường đường. (2) Không được nháy đèn liên tục để ép xe phía trước nhường đường. (3) Cả hai điều trên.
646	3	Nghe tín hiệu còi, còi báo động của xe cứu hỏa, xe cứu thương, xe cảnh sát, xe cứu hộ công trình, xe ứng phó sự cố hóa chất độc hại mà không nhường đường, ngoài việc bị phạt tiền, còn bị: (1) Ghi điểm vi phạm (2) Tạm giữ Giấy phép lái xe 3 tháng (3) Thu hồi Giấy phép lái xe
647	2	Nguyên tắc chỉ đạo tối cao khi lái xe là gì? (1) Tốc độ càng chậm càng tốt. (2) Giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước. (3) Bám sát xe phía trước sẽ ít xảy ra lỗi hơn.
648	2	Gặp trường hợp đặc biệt, khi bắt buộc phải điều khiển xe đi ở bên trái đường, nên: (1) Tăng tốc độ và đi nhanh. (2) Giảm tốc độ, đi chậm và chú ý các phương tiện đi ngược chiều cũng như người đi bộ bên lề đường. (3) Bấm còi liên tục để các phương tiện đi ngược chiều biết.
649	3	Khi chuyển làn đường, trước tiên nên: (1) Bấm còi (2) Thay đổi đèn chiếu sáng (3) Bật đèn xi nhan
650	1	Trên đường hai chiều có hai làn xe, khi bạn muốn vượt xe phía trước nhưng phát hiện có xe đi ngược chiều đang tới, bạn nên làm gì? (1) Giảm tốc độ ngay lập tức và từ bỏ ý định vượt. (2) Tăng tốc ngay lập tức để vượt lên trước. (3) Bấm còi để yêu cầu xe đi ngược chiều giảm tốc độ hoặc nhường đường.
651	3	Tại các tuyến đường có mật độ giao thông đông đúc trong khu vực đô thị: (1) Sau khi bấm còi hai tiếng dài, có thể vượt xe. (2) Sau khi bấm còi hai tiếng ngắn, có thể vượt xe. (3) Không được bấm còi hoặc vượt xe.
652	1	Khi đang lái xe, sau khi người lái xe nhìn thấy biển báo hoặc vạch kẻ đường giao cắt đường sắt, tốc độ xe nên được giảm xuống dưới: (1) 15 km/h (2) 20 km/h (3) 30 km/h.
653	1	Đoạn đường cấm dừng, thời gian cấm là (1) từ 7 giờ sáng đến 8 giờ tối hàng ngày (2) từ 7 giờ tối đến 8 giờ sáng (3) 24 giờ mỗi ngày. Nếu cần kéo dài hoặc rút ngắn thời gian cấm, phải được chỉ rõ bằng biển báo và biển phụ.
654	2	Đoạn đường cấm dừng xe: (1) Cấm dừng xe tạm thời, nhưng có thể đỗ xe. (2) Cấm đỗ xe, nhưng có thể dừng xe tạm thời. (3) Không được phép đỗ xe cũng như không được phép dừng xe tạm thời.
655	3	Đoạn đường cấm đỗ xe tạm thời: (1) Cấm đỗ xe tạm thời, nhưng được phép đỗ xe. (2) Cấm đỗ xe, nhưng được phép đỗ xe tạm thời. (3) Không được phép đỗ xe tạm thời cũng như không được phép đỗ xe.
656	2	Làn đường dành riêng cho việc đi lại của: (1) Người đi bộ (2) Phương tiện giao thông (3) Người đi bộ và phương tiện giao thông

657	1	Khi chuyển làn, nên: (1) Nhường đường cho xe đi thẳng trước (2) Nhường đường cho xe rẽ trước (3) Không cần nhường đường.
658	3	Tín hiệu giao thông dùng để điều chỉnh: (1) Cảnh báo, di chuyển (2) Cấm đoán, di chuyển (3) Chỉ dẫn về sự chú ý, di chuyển, dừng lại, v.v.
659	1	Trừ trường hợp đi trên đường một chiều hoặc được chỉ định đi ở làn đường bên trái, trên những đoạn đường không có vạch phân chia làn đường hoặc vạch giới hạn phân chia làn đường, người điều khiển xe mô tô nên: (1) Đi sát lề bên phải (2) Đi sát lề bên trái (3) Đi ở giữa đường
660	2	Khi đi trên đường không có vạch phân làn, hoặc tại đường ngang (đường sắt giao với đường bộ), hoặc khi tránh xe trên đoạn đường xấu, nên: (1) Tăng tốc đi nhanh (2) Giảm tốc đi chậm (3) Tiếp tục đi như bình thường.
661	1	Khi hai xe gặp nhau trên đoạn đường dốc hẹp, nên: (1) Xe xuống dốc nhường đường cho xe lên dốc đi trước. (2) Xe lên dốc nhường đường cho xe xuống dốc đi trước. (3) Không cần nhường nhau.
662	3	Tại các đoạn đường có biển báo đường cong, dốc, cầu hẹp, hầm hoặc tại nơi giao cắt đường sắt: (1) Được phép quay đầu xe (2) Phải giảm tốc độ xuống khoảng 5 km/h mới được phép quay đầu xe (3) Không được phép quay đầu xe
663	1	Trong phạm vi bao nhiêu mét tính từ giao lộ hoặc trạm dừng xe buýt thì không được phép dừng xe tạm thời: (1) 10 mét (2) 20 mét (3) 30 mét.
664	1	Khi đi qua đoạn đường có biển báo trường học hoặc bệnh viện, bạn nên: (1) Giảm tốc độ, đi chậm và chuẩn bị sẵn sàng dừng xe bất cứ lúc nào. (2) Bấm còi nhiều lần để người đi bộ chú ý. (3) Tăng tốc độ để đi qua nhanh, tránh ùn tắc giao thông.
665	3	Khi điều khiển xe trên đoạn đường có biển báo đường cong, dốc, hoặc đường hẹp, bạn nên: (1) Tăng tốc để vượt qua nhanh chóng, tránh ùn tắc giao thông. (2) Bấm còi để yêu cầu xe phía trước tăng tốc nếu họ đi quá chậm. (3) Luôn giảm tốc độ và đi chậm, sẵn sàng chuẩn bị dừng xe bất cứ lúc nào.
666	2	Khi lái xe gần trường học, bệnh viện, v.v.: (1) Bấm còi nhiều lần để học sinh hoặc bệnh nhân chú ý (2) Không được bấm còi trừ khi gặp tình huống khẩn cấp hoặc nguy hiểm (3) Chỉ được bấm còi 1 tiếng ngắn
667	1	Người điều khiển phương tiện có một trong các hành vi sau đây sẽ bị buộc tham gia lớp học về an toàn giao thông đường bộ: (1) Vượt qua đường ngang (đường sắt) khi có tín hiệu cấm. (2) Đỗ xe tạm thời trong phạm vi 10 mét tính từ giao lộ. (3) Khi chuyển làn đường mà không giữ khoảng cách an toàn.
668	3	Người điều khiển phương tiện giao thông vi phạm các quy tắc an toàn giao thông đường bộ, gây ra tai nạn dẫn đến chết người sẽ bị xử lý như thế nào: (1) Tạm giữ Giấy đăng ký xe (Giấy phép lưu hành xe) (2) Tạm giữ Giấy phép lái xe (3) Tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe (Thu hồi Giấy phép lái xe)


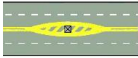
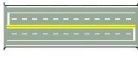

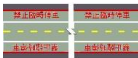

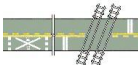


669	3	Hai xe mô tô trở lên đua hoặc thi đấu trên đường phố, ngoài việc phạt người lái xe từ 30.000 đến 90.000 Đồng và cấm lái xe ngay tại chỗ, còn phải: (1) Tạm giữ bằng lái xe (2) Thu hồi biển số xe (3) Thu hồi bằng lái xe
670	1	Việc không nhường đường hoặc không giảm tốc độ khi gặp xe chuyên dụng chở trẻ em, xe buýt trường học theo quy định, nếu bị lập biên bản tại chỗ, ngoài việc bị trừ điểm vi phạm, còn bị xử phạt: (1) Phạt tiền (2) Tước giấy phép lái xe (3) Tạm giữ giấy phép lái xe
671	2	Việc sử dụng phanh liên tục trong thời gian dài sẽ làm má phanh quá nhiệt, dẫn đến hiệu quả phanh bị: (1) Tăng lên (2) Giảm đi (3) Không thay đổi
672	3	Khi khởi động động cơ xe mô tô, trước tiên phải: (1) Bật đèn pha (2) Bật đèn cảnh báo nguy hiểm (3) Nắm chặt cần phanh
673	2	Nguyên tắc hướng dẫn an toàn khi lái xe: 1. Tốc độ càng chậm càng an toàn. 2. Giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước và xe bên cạnh. 3. Bám sát xe phía trước sẽ ít xảy ra lỗi hơn.
674	1	Khoảng cách an toàn cần duy trì với xe bên cạnh khi điều khiển xe mô tô là: (1) 0,5 mét trở lên (2) 1 mét trở lên (3) Khoảng cách cho phép vượt bất cứ lúc nào.
675	2	Khi xe mô tô đi ngang qua xe ô tô đang đỗ bên lề đường, khoảng cách an toàn cần duy trì là: (1) Khoảng cách có thể phanh dừng bất cứ lúc nào (2) Từ 1 mét trở lên (khoảng bằng một cánh cửa xe) (3) Từ 0,5 mét trở lên
676	3	Tư thế lái xe tốt là một trong những yếu tố đảm bảo an toàn khi lái xe. Mắt phải: (1) Giữ nhìn thẳng (2) Thường xuyên chú ý đồng hồ tốc độ để tránh vượt quá tốc độ (3) Quan sát xung quanh
677	2	Tư thế lái xe tốt là một trong những yếu tố đảm bảo an toàn khi lái xe. Bàn chân phải: (1) Giữ thả lỏng tự nhiên (2) Đặt phẳng trên bàn để chân (3) Một chân giữ thả lỏng tự nhiên, một chân đặt phẳng trên bàn để chân.
678	1	Tốc độ di chuyển càng cao, khoảng cách phản ứng của người lái xe sẽ: (1) Càng dài (2) Càng ngắn (3) Không thay đổi.
679	1	Khoảng cách an toàn tối thiểu khi bám đuôi phải (1) lớn hơn (2) nhỏ hơn (3) bằng khoảng cách dừng xe.
680	3	Khoảng cách an toàn khi bám đuôi xe có thể ngăn ngừa tai nạn giao thông, vì: (1) Có lực ma sát (2) Có lực kéo (3) Có đủ thời gian và không gian để phản ứng.
681	2	Khi đi qua ngã tư không có tín hiệu điều khiển, cách làm an toàn hơn là: (1) Nhìn sang phải trước, sau đó nhìn sang trái, rồi lại nhìn sang phải (2) Nhìn sang trái trước, sau đó nhìn sang phải, rồi lại nhìn sang trái (3) Nhìn bên nào trước cũng không khác biệt
682	1	Khi phanh khẩn cấp, bánh xe dễ bị bó cứng, quãng đường phanh sẽ (1) dài hơn (2) ngắn hơn (3) không đổi.








683	2	Phương pháp phanh xe mô tô nào sau đây KHÔNG phải là phương pháp đúng? (1) Sử dụng đồng thời cả phanh trước và phanh sau (2) Giữ ga ở trạng thái tăng tốc (3) Tăng dần lực phanh đến mức tối đa tùy theo đặc tính phanh
684	2	Hành vi nào sau đây bất lợi cho an toàn giao thông? (1) Sử dụng đèn chiếu gần khi lái xe trong thành phố vào ban đêm (2) Tăng tốc khi vào cua để giữ thăng bằng xe (3) Kiểm soát ga để giữ thăng bằng khi lái xe ở tốc độ thấp
685	3	Việc xe mô tô vượt xe khác là rất nguy hiểm, hành vi nào sau đây là sai? (1) Phải xác định đoạn đường đang đi cho phép vượt. (2) Bấm còi nhẹ để cảnh báo xe phía trước, bật đèn xi nhan trái để cảnh báo xe phía sau. (3) Vượt xe mô tô phía trước từ bên phải với tốc độ thích hợp.
686	1	Điều nào sau đây KHÔNG phải là hành vi đúng khi điều khiển xe mô tô? (1) Khi đi qua vòng xuyên phải nhường đường cho các phương tiện đang lưu thông bên ngoài vòng xuyên ưu tiên đi trước. (2) Hầu hết các lối ra của trạm xăng đều không có đèn tín hiệu giao thông, người lái xe nên giảm tốc độ và chú ý đến hướng di chuyển của các phương tiện khác. (3) Khi đi trong hẻm, nên giảm tốc độ và sử dụng gương phản xạ để quan sát xem có phương tiện nào đang đến hay không.
687	3	Khi đi xe máy mà gặp gió mạnh thổi từ bên trái, nên: (1) Tăng tốc độ để đi qua (2) Nghiêng xe sang bên trái (3) Giữ chặt tay lái bằng cả hai tay
688	2	Khi đang lái xe mô tô mà bị côn trùng bay vào mắt, hành động phản ứng đầu tiên thích hợp nhất là gì? (1) Phanh gấp ngay lập tức tại làn đường hiện tại để xử lý. (2) Giảm tốc độ và tấp vào lề đường một cách an toàn để xử lý. (3) Bật đèn pha sáng hơn.
689	2	Khi điều khiển xe mô tô và gặp nắp cống phía trước, bạn nên: (1) Chuyển sang làn đường ngược chiều (2) Giữ chắc tay lái khi đi qua (3) Tăng tốc để đi qua
690	3	Khi điều khiển xe mô tô qua đoạn đường gồ ghề, bạn nên: (1) Giữ chặt tay lái để tránh xe bị lệch hướng. (2) Giảm tốc độ và đi chậm, luôn sẵn sàng dừng xe. (3) Cả hai điều trên.
691	1	Khi điều khiển xe mô tô đi qua đoạn đường đang thi công, nếu thấy mặt đường được lát bằng tấm thép, bạn nên: (1) Giảm tốc độ và đi qua. (2) Tăng tốc độ và đi qua. (3) Đánh lái tránh né đột ngột.
692	1	Khi điều khiển xe mô tô, nếu nhìn thấy lớp xe bị bong tróc (cao su lốp) ở phía trước, hành động nào sau đây là **sai** ? (1) Tăng tốc nhanh chóng vượt qua (2) Nắm chặt tay lái xe mô tô (3) Giảm tốc độ và đi chậm lại
693	1	Khi xe mô tô di chuyển trên đường thông thường, trừ trường hợp vượt xe phía trước cùng làn đường, xe phía sau phải giữ khoảng cách với xe phía trước là bao nhiêu? (1) Có thể phanh dừng bất cứ lúc nào (2) 1 thân xe (3) 2 thân xe.







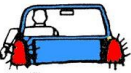

694	3	Khi điều khiển xe mô tô đi qua các quây hàng rong, biển hiệu, chướng ngại vật lớn hoặc xe ô tô đang đỗ bên lề đường, người lái xe nên: (1) Giảm tốc độ và đi chậm. (2) Giữ khoảng cách an toàn thích hợp. (3) Cả hai điều trên.
695	1	Khi điều khiển xe mô tô trên đường đèo núi và phát hiện có đá lở từ vách núi: (1) Dừng lại hoặc đổi hướng đi. (2) Xe mô tô có kích thước nhỏ, tính cơ động cao nên có thể lách qua để tiếp tục đi. (3) Người đội mũ bảo hiểm cả đầu có thể tiếp tục đi.
696	1	Người lái xe trong điều kiện tốc độ cao, về mặt sinh lý, việc xử lý các tình huống khẩn cấp sẽ như thế nào: (1) Phản ứng chậm hơn bình thường, khả năng ứng phó giảm sút. (2) Giống như trong điều kiện bình thường. (3) Khả năng ứng phó được tăng cường hơn so với điều kiện bình thường.
697	2	Trên đường ngoại ô vắng vẻ, không có xe cộ vào đêm khuya, khi điều khiển xe mô tô: (1) Có thể chạy quá tốc độ quy định. (2) Vẫn phải tuân thủ giới hạn tốc độ. (3) Có thể chạy quá tốc độ một chút trong giới hạn an toàn, nhưng không nên quá nhanh.
698	3	Khi xe mô tô có hộp số đang di chuyển, việc kéo cần ly hợp (côn) sẽ dẫn đến: (1) Xe sẽ trượt theo quán tính. (2) Bánh xe quay không tải (trượt không tải). (3) Cả hai trường hợp trên.
699	1	Cử chỉ tay của người đi xe đạp cho thấy họ sắp(1) rẽ phải(2) rẽ trái(3) giảm tốc và dừng lại
		
700	1	(1) Rẽ trái(2) Rẽ phải(3) Giảm tốc độ và tạm dừng
		
701	1	(1) Đường cong liên tiếp, đầu tiên rẽ phải (2) Rẽ trái (3) Rẽ phải.
		
702	1	(1) Đường cong liên tiếp đầu tiên rẽ trái (2) rẽ phải (3) rẽ trái.
		
703	1	(1)Đường hẹp (2)Cầu hẹp (3)Đường rộng biến hẹp
		






704	2	(1) Đường bên phải bị chặn (2) Đường bên trái bị chặn (3) Thay đổi tuyến đường xe chạy 
705	1	(1) Đường phía bên phải thu hẹp (2) Đường hẹp (3) Đường có đường nhỏ đâm vào 
706	2	(1) Đường gấp khúc (2) Bùng binh (3) Hướng đường phải theo 
707	2	(1) Mặt đường gồ cao (2) Mặt đường xóc/gần (3) Công trường đang thi công/Đang sửa chữa đường 
708	3	(1) Mặt đường gồ ghề (2) Đường dốc (3) Mặt đường nhô cao 
709	3	(1) Dừng xe sau đó mới đi tiếp (2) Nhường đường (3) Đi chậm 
710	2	(1) Hạn chế tốc độ thấp nhất (2) Hạn chế tốc độ cao nhất (3) Hạn chế tổng trọng lượng xe 
711	2	(1) Đường cấm mọi loại xe (2) Đường cấm xe ô tô 4 bánh trở lên và xe mô tô (3) Đường cấm người đi bộ. 
712	3	(1) Cấm xe máy trừ loại xe máy lớn và nặng vào (2) Cấm xe máy có dung tích xi-lanh trên 550 cm ³ trở lên vào (3) Cấm xe máy lớn và nặng vào

		
713	1	(1) Cấm xe mô tô phân khối lớn có dung tích xi lanh từ 550cc trở lên đi vào (2) Làn đường dành riêng cho xe mô tô phân khối lớn có dung tích xi lanh từ 550cc trở lên (3) Cấm xe đạp đi vào. 
714	2	(1) Cấm xe đạp điện vào(2) Cấm xe đạp vào(3) Cấm xe máy vào 
715	1	(1)Cấm vượt (2)Đường cấm xe rơ móc vượt xe (3)Cấm người đi bộ 
716	2	(1)Cấm rẽ trái (2)Cấm quay đầu xe (3)Cấm đậu xe 
717	2	(1) Hạn chế tốc độ thấp nhất (2) Hạn chế tốc độ cao nhất (3) Hạn chế tổng trọng lượng xe 
718	1	(1)Lái xe nép vào bên phải (2)Đường một chiều (3)Rẽ phải 
719	2	(1)Cấm đậu xe (2)Dừng xe sau đó mới lái tiếp (3)Cấm tạm dừng xe 
720	2	Vạch màu vàng dài trong hình là: (1)Vạch dành cho người đi bộ qua đường (2)Vạch cấm dừng xe (3)Vạch dừng xe 
721	1	(1)Vạch phân hướng (2)Vạch ngang dành cho người đi bộ qua đường(3)Vạch cấm vượt

		
722	3	(1)Đường rộng biến hẹp (2)Vạch gần đường sắt (3)Vạch gần chướng ngại vật 
723	2	Vạch gạch nổi màu trắng trong hình là: (1)Vạch ngang dành cho người đi bộ qua đường (2)Vạch làn đường (3)Vạch lề đường 
724	2	Hai vạch dài màu vàng song song trong hình là: (1)Vạch cấm dừng xe (2)Vạch hạn chế phân phương (3)Vạch rộng biến hẹp 
725	2	Vạch dài màu đỏ trong hình là: (1)Vạch dừng lại (2)Vạch đường cấm tạm dừng xe (3)Vạch đậu xe 
726	1	Hình tam giác ngược màu trắng trong hình là: (1)Vạch nhường đường (2)Vạch dừng xe (3)Vạch gần chướng ngại vật 
727	1	(1)Vạch gần đường sắt (2)Vạch gần chướng ngại vật (3)Vạch rộng biến hẹp 
728	3	(1)Vạch làn đường (2)Vạch phân hướng (3)Vạch ngang dành cho người đi bộ qua đường 
729	2	(1) Làn đường bên phải bị thu hẹp(2) Làn đường bên trái bị thu hẹp(3) Đường hẹp 

730	1	(1)Đường bên phải bị chặn (2)Đường bên trái bị chặn (3) Thay đổi tuyến đường xe chạy	
731	3	(1)Đường bị chặn (2) Thay đổi tuyến đường xe chạy (3)Đường đang thi công	
732	3	(1) Công trường đang thi công (2) Đường bị phong tỏa (3) Phương tiện chuyển hướng lưu thông.	
733	3	Đường bộ chỉ định (1) Dành cho xe ô tô (2) Dành cho xe khách cỡ lớn (3) Dành cho xe đạp và các loại xe xe mô tô không phải xe mô tô phân khối lớn.	
734	1	(1) Chỉ định xe ô tô bốn bánh trở lên và mô tô hạng nặng có dung tích xi lanh từ 550cc trở lên được phép đi. (2) Chỉ định xe đạp và xe mô tô được phép đi. (3) Cấm xe ô tô bốn bánh trở lên và mô tô hạng nặng có dung tích xi lanh từ 550cc trở lên đi vào.	
735	2	(1) Chỉ dành cho ô tô bốn bánh trở lên và xe máy lớn và nặng có dung tích xi-lanh 550 cm ³ trở lên(2) Đường chỉ dành cho ô tô bốn bánh trở lên và xe máy lớn và nặng(3) Cấm ô tô bốn bánh trở lên và xe máy lớn và nặng vào	
736	2	(1) Làn đường này chỉ dành cho xe ô tô bốn bánh trở lên. (2) Làn đường này chỉ dành cho xe ô tô bốn bánh trở lên và xe mô tô hạng nặng có dung tích xi lanh từ 550cc trở lên. (3) Cấm xe ô tô bốn bánh trở lên và xe mô tô hạng nặng có dung tích xi lanh từ 550cc trở lên đi vào.	
737	1	(1) Làn đường dành riêng cho xe máy, ngoại trừ xe đạp và xe máy hạng nặng.(2) Làn đường dành riêng cho xe đạp và xe máy hạng nặng.(3) Làn đường dành riêng cho xe đạp và xe máy hạng nhẹ.	


		
738	1	(1) Làn đường dành riêng cho xe máy, ngoại trừ xe đạp và xe máy hạng nặng.(2) Làn đường dành riêng cho xe đạp và xe máy hạng nặng.(3) Làn đường dành riêng cho xe đạp và xe máy hạng nhẹ. 
739	2	(1)Đường hai chiều (2)Cầu hẹp (3)Đường hẹp 
740	1	(1) Ga tàu điện ngầm (Metro/MRT) (2) Ga đường sắt (3) Ga đường sắt cao tốc 
741	1	Tay trái hướng lên , lòng bàn tay hơi cong hướng về phía phải , ý chỉ là :(1) Rẽ phải (2) Rẽ trái (3) Cho phép vượt 
742	2	Tay trái duỗi ra, bàn tay hướng xuống phía dưới. , ý chỉ là : (1) Rẽ phải (2) Rẽ trái (3) Đi chậm 
743	1	Tay trái duỗi ra hướng xuống phía dưới, lòng bàn tay hướng về sau. , ý chỉ là : (1) Giảm tốc độ tạm dừng (2) Cho phép vượt (3) Lùi xe 
744	1	(1) Chỉ được rẽ trái trên đường(2) Đường một chiều(3) Xe đi trên làn đường bên trái 
745	2	(1) Chỉ dẫn khoảng cách theo tên địa danh(2) Chỉ dẫn khoảng cách theo hướng(3) Chỉ dẫn hướng theo tên địa danh

		
746	3	<p>Biển báo này là biển chỉ dẫn cao tốc, được sử dụng để chỉ dẫn các loại phương tiện sau đây đi đến lối ra của cao tốc:(1) Đường cao tốc nhanh(2) Đường cao tốc(3) Đường thông thường</p> 
747	2	<p>(1) Cột mốc kilomet(2) Biển kilomet(3) Biển chỉ số tuyến đường huyện</p> 
748	3	<p>(1) Nhà ga tàu điện ngầm(2) Nhà ga đường sắt(3) Nhà ga tàu cao tốc đường sắt</p> 
749	1	<p>(1) Cầu vượt cho người đi bộ(2) Đường hầm cho người đi bộ(3) Nơi đỗ xe</p> 
750	1	<p>Khi lái xe vào đường cong, phát biểu nào dưới đây về cách thao tác lái xe an toàn là đúng? (1) Cần thực sự giảm tốc độ trước khi rẽ vào đường cong, đồng thời giữ tốc độ ổn định trên đường cong. (2) Trong đường cong nếu phát hiện xe chạy quá nhanh, cần hạ thấp thân xe, không cần giảm tốc. (3) Trong thời gian đi qua đường cong cần liên tục ấn nhẹ phanh xe, để tiện kịp thời điều khiển tốc độ xe ứng phó tình hình đột phát.</p>
751	1	<p>Khi lái xe cần giữ cự ly an toàn có thể phanh dừng xe kịp thời, phát biểu nào dưới đây về phán đoán cự ly xe là đúng? (1) Giữ cự ly thích hợp với xe trước, để có thể phanh dừng xe kịp thời. (2) Giữ cự ly tương đương 1 bánh xe với xe trước. (3) Giữ độ dài 1 thân xe với xe trước.</p>
752	1	<p>Trên đường có 3 làn xe cùng hướng, nếu không có quy định biển báo hoặc vạch kẻ đường, thì xe máy nói chung ngoài xe to hạng nặng cần đi thế nào? (1) Cần đi ở làn đường thứ 2 bên ngoài cùng (2) Cần đi ở làn đường nhanh bên trong cùng (3) Có thể tùy ý đi ở bất kỳ làn đường nào</p>
753	2	<p>Khi gặp xe đối diện chạy tới trên đường hai làn hai chiều, cần vượt xe theo cách nào? (1) Cần tăng tốc vượt xe (2) Không được vượt xe (3) Tùy theo loại xe đối diện quyết định có vượt xe hay không?</p>

754	2	Khi vượt xe ở trên đường hai làn hai chiều có vạch phân hướng xe chạy, thời gian dừng xe ở làn xe ngược chiều có liên quan đến nguy cơ xảy ra tai nạn không? (1) Không liên quan (2) Thời gian dừng càng lâu, nguy cơ tai nạn càng lớn (3) Thời gian dừng càng lâu, nguy cơ tai nạn càng thấp
755	1	Trên đoạn đường thẳng bằng phẳng, mặc dù có vạch kẻ vàng đôi nét liền, nhưng khi làn đường ngược chiều không có xe, có thể vượt xe không? (1) Vẫn không thể vượt hoặc đi vào làn đường ngược chiều để vượt xe. (2) Chỉ cần chú ý an toàn, vẫn có thể tạm thời đi vào làn đường ngược chiều để vượt xe. (3) Có thể vượt xe, nhưng cần phải tăng tốc đi qua.
756	1	Khi xe sau bám theo xe trước, cần giữ cự ly an toàn tối thiểu giữa các xe như thế nào? (1) Cần lớn hơn cự ly dừng xe. (2) Cần nhỏ hơn cự ly dừng xe. (3) Không xác định, nhưng không liên quan đến cự ly dừng xe.
757	1	Phát biểu nào dưới đây về biện pháp ngăn đâm vào đuôi xe trước khi lái xe máy là đúng? (1) Giữ cự ly an toàn thích hợp giữa các xe và tốc độ xe là biện pháp hiệu quả nhất ngăn đâm vào đuôi xe trước. (2) Luôn chú ý thay đổi phanh xe và đèn hiệu của xe trước, là cách ngăn đâm đuôi hiệu quả hơn là giữ cự ly an toàn. (3) Trường hợp tính năng phanh xe tốt, được rút ngắn cự ly giữa các xe để nâng cao hiệu quả lưu thông trên đường.
758	1	Trong thời gian lái xe trên đường người điều khiển cần luôn chú ý đến kính chiếu hậu (ví dụ cứ 5 giây 1 lần), và không được chăm chăm nhìn phía trước hoặc một mục tiêu trong thời gian quá lâu (ví dụ quá 2 giây). Phát biểu này: (1) Đúng (2) Sai (3) Chỉ cần nhìn kính chiếu hậu bên trái
759	1	Khi lái xe vào đoạn đường có vạch giới hạn phân làn (vạch vàng đôi nét liền), phát biểu nào dưới đây về quy định vượt qua vạch kẻ đường đó là đúng? (1) vạch giới hạn phân làn cấm xe vượt qua, không được đi vào làn đường đối diện. (2) Khi xác nhận làn đường ngược chiều không có xe và an toàn, được tạm thời phóng xe vượt qua. (3) Khi xe cùng hướng phía trước lái chậm hoặc tạm dừng, được đi vòng qua làn đường đối diện.
760	3	Khi xe máy đang đi gặp phải chướng ngại vật, cần giữ cự ly chiều ngang an toàn tối thiểu với chướng ngại vật là bao nhiêu? (1) 30 cm (2) 40 cm (3) 50 cm
761	2	Khi lái xe trên đường hai chiều có vạch phân hướng xe chạy, phát biểu nào dưới đây về vị trí lái xe là đúng? (1) Để tiện cho xe ô tô phía sau vượt qua, xe máy cần cố gắng đi sát vào lề đường bên phải của làn xe. (2) Xe máy cần giữ ở vị trí chính giữa của làn xe chạy. (3) Thân xe máy tương đối hẹp, có thể đổi vị trí sang trái hoặc phải trong cùng làn đường để giữ tính linh hoạt.
762	2	Khi xe máy đi trên đường đã phân làn nhanh và chậm, cần phải (1) Chỉ có thể đi trên làn đường chậm (2) Đi ở làn xe nhanh ngoài cùng và làn xe chậm (3) Tất cả làn xe nhanh và làn xe chậm đều có thể đi
763	3	Khi làn đường xe máy đi chưa có biển báo hoặc quy định vạch kẻ đường, xe máy hạng nặng phổ thông không được lái vào làn đường nào? (1) Làn đường

		ngoài cùng (tính từ bên ngoài) (2) Làn đường thứ 2 (tính từ bên ngoài) (3) Làn đường bên trong cùng
764	2	Khi đi trên đường chưa có vạch giới hạn phân làn hoặc vạch phân hướng xe chạy, gặp xe ngược chiều, hành vi lái xe nào dưới đây là đúng? (1) Khi chiều rộng của đường đủ cho hai xe lưu thông, được giữ nguyên tốc độ đi qua để giữ cho dòng xe thông suốt. (2) Bất kể chiều rộng của đường hoặc tình trạng đường thế nào, đều cần giảm tốc độ đi chậm lại (3) Nếu xe ngược chiều đã giảm tốc độ nhường đường, thì xe bên này được giữ nguyên tốc độ ưu tiên đi qua.
765	2	Khi đi bám theo xe phía trước, cự ly giữa hai xe trước và sau cần giữ như thế nào? (1) Cần giữ cự ly 1 thân xe cố định (2) Cần giữ cự ly an toàn có thể phanh dừng kịp thời (3) Bám sát vào xe trước để tránh bị xe khác vượt qua
766	2	Khi muốn vượt xe trước, hành vi lái xe nào dưới đây là đúng? (1) Cần tăng tốc vượt xe từ bên phải (2) Cần vượt xe từ bên trái (3) Hai bên trái và phải đều có thể vượt xe
767	2	Khi xe gặp xe ngược chiều, giữa hai xe cần giữ cự ly bao nhiêu là an toàn? (1) 30 cm trở lên (2) 50 cm trở lên (3) Bám sát mép
768	3	Khi xe máy chạy, giữa xe lân cận bên trái và phải cần giữ khoảng cách bao nhiêu cm trở lên? (1) 20 cm (2) 30 cm (3) 50 cm
769	3	Phát biểu nào dưới đây về quy định giao thông của vạch giới hạn phân làn (vạch vàng đôi nét liền) là sai? (1) Xe không được vượt qua vạch vàng đôi nét liền để vượt xe (2) Xe không được quay đầu ở đường vạch vàng đôi nét liền (3) Khi làn đường ngược chiều vắng không có xe, được tạm thời vượt qua vạch vàng đôi nét liền để đi.
770	3	Khi xe máy đi trên đường hai làn 2 chiều có vạch vàng đôi nét liền, phát biểu nào dưới đây về quy định vượt xe là đúng? (1) Khi tốc độ xe phía trước rõ ràng thấp hơn giới hạn tốc độ và gây trở ngại giao thông, được vượt qua vạch vàng đôi nét liền để vượt xe. (2) Khi xác nhận đường ngược chiều vắng và có thể hoàn thành trong cự ly an toàn, thì được tạm thời vượt qua vạch vàng đôi nét liền để vượt xe. (3) Vạch vàng đôi nét liền cấm vượt xe, không được vượt qua hoặc đi vào làn đường đối diện để vượt xe.
771	1	Trên đường có vạch vàng nét đứt, muốn vượt xe trước cần? (1) Vượt lên từ bên trái của xe phía trước (2) Vượt lên từ bên phải của xe phía trước (3) Tùy theo tình hình mà vượt xe từ bên trái hay bên phải
772	2	Phát biểu nào dưới đây về Quy tắc tránh va chạm là hợp lý? (1) Bất kể tốc độ xe như thế nào, đều phải giữ khoảng cách 1 thân xe với xe trước. (2) Cần giữ khoảng cách an toàn với xe trước (3) Cần giữ tốc độ tương đương với xe trước
773	1	Phát biểu nào dưới đây về khái niệm cự ly lái xe an toàn và thay đổi làn đường là đúng? (1) bám xe quá gần, tùy tiện đổi làn đường và giành đường rẽ ngoặt đều là nguyên nhân gây ra tai nạn chủ yếu, người lái xe cần luôn giữ cự ly an toàn và tránh đổi làn đường tùy tiện. (2) Giữ cự ly an toàn chủ yếu

		áp dụng cho đường cao tốc và đường nhanh, các tuyến đường nội thành nói chung vì tốc độ xe chậm, có thể rút ngắn cự ly bám xe để giữ cho luồng xe thông suốt. (3) Người có kỹ thuật lái xe thành thạo có thể phán đoán cự ly bám xe thích hợp theo kinh nghiệm của mình, không bị giới hạn bởi quy định về cự ly an toàn.
774	2	Khi lái xe máy, cần giữ cự ly an toàn bao nhiêu với xe dừng đỗ bên đường, để tránh tình huống đột phát (như mở cửa xe)? (1) Giữ cự ly có thể phanh bất cứ lúc nào (2) Tối thiểu 1 m (khoảng 1 cửa xe) trở lên (3) 50 cm trở lên
775	1	Người lái xe đi qua giao lộ, đường cong hoặc gặp chỗ tầm nhìn kém, cần lái xe thế nào? (1) Cần giảm tốc độ đi chậm, đồng thời luôn chú ý tình hình đường sá và xe bên trái và bên phải, đảm bảo an toàn lái xe. (2) Cần tăng tốc đi qua, tránh dừng lại chỗ giao lộ hoặc chỗ đường cua. (3) Chỉ cần giữ nguyên tốc độ, chú ý tầm nhìn phía trước, không cần chú ý tình hình hai bên đường.
776	1	Xe đi trên đường chưa có vạch phân làn đường, vạch giới hạn phân làn hoặc vạch phân hướng xe chạy, thì tốc độ lái xe là bao nhiêu km/h? (1) Không được vượt quá 30 km (2) Không được vượt quá 40 km (3) Không được vượt quá 50 km
777	2	Xe đi trên đường đã "có vạch phân cách làn đường nhanh và chậm", khi lái xe trên làn đường chậm, ở đoạn đường không có giới hạn tốc độ, tốc độ tối đa lúc này là bao nhiêu km/h? (1) Không được vượt quá 30 km (2) Không được vượt quá 40 km (3) Không được vượt quá 50 km
778	2	Xe lái trên đường thông thường chưa có biển báo hoặc vạch kẻ giới hạn tốc độ, tốc độ tối đa bao nhiêu km/h? (1) Không được vượt quá 40 km (2) Không được vượt quá 50 km (3) Không được vượt quá 60 km
779	3	Khi lái xe vào ban đêm, cần sử dụng đèn chiếu sáng. Nếu khu vực đô thị có đủ ánh sáng, nên sử dụng: (1) Đeo kính râm (2) Sử dụng đèn chiếu xa (3) Sử dụng đèn chiếu gần
780	1	Khi chuyển làn đường, để phòng ngừa nguy hiểm xảy ra do điểm mù khi lái xe, nên: (1) bật đèn xi nhan sớm, quan sát gương chiếu hậu và quay đầu kiểm tra (2) tập trung nhìn thẳng phía trước chú ý tình hình giao thông (3) giữ khoảng cách an toàn với xe phía trước.
781	3	Khi điều khiển xe vào ban đêm, nếu nhìn thấy xe đi ngược chiều từ xa, bạn nên: (1) Sử dụng đèn chiếu xa và bấm còi lớn để cảnh báo xe đi ngược chiều, đồng thời tăng tốc tiến lên (2) Dừng xe ngay lập tức tại chỗ và tắt tất cả đèn để chờ xe đi ngược chiều đi qua (3) Sử dụng đèn chiếu gần và giảm tốc độ khi đi qua nhau
782	1	Ban đêm, xe đi theo xe khác phải sử dụng: (1) Đèn chiếu gần (côt) (2) Đèn chiếu xa (pha) (3) Không cần bật đèn.
783	3	Khi xe mô tô đi trong hầm đường bộ: (1) không được bật đèn (2) phải bật đèn và đi nhanh (3) phải bật đèn và đi chậm.

784	3	Khi đèn đỏ bật sáng, trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ không có người băng qua, và tại giao lộ không bị ùn tắc phương tiện: (1) Có thể đi thẳng (2) Có thể rẽ phải (3) Bị cấm đi.
785	1	Khi lái xe vào ban đêm và gặp xe đi ngược chiều, bạn nên: (1) sử dụng đèn chiếu gần (côt) (2) sử dụng đèn chiếu xa (pha) (3) không có quy định.
786	1	Xe mô tô ban đêm di chuyển trong khu vực thành thị có đủ ánh sáng thì: (1) sử dụng đèn chiếu gần (đèn cốt) (2) có thể sử dụng đèn chiếu xa (đèn pha) (3) có thể tắt đèn.
787	3	Trường hợp nào sau đây không phải là trường hợp xe mô tô phải bật đèn chiếu sáng phía trước khi lưu thông? (1) Ban đêm hoặc khi đi qua hầm đường bộ (2) Gặp sương mù dày đặc, mưa, tuyết, trời tối hoặc tầm nhìn không rõ (3) Đi qua đường đô thị.
788	3	Đèn xe mô tô: (1) không được sơn màu (2) không được dán giấy bóng (3) tắt cả các ý trên.
789	3	Quy định sử dụng đèn sau đây, điều nào là không chính xác? (1) Ban đêm phải bật đèn chiếu sáng phía trước (đèn pha/cốt) (2) Khi đi qua hầm, đường có làn xe tạm thời (làn xe điều chỉnh) phải bật đèn chiếu sáng phía trước (đèn pha/cốt) (3) Khi trời tối hoặc tầm nhìn không rõ, được phép sử dụng đèn sương mù.
790	2	Khi lái xe ban đêm, nếu xe đi ngược chiều không chuyển sang đèn chiếu gần, bạn nên xử lý như thế nào? (1) Ấn miếng trả miếng, cũng dùng đèn chiếu xa để trả đũa (2) Không chấp nhận, chuyển sang đèn chiếu gần và giảm tốc độ (3) Bấm còi cảnh báo.
791	3	Khi xe mô tô đang chạy ở làn đường ngoài cùng muốn vào khu vực chờ rẽ, cách sử dụng đèn xi nhan nào sau đây là đúng? (1) Cần bật xi nhan phải (2) Cần bật xi nhan trái (3) Không cần bật xi nhan
792	1	(1) Bật đèn trên đầu xe (2) Chú ý tín hiệu đèn giao thông (3) Bấm còi 
793	2	Người lái xe lái xe đến giao lộ, phát biểu nào dưới đây về thứ tự thực hiện rẽ phải là đúng? (1) Kiểm tra gương chiếu hậu -->bật đèn xi nhan-->đảm bảo an toàn -->chuyển sang làn đường bên ngoài, làn đường rẽ phải hoặc làn đường chậm, lái xe đến chỗ giao lộ rồi thực hiện rẽ phải (2) Bật đèn xi nhan -->Kiểm tra gương chiếu hậu -->Xác nhận an toàn -->Chuyển vào làn đường bên ngoài, làn đường rẽ phải hoặc làn đường chậm, lái xe đến giao lộ rồi thực hiện rẽ phải (3) Bật đèn xi nhan -->chuyển sang làn đường bên ngoài, làn đường rẽ phải hoặc làn đường chậm, lái xe đến chỗ giao lộ rồi thực hiện rẽ phải -->Kiểm tra gương chiếu hậu --> Xác nhận an toàn.
794	3	Để tăng mức độ nhận biết xe, khi lái trên đường, người lái xe máy cần bật đèn pha vào lúc nào? (1) Chỉ bật vào ban đêm, đường hầm hoặc khi tầm nhìn

		kém (2) Chỉ bật khi đi qua khu ngoại thành hoặc đường núi (3) Luôn phải bật cả ngày (ban ngày bật đèn pha hoặc đèn chạy xe ban ngày)
795	2	Mặc dù là ban ngày, nhưng lúc có sương mù dày đặc, cần sử dụng đèn như thế nào? (1) chỉ bật đèn sương mù (2) Cần bật đèn pha và đèn sương mù (3) Chỉ cần bật đèn pha
796	1	Để tránh cho người lái xe ngược chiều bị lóa mắt, khi lái xe ban đêm, người lái xe máy cần sử dụng đèn như thế nào? (1) Sử dụng đèn chiếu gần (đèn cốt) (2) Sử dụng đèn chiếu xa (đèn pha) (3) Sử dụng hỗn hợp đèn chiếu xa và đèn chiếu gần
797	1	Khi xe máy di chuyển theo xe khác ở đoạn đường chiếu sáng yếu vào ban đêm, phát biểu nào dưới đây về cách sử dụng đèn là đúng? (1) Chỉ bật đèn pha và sử dụng đèn chiếu gần, để tiện cho việc nhận biết tình hình đường sá và tránh ảnh hưởng tầm nhìn của lái xe phía trước (2) Cần bật đèn chiếu xa để thu được phạm vi chiếu sáng xa hơn, đảm bảo nắm bắt đầy đủ tình hình đường sá phía trước
798	2	Khi xe máy dừng đỗ vào ban đêm hoặc trên đoạn đường có tầm nhìn mờ, phát biểu nào dưới đây về quy định bật đèn là đúng? (1) Dừng đỗ trong phạm vi có ánh sáng đèn đường hoặc chỗ lắp thiết bị phản quang, để không phải bật đèn dừng đỗ xe (2) Cần bật đèn dừng đỗ xe hoặc biển hiệu phản quang, để tiện cho người khác nhận biết (3) Trường hợp đã lắp biển báo hồng xe hoặc biển tam giác phản quang, được miễn bật đèn dừng đỗ xe
799	2	Theo quy tắc an toàn giao thông đường bộ, ngoài ban đêm ra, xe cần bật đèn pha trong các tình huống nào dưới đây? (1) Chỉ cần bật đèn pha ở đường hầm hoặc cống không có đèn chiếu sáng, chỗ có thiết bị chiếu sáng thì không cần bật đèn (2) Khi đi qua đường hầm, cống, làn đường điều tiết hoặc gặp sương mù dày đặc, mưa lớn dẫn đến tầm nhìn không rõ ràng, cần bật đèn pha (3) Khi lái xe qua đường ngầm có đèn chiếu sáng hoàn chỉnh, vì môi trường có đủ độ sáng, nên không cần bật đèn pha
800	2	Trường hợp cảnh sát chặn lại kiểm tra xử phạt người lái xe máy sử dụng đèn không theo quy định, thì sẽ có những loại xử phạt nào? (1) Chỉ phạt tiền (2) Chỉ phạt tiền và trừ điểm vi phạm (3) Tạm giữ giấy phép lái xe
801	2	Khi xe máy khởi hành từ chỗ đỗ xe bên đường, người lái xe cần xử lý thế nào? (1) Vì tốc độ chậm, không cần bật đèn xi nhan (2) Cần bật đèn xi nhan, đồng thời chú ý xe ở phía trước, sau, bên trái và bên phải, sau khi xác nhận an toàn mới bắt đầu đi (3) Cần bật đèn xi nhan mới được đi
802	2	Khi lái xe trong đêm, hành vi nào dưới đây nâng cao an toàn lái xe nhất? (1) Bật đèn chiếu xa để được chiếu sáng tốt nhất (2) Mặc quần áo màu nhạt hoặc phản quang, đồng thời xác nhận đèn chiếu sáng và chức năng thiết bị phản quang hoạt động bình thường (3) Xe ban đêm ít, có thể gia tăng tốc độ rút ngắn thời gian lái xe
803	2	Khi khởi động xe điện, người lái xe cần đặc biệt chú ý những đặc tính nào dưới đây? (1) Tăng tốc chậm khi khởi động, cần tăng ga đều (2) Trực tiếp

		tăng tốc đầu ra mô men xoắn, cần thận trọng điều khiển tay ga (3) Cần làm nóng động cơ trước khi khởi hành
804	2	Khi lái xe điện qua ngõ ngách khu dân cư, cách làm nào dưới đây là phù hợp nhất? (1) Vì xe êm, có thể nhanh chóng đi qua để giảm phiền phức (2) Cần giảm tốc độ đi chậm và nâng cao cảnh giác, vì người đi đường có thể không nhận ra được xe đến gần (3) Liên tục ấn còi nhắc nhở người đi đường chú ý